

TUYẾT

PHẠM HỮU BÌNH

(KỶ MỘT)

Vừa bước ra khỏi sân chơi bóng rổ, Tuyết nghe có tiếng Linda gọi ở phía sau:

- Tuyết, hôm nay đội bóng của mày chơi hay quá. Ông Huấn Luyện Viên Williams cứ khen nức nở hoài. Ông ấy khoái trí lắm, nhất định rủ tất cả đội bóng của mày và mấy đứa bạn tao nữa đến nhà ông ấy ăn mừng tối nay. Mày có muốn tao lái xe sang đón mày cùng đi không?

Tuyết quay đầu lại, vừa cười vừa lắc đầu:

- Không được đâu. Mày biết má tao rồi. Tiệc tùng buổi tối ở nhà một người đàn ông độc thân. Đồi nào má tao cho tao đi. Vả lại tối nay tao còn phải giúp má tao ở tiệm vàng. Hôm nay là ngày lĩnh lương, nhiều khách hơn ngày thường.

Linda vẫn chưa chịu:

- Tao biết anh mày là linh mục, chị mày là nữ tu. Nhưng còn mày, mày có đi tu đâu mà mày phải giữ gìn quá vậy!

Tuyết thấy cần giảng giải cho Linda hiểu:

- Chính vì anh tao là linh mục và chị tao là nữ tu mà ba má tao và nhiều người Việt Nam ở đây cũng nghĩ rằng tao cũng phải trong trắng, đạo đức hơn con gái trong những gia đình khác. Ba má tao bỏ ra mười lăm ngàn đô-la để trả học phí cho tao vào học trường này chỉ vì trường này là trường nữ trung học tư thục duy nhất ở đây mà ba má tao tin tưởng được. Ba má tao đâu có nhiều tiền như ba má mày. Tiệm vàng của nhà tao không kiếm được nhiều tiền như mày tưởng đâu. Ba má tao phải hy sinh như thế chỉ vì ba má tao sợ tao học ở trường công, có con trai, tao sẽ sa ngã, rồi mang tai mang tiếng cho cả gia đình. Má tao thường nói có con gái trong nhà như có bom nổ chậm. Tao mà lẳng nhăng, lít nhít, rồi vác một cái bầu về thì chắc ba má tao sẽ tự tử luôn.

Linda bước lên đi song song và gần sát vào Tuyết để tỏ vẻ thông cảm với Tuyết:

- Bây giờ tao hiểu tại sao mày không nhận lời mời đi dự dạ vũ nhân dịp lễ tốt nghiệp trung học của anh tao tháng trước. Hôm ấy họ khiêu vũ đến 3 giờ sáng. Sau đó nhiều cặp còn rủ nhau về nhà riêng hay đi Atlantic City nữa.

Tuyết cười hóm hỉnh:

- Tao nghe nói sau dạ vũ tốt nghiệp trung học năm nào cũng có một hai đứa nữ sinh mang bầu là thế. Má tao chỉ nghe đến hai tiếng *Dạ Vũ* thôi là má tao đã sợ toát mồ hôi ra rồi.

Linda nhìn người bạn thân với cái nhìn đầy vẻ thương hại:

- Tao biết bà ấy lo lắng cho mày; nhưng tao đâu có biết bà ấy lo lắng quá như vậy. Mày cũng có cuộc đời của mày. Mày cũng có quyền được hưởng những vui thú của tuổi trẻ chứ! Thứ Bảy tuần sau là sinh nhật tao. Tao đang định mời mày và một số bạn thân đến nhà tao ăn tiệc buổi tối và khiêu vũ cho vui. Nhưng chắc tao sẽ đổi sang làm tiệc buổi trưa để mày có thể đi được. Mày nghĩ bà ấy có chịu cho mày sang nhà tao dự tiệc buổi trưa không?

Tuyết gật đầu, cảm động vì sự săn sóc quý mến của Linda:

- Tiệc ở nhà mày vào buổi trưa thì tao chắc má tao không có gì để lo lắng. Chắc má tao sẽ để tao đi. Má tao cũng muốn tao được vui vẻ sung sướng chứ.

Hai người đã ra đến cổng trường. Tuyết cũng vừa thấy chiếc xe hơi hiệu Volvo màu trắng ngà của ba Tuyết đậu ở bên kia đường.. Quay qua Linda, Tuyết cười thân mật:

- Hẹn gặp lại mày ngày Thứ Hai. Ba tao đã đến đón tao kia kìa.

Tuyết băng qua đường, mở cửa xe bước vào rồi quay sang ông Long hỏi:

- Ba đến lâu chưa?

Ông Long quay sang nhìn con gái út của ông với tất cả vẻ triu mến và vừa bắt đầu cho xe chạy vừa trả lời:

- Độ năm phút. Ba thấy con mãi nói chuyện với Linda nên ba không gọi. Bây giờ con muốn về nhà hay lên tiệm?

Tuyết suy nghĩ vài giây rồi nói:

- Con muốn lên tiệm giúp má. Hôm nay Thứ Sáu cuối tháng, nhiều người được lĩnh lương và đi mua sắm. Chắc má cần có con ở đó.

Một niềm kiêu hãnh hiện ra trên nét mặt ông Long. Với một người con trai trưởng là linh mục, người con gái thứ hai là nữ tu, ông Long đặt tất cả hy vọng vào người con gái út là Tuyết để nối dõi tông đường và làm nơi nương tựa cho vợ chồng ông khi đến tuổi về già. Ông mừng mà thấy rằng Tuyết đã không làm ông thất vọng. Ông đã phải nhờ đến Đức Tổng Giám Mục địa phận giới thiệu mới xin cho con gái ông được vào học trường này, và số tiền mười lăm ngàn đô-la học phí là một hy sinh về tài chánh khá lớn đối với vợ chồng ông. Nhưng ông cho rằng vợ chồng ông thật có phước có được một người con gái xinh đẹp, thông minh và ngoan ngoãn như Tuyết.

Mỗi buổi chiều đến đón con, nhìn lên ngôi trường cổ kính với cái tên đẹp như hoa "SPRING GARDEN HIGH SCHOOL FOR GIRLS" ông Long lại thấy lòng tràn đầy một niềm kiêu hãnh.

Trong khi ngồi trong xe chờ con gái, ông Long thích ôn lại những phút giây đầy danh dự mà Tuyết mang đến cho vợ chồng ông: Ngày Tuyết được gia nhập Hội Bó Đuốc (The Torch Society) - Một hội dành riêng cho những học sinh ưu tú nhất, gương mẫu nhất. Vợ chồng ông được mời đến chứng kiến lễ tuyên thệ. Ông Long nhận thấy những phụ huynh khác có mặt trong buổi lễ đó gồm toàn những nhân vật nổi tiếng trong thành phố này: Ông Thị Trưởng thành phố, bà Biện Lý, ông Khoa Trưởng trường luật...v...v..

Mới đây ông Long lại nhận được thư của bà Hiệu Trưởng báo tin mừng Tuyết đã được chọn làm Đội Trưởng đội bóng rổ. Bà Hiệu Trưởng cũng không quên nhắc đến những tác phong đáng khen của Tuyết: quyết chí, tận tâm, nhã nhặn ...v.. v..

Lái xe đi đón con mỗi buổi chiều đã trở thành một cái thú vui riêng cho ông Long.

Xe ngừng trước cửa tiệm. Ông Long đi thẳng vào trong tiệm rồi lên lầu trên lo sổ sách. Tuyết đứng lại ở lề đường, nhìn trước, nhìn sau trước khi đi vào tiệm. Một cửa tiệm vàng trong một khu bình dân này dễ có nhiều bất trắc. Ông bà Long đã đặt hệ thống an ninh điện tử để đề phòng. Cửa ra vào bằng kính dày, có chấn song sắt và luôn luôn khoá bằng điện tử. Phải có người ở trong nhà bấm nút mở cửa, người ngoài mới vào được. Tuyết thông thả bước về phía cửa tiệm. Thấy con gái, bà Long đã bấm nút mở cửa sẵn. Tuyết bước vào và tươi cười khoe với mẹ:

- Đội bóng rổ trường con lại thắng nữa, má ơi! Ông huấn luyện viên Williams vui lắm và muốn mời chúng con đến nhà ăn tiệc mừng; nhưng con biết hôm nay tiệm sẽ có nhiều khách nên con đã không nhận lời đi dự tiệc.

Bà Long cười thật tươi, tỏ vẻ vui lòng về sự ý tứ của con gái:

- Con không nhận lời đi dự tiệc là phải. Con gái nên giữ gìn ý tứ thì vẫn hơn. Tiệc tùng buổi tối ở nhà một người đàn ông độc thân, mẹ cũng thấy không yên lòng chút nào hết.

Vừa lúc đó có tiếng chuông gọi cửa. Bà Long nhìn ra và thấy một người đàn bà gốc Nam Mỹ đang đứng chờ bên ngoài. Quay lại phía Tuyết, bà Long nói:

- Con xem bà ấy muốn gì hộ mẹ.

Tuyết ra tận cửa, nhìn kỹ sang hai bên, và khi đã chắc không có gì đáng nghi mới bấm nút mở cửa cho người đàn bà vào. Tuyết cười và vồn vã hỏi bà ấy:

- Thưa bà cần chi?

Người đàn bà đưa tay vào túi áo lấy ra một chiếc đồng hồ quả quit bằng vàng đưa cho Tuyết coi và nói:

- Tôi muốn bán cái đồng hồ vàng này. Cô xem có thể trả cho tôi bao nhiêu tiền?

Tuyết cầm cái đồng hồ đưa lên gần mắt nhìn kỹ; rồi lại đem cái đồng hồ đến một cái bàn nhỏ kê ở góc trong tiệm để lên cân. Sau đó Tuyết mở nắp sau đồng hồ và rọi kính hiển vi đọc những chữ nhỏ li ti khắc ở bên trong. Tuyết suy nghĩ một hồi rồi trở lại nói với người đàn bà:

- Cái đồng hồ này vỏ bằng vàng thật và cân nặng một lượng hai, kể cả vỏ và ruột bằng đồng. Tôi không dám lấy ruột đồng hồ ra để cân vỏ riêng, sợ làm hỏng máy đồng hồ. Nhưng tôi ước chừng vỏ đồng hồ nặng khoảng tám phần mười lượng. Giá vàng bây giờ là 550 đô-la một lượng. Như vậy tôi chỉ có thể trả cho bà nhiều nhất là 495 đô-la.

Người đàn bà mừng rỡ bằng lòng ngay:

- Thôi thế cũng được. Chồng tôi cũng nói có thể bán đồng hồ này được năm trăm đô-la. Cái đồng hồ này của ông nội tôi mang từ Tây Ban Nha sang cho bố tôi ngày ông nội tôi sang chơi bên này mấy chục năm về trước. Bố tôi qua đời, để lại cho chồng tôi. Chồng tôi không thích mang cái đồng hồ này ở trong túi vì nó nặng chình chịch, cứ vất lăn, vất lóc ở trong góc tủ. Tôi muốn bán nó đi để lấy tiền mua một cái TiVi mới cho các con tôi.

Tuyệt để đồng hồ vào hộp tủ rồi lấy tiền trả cho người đàn bà.

Bà Long từ nãy đến giờ vẫn yên lặng theo dõi câu chuyện giữa người đàn bà và con gái. Đợi cho người đàn bà ra khỏi tiệm rồi, bà Long mới cất tiếng trách con:

- Cái đồng hồ chưa được một lượng vàng mà con trả cho bà ấy những 495 đô-la thì làm sao mình có lời được? Má e mình còn có thể lỗ nữa đấy.

Tuyệt cười và thông thả giảng giải cho mẹ:

- Không đâu má ơi! Con đã xem kỹ bên trong đồng hồ. Đây là một cái đồng hồ vàng làm ở Thụy Sĩ năm 1901. Bây giờ thành một thứ đồ cổ rồi và giá trị có thể đến vài ngàn đô-la. Bà ấy không biết nên mới đem bán như vàng vụn thế này. Để có thời giờ rồi con sẽ đem cho mấy người chuyên về đồ cổ xem họ nói giá trị đúng là bao nhiêu.

Bà Long thăm khâm phục sự nhanh trí của con gái. Nếu như Tuyệt nói đúng thì chỉ một món hàng này hôm nay bà cũng được lời bằng cả tuần lễ bán hàng rồi.

Những buổi chiều có Tuyệt ở tiệm bà Long vẫn cảm thấy thoải mái hơn. Trong thâm tâm bà Long biết rằng một mình vợ chồng bà cũng đủ trông nom cửa tiệm. Nhưng bà Long cứ lấy cớ ngày Thứ Sáu nhiều khách hàng hơn để đòi con gái đến phụ một tay. Bà muốn có dịp gần gũi với con gái hơn và cũng là để có cớ giữ con gái ở nhà. Cứ nghe thấy những chuyện ăn chơi hoang đàng của con trai, con gái ở Hoa Kỳ, nhất là vào buổi tối ngày Thứ Sáu là bà Long đã sợ hết hồn rồi.

Bà biết ở cái tuổi mười tám của con gái bà, khi thân thể đang bùng lên với những sinh lực mới, những tự do quá trớn trong cuộc sống của giới trẻ ở đây sẽ đưa đến những cám dỗ với những hậu quả ghê gớm.

Mỗi lần đọc báo thấy những tai nạn xe cộ cùng những tội ác do những trẻ vị thành niên gây ra, bà Long lại lắc đầu, chán ngán. Những cảnh trai gái ôm ấp, hôn hít nhau ngay trên đường phố; những cảnh làm tình trên TiVi; Ôi! Sao mà cái xã hội này nó điên đảo thế.

Bà Long chỉ lo nhớ mà con gái út bà bị quyến rũ vào đường tội lỗi, mang một cái bầu về thì... Ôi thôi, còn đâu là danh dự gia đình! Rồi vợ chồng bà còn dám ngẩng mặt lên nhìn ai! Cho nên bà Long cứ canh cánh lo lắng giữ gìn.

Ngay lúc này thì bao nhiêu lo âu của bà đều tan biến. Nhìn người con gái tràn trề một sức sống hồn nhiên đang tươi cười đứng trước mặt, bà Long hoàn toàn tin tưởng rằng con gái bà không thể nào sa ngã được, không thể nào làm điều gì sai lầm được.

Bà Long mở ngăn kéo lấy ra một xấp thư đưa cho Tuyệt và nói:

- Có một sấp thư người ta vừa mới đưa đây. Từ sáng đến giờ mẹ bận chưa đọc được. Con xem hộ mẹ có gì quan trọng không.

Tuyệt đỡ lấy xấp thư, đọc lướt qua những dòng chữ ngoài mỗi phong bì. Bỗng Tuyệt hớn hờ reo lên:

- Có thư của anh Bạch này, má ơi! Má có muốn con mở ra đọc cho má nghe không?

Bà Long cũng hớn hờ trả lời:

- Ừ, đọc lên cho má nghe.

Tuyệt cẩn thận mở phong bì, lấy thư ra, đàng hoàng, rồi cất tiếng trong trẻo đọc:

“Kính thưa ba má,

Hơn tháng qua con bận tổ chức lễ Khánh Thành Nhà Nguyễn Việt Nam nên không viết thư về thăm ba má được. Họ đạo chỗ con càng ngày càng có nhiều người Việt. Cha xứ ở đây rất quý mến con và đã giao cho con trách nhiệm lo cho giáo dân Việt Nam trong họ đạo. Con rất mừng được giữ nhiệm vụ này và cảm thấy con có thể giúp ích rất nhiều cho đồng bào ta ở đây.

Tháng sau con được phép cha xứ về thăm gia đình hai tuần. Nhân dịp này Cha Thảo cũng có nhã ý mời con đến nói chuyện với lớp Dự Bị Hôn Nhân do ngài tổ chức. Con thấy em Tuyết đã đến tuổi trưởng thành và có thể học hỏi được nhiều điều hữu ích trong lớp Dự Bị Hôn Nhân này. Con biết ở các trường trung học Hoa Kỳ cũng có môn học này; nhưng con e họ không dạy đúng theo đường lối của Hội Thánh. Con mong ba má cho phép em Tuyết ghi tên học lớp Dự Bị Hôn Nhân do Cha Thảo tổ chức.

Con có nhận được thư của Sơ Teresa ở Bỉ. Sơ có vẻ thích công việc giảng dạy ở trường nữ trung học Công Giáo bên đó. Rất tiếc Sơ không được nghỉ phép về thăm gia đình một lượt với con.

Con sẽ gửi cuốn video thu băng ngày lễ Khánh Thành Nhà Nguyễn Việt Nam để ba má xem cho biết các hoạt động trong họ đạo do con tổ chức.

Nguyễn cầu Chúa và Mẹ Maria ban nhiều ơn phước xuống ba má và gia đình.

Con,

Phê-rô Lê Thanh Bạch”

Tuyết chưa đọc xong thư đã cười rũ ra:

- Má có thấy không? Anh Bạch lúc nào cũng nghĩ rằng trường học ở Mỹ chỉ dạy những điều sai lầm, những cái bậy bạ về hôn nhân. Trong khi đó anh Bạch không có vợ, làm sao anh Bạch biết cuộc sống vợ chồng ra sao mà giảng dạy cho mọi người được? Nếu anh Bạch chỉ lấy kinh thánh ra nói thì con đã thuộc lòng cả rồi, còn gì mà phải đi học nữa?

Bà Long mỉm cười, chăm chú nhìn thẳng vào mặt con gái rồi chậm rãi nói:

- Cô biết anh cô rồi đó. Cô cứ thích hỏi những câu ngang ngạnh như thế rồi khi Cha Bạch trả lời cho lại thua cứng họng ra cho mà coi.

Bà Long biết Tuyết rất mến người anh cả; nhưng hai anh em có hai lối suy nghĩ khác nhau.

Tuyết lớn lên ở Hoa Kỳ và chịu ảnh hưởng nhiều của những tư tưởng cấp tiến, lấy óc phán đoán của chính mình làm căn bản, đặt nặng giá trị của cá nhân. Trong khi Cha Bạch, người con trai trưởng của bà, lớn lên ở Việt Nam, được huấn luyện tại các chủng viện ở Việt Nam, ở Pháp và ở Ý. Cha Bạch đặt nặng tầm quan trọng của những giáo điều do Hội Thánh La Mã giảng truyền.

Do đó mỗi lần anh em nói chuyện với nhau là bà Long lại được chứng kiến những cuộc đụng độ nho nhỏ, nhưng cũng khá hào hứng, của hai luồng tư tưởng ngược chiều nhau. Tuyết thích phục kích cha Bạch với những câu hỏi oái oăm. Cha Bạch, như thể đã đoán trước được mưu đồ của cô em gái, cũng sắp sẵn những câu trả lời không kém phần sắc bén. Kể tám lạng người nửa cân, nếu cứ xét về óc thông minh. Nhưng cha Bạch, với kiến thức sâu rộng hơn, với kinh nghiệm sống nhiều hơn, thường dễ dàng lật ngược thế cờ vào phút chót, làm cho cô em gái đành bó tay chịu thua.

Bà Long thường cố ý giữ vị trí trung lập trong những cuộc tranh luận giữa cha Bạch và Tuyết, yên lặng lắng nghe mà chẳng về phe nào. Nhưng hôm nay khi nghe cha Bạch đề nghị cho Tuyết đi học lớp Dự Bị Hôn Nhân thì bà Long đồng ý ngay với cha Bạch.

Ôi! Cái thời buổi này mới kỳ cục làm sao! Cái gì cũng phải học. Bà còn nhớ ngày trước, khi bà và ông Long lấy nhau, có ai phải dạy bảo gì đâu mà ông bà cũng có được ba người con tốt lành và gia đình đầm ấm. Nhưng thôi, nếu cần phải học thì thà bà phải tốn 150 đô-la trả lệ phí cho Tuyết học lớp Dự Bị Hôn Nhân còn hơn là cho Tuyết học lớp “Giáo Dục Tình Dục” (Sex Education) ở trường trung học. Cứ nghe cái tên môn học không, bà Long cũng thấy rùng mình rồi.

Tuyết vui vẻ nghe theo lời khuyên của cha Bạch và những lời giục giã của mẹ, không phải vì Tuyết thích thú gì về nội dung lớp học, nhưng mà là vì Tuyết tò mò muốn biết cha Bạch nói gì về hôn nhân để Tuyết sửa soạn những câu hỏi cạm bẫy. Bà Long cũng thấy hơi lạ là Tuyết vui vẻ hứa sẽ đi ghi tên học ngay trong tuần này.

Có tiếng chuông gọi cửa. Tuyết nhìn lên và nhận ra người đàn bà đứng ngoài cửa là bà Nhẫn, người vẫn bán bánh cuốn trước cửa nhà thờ mỗi sáng Chủ Nhật. Tuyết bấm nút mở cửa và vồn vã chạy ra tiếp bà Nhẫn:

- Thưa dì mạnh giỏi? Sáng Chủ Nhật không thấy dì bán hàng, cháu tưởng dì đi chơi đâu xa. Mời dì vào. Có mẹ cháu ở tiệm hôm nay.

Bà Long cũng tươi cười nói tiếp:

- Vắng dì Nhẫn ở nhà thờ là ai cũng biết ngay.

Bà Nhẫn vừa lấy ra một cái vòng vàng vừa mỉm cười giải thích:

- Nhà em bệnh, em phải nghỉ ở nhà trông mấy hôm. Ấy nhà em cứ thất nghiệp là sinh bệnh này, bệnh khác, chị ơi. Cũng vì thế mà em đem cái vòng vàng này lên để chị xem có thể trả được bao nhiêu tiền cho em. Đây là cái vòng nhà em mua cho em ngày cưới hai chục năm trước, bây giờ cần tiền phải bán đi, em tiếc đứt ruột ra, chị ơi.

Bà Nhẫn dừng lại như thế để suy nghĩ một giây rồi lưỡng lự nói tiếp:

- Hay là chị cho em cầm cái vòng này lấy 500 đô-la? Khi nào nhà em có việc, có tiền lương, em sẽ đến chuộc lại. Chị tính lời người ta bao nhiêu thì em cũng trả bấy nhiêu.

Bà Long đưa mắt nhìn Tuyết. Tuyết hiểu ý, đỡ lấy cái vòng vàng và dịu dàng nói:

- Dì để cháu cân cái vòng xem sao. Chắc cũng suýt soát một lượng.

Tuyết đem chiếc vòng vào phía trong tiệm và chỉ vài phút sau đã trở lại tươi cười nói:

- Đúng một lượng, dì ơi.

Quay lại phía bà Long Tuyết góp ý kiến:

- Con thấy dì nói thế cũng hợp lý. Nếu má chịu thì con đi làm biên lai cho dì.

Bà Long gật đầu đồng ý:

- Ừ, con đi làm biên lai cho dì.

Tuyết ra quầy hàng, viết lách vài phút, rồi trở lại, đưa cho bà Nhẫn cái biên lai và giải thích:

- Thưa dì, đây là số tiền dì mượn, 500 đô-la. Tiền lời là năm phần trăm, tức là mỗi tháng dì trả 25 đô-la tiền lời.

Bà Nhẫn mừng rỡ. Bà vẫn nghe các ngân hàng quảng cáo trên TiVi phân lời những tám, chín phần trăm; bây giờ Tuyết lại tính lời có năm phần trăm thôi. Thế này thì thật là may mắn cho bà.

Cũng như nhiều người khác, nhất là những người không thạo toán học, bà Nhẫn chỉ nghe nói đến phân lời mà không biết rằng ở ngân hàng người ta tính phân lời hàng năm; còn ở đây Tuyết tính lời hàng tháng. Năm phần trăm mỗi tháng tức là sáu mươi phần trăm một năm.

Tuyết không nói rõ cho bà Nhẫn số phân lời hàng năm như vậy; nhưng Tuyết cũng cẩn thận nói số tiền lời bà Nhẫn sẽ phải trả hàng tháng. Như vậy sau này bà Nhẫn sẽ không thể trách là Tuyết đã không nói cho bà biết được.

Bà Nhẫn đi rồi, bà Long và Tuyết còn tiếp thêm một số khách nữa. Có những người vào tiệm, đòi xem hết cái này đến cái kia, chê cái này xấu, cái kia mắc tiền, rồi lại đi ra tay không. Có những người làm lì, chẳng nói, chẳng rằng, vào xem rồi lại đi ra, chẳng thềm chào hỏi ai. Nhưng đối với ai, hai mẹ con cũng niềm nở, ngọt ngào. Bà Long vẫn nói với Tuyết:

- Bao giờ cũng phải lịch sự, lễ độ với mọi người. Lần này người ta không mua, nhưng có thể lần sau người ta sẽ đến mua. Và lại mình là người tử tế, không thể thiếu lễ độ với người khác được: dù người ta thế nào đi nữa.

Đến bảy giờ tối thì Tuyết và bà Long đem những thứ đáng tiền cất vào tủ sắt và khóa lại cẩn thận. Ông Long xuống lấy xe đưa hai mẹ con về nhà riêng ở ngoại ô thành phố.

Căn nhà ba phòng ngủ này ông bà Long mua đã được trên mười năm. Lần đầu tiên theo ba má đến coi căn nhà, Tuyết đã thích ngay. Tuyết thích cái hồ bơi nho nhỏ ở sau nhà. Tuyết thích cái sân cỏ khá rộng rãi bọc vòng chung quanh. Căn nhà trông thẳng ra một công viên. Từ cửa sổ phòng ngủ trên lầu, Tuyết có thể nhìn thấy rõ ràng xe cộ qua lại trên đại lộ phía bên kia công viên mà không nghe thấy một tiếng ồn ào nào.

Sau khi ăn cơm tối xong, Tuyết gọi điện thoại nói chuyện với Linda về việc cha Bạch muốn Tuyết ghi tên học lớp Dự Bị Hôn Nhân. Tuyết nhờ Linda nghĩ hộ một số câu hỏi hắc búa để thử thách cha Bạch. Linda cười khúch khích, nhận lời ngay.

Ngày hôm sau Tuyết đến tận văn phòng cha Thảo ghi tên học. Trong khi ở văn phòng cha Thảo, Tuyết cũng hỏi thăm để biết có những ai khác cùng ghi tên học. Tuyết muốn tìm những người quen biết trong số những người này để mớm lời cho họ hỏi những câu oái oăm.

Ngày Thứ Hai khi gặp lại Linda, Tuyết bàn ngay đến chiến lược phục kích cha Bạch. Linda lấy ra một xấp giấy đưa cho Tuyết và dặn dò:

- Tao ghi ở đây cho mày một số câu hỏi tao lấy ra trong sách giáo khoa dùng trong lớp Giáo Dục Tình Dục mà tao đang học ở trường. Thế nào mày cũng tìm được vô số những câu hỏi gai góc rất khó trả lời. Tao đã thấy cô giáo của tao ngắc ngư, không tìm được câu trả lời thỏa đáng cho một số những câu hỏi này. Tao đã gạch dưới những câu hỏi này để xem mày có muốn dùng không.

Lớp Giáo Dục Tình Dục dạy ở trường là một môn nhiệm ý (không bắt buộc tất cả các học sinh phải học). Phụ huynh phải ký giấy cho phép, học sinh mới được ghi tên học. Ông bà Long cho rằng lớp đó không thích hợp cho con gái ở tuổi dậy thì như Tuyết nên đã không ký giấy cho phép.

Tuyết đọc qua vài câu và thích thú, cười lên sảng sặc. Quay qua Linda, Tuyết dặn:

- Khi nào học xong, mày phải cho tao mượn quyển sách giáo khoa dùng trong lớp học đó về đọc xem sao. Chỉ mới đọc qua mấy câu hỏi mà tao đã mê rồi.

Trước khi chia tay nhau để về lớp học, Linda còn dặn với Tuyết:

- Nhớ sang dự sinh nhật tao sáng Thứ Bảy, 11 giờ.

Tuyết đến nhà Linda trước nửa giờ với ý định giúp Linda sửa soạn bữa tiệc. Nhưng vừa bước vào nhà, Tuyết đã thấy tiếng ồn ào, cười nói, vang cả một góc nhà. Phần đông những người ở đây Tuyết đã quen biết từ trước.

Nhìn qua phòng khách Tuyết thấy hai người bạn cùng lớp với Tuyết đang ngồi trò chuyện với George, anh ruột Linda. Tuyết bỗng nhớ ra rằng Tuyết đã từ chối không đến dự tiệc ăn mừng ngày tốt nghiệp của George. Không biết George có giận không; nhưng bây giờ Tuyết thấy Tuyết cần phải tỏ vẻ thân thiện để khỏi chạm lòng tự ái của George. Tuyết đến nhập bọn. Họ đang nói chuyện về đua xe đạp. Tuyết đợi lúc thuận tiện và nói xen vào:

- Có một đoàn người đi xe đạp sáng Thứ Bảy nào cũng tập dượt trên đường Lincoln Boulevard, gần nhà Tuyết. Quãng đường này rất dốc; không hiểu sao họ có thể đạp lên dốc như vậy được.

George vừa cười vừa trả lời:

- Đó là đội xe đạp của George đấy. Quãng đường Lincoln Boulevard ngang công viên Fairmount dốc thật. Vì thế chúng tôi đã đặt tên cho quãng đường đó là Bức Tường. Vậy ra nhà Tuyết ở gần công viên Fairmount hay sao?

Tuyết nhanh nhẹn trả lời:

- Nhà Tuyết ở phía bên kia công viên Fairmount, ngay góc đường Chestnut và đường Greene, nhà sơn màu vàng nhạt, cửa sơn màu nâu. Nếu George đi xe đạp gần đó mà muốn uống nước; cứ rẽ vào nhà Tuyết là có đủ thứ nước uống.

George vui vẻ tiếp lời:

- Cám ơn Tuyết. Thế nào một ngày gần đây George cũng ghé lại nhà Tuyết kiếm nước uống. Nếu có gì ăn nữa thì càng hay.

Mọi người cùng cười theo với George và Tuyết. Tuyết cảm thấy hoàn toàn thoải mái giữa những người này. Tuyết thích những câu bông đùa lý thú; thích những mẩu chuyện khôi hài làm Tuyết cười ngặt nghẽo. Đã lâu Tuyết mới lại có một ngày thật vui như hôm nay. Tuyết thầm cám ơn Linda đã sắp đặt để Tuyết có thể đến dự được.

Thấm thoát đã đến ngày Cha Bạch về thăm nhà. Bà Long biết có nhiều bạn bè và người quen kẻ thuộc muốn mời Cha Bạch, nhất là mấy linh mục người Việt ở đây. Thế nào cũng có một ngày đi casino, một tối đánh xì-phé ở nhà ông Duệ, một buổi hội họp ăn uống và văn nghệ với những thanh niên thiếu nữ trong Hội Linh Thao. Chỉ có ngày đầu tiên là Cha Bạch có thể dành trọn cho gia đình.

Từ mấy ngày nay bà Long đã làm sẵn mấy món ăn mà bà biết Cha Bạch rất thích: Chạo tôm, cháo lòng, bánh bột lọc nhân tôm, lươn chiên bơ, v...v...

Vừa về đến nhà, Cha Bạch đưa ngay một hộp đầy những ảnh màu cho ông bà Long và Tuyết coi và vui vẻ nói chuyện về những hoạt động của cộng đồng Việt Nam trong giáo xứ Saint Agnes. Thái độ lạc quan, những câu chuyện ngộ nghĩnh, và giọng nói trầm trầm, ấm áp của Cha Bạch đem đến một bầu không khí hoan lạc khác thường cho gia đình. Tuyết thấy mến người anh cả này hơn bao giờ hết và trong chốc lát Tuyết đã muốn quên đi tất cả những câu hỏi oái oăm mà Tuyết đã sửa soạn sẵn từ mấy tuần nay.

Nhưng khi cả nhà ngồi vào bàn ăn và Cha Bạch nhắc đến Lớp Dự Bị Hôn Nhân thì Tuyết thấy không thể bỏ qua cơ hội tốt đẹp này. Tuyết bắt đầu:

- Em đã đi ghi tên học Lớp Dự Bị Hôn Nhân ngay hôm sau ngày nhận được thư anh. Nhưng có mấy người cứ hỏi em 'Các cha không có gia đình, làm sao các cha biết cuộc sống vợ chồng ra sao mà các cha có thể giảng về hôn nhân được..'

Bà Long biết cuộc phục kích đã mở đầu và chăm chú nghe. Cha Bạch, dường như cũng cảm thấy bị tấn công thành linh, yên lặng suy nghĩ một phút rồi cất tiếng hỏi:

- Em có một trái tim và một bộ óc không?

Tuyết hơi luống cuống, không hiểu ý Cha Bạch muốn hỏi như thế để làm gì. Cố giữ vẻ bình tĩnh, Tuyết thông thả trả lời:

- Dĩ nhiên là em cũng có tim, có óc như mọi người. Nhưng tại sao anh lại hỏi thế?

Cha Bạch làm như không để ý đến sự luống cuống của Tuyết, tiếp tục hỏi nữa:

Em có biết tim của em và óc của em làm việc ra sao không? Giả sử tim của em và óc của em hoạt động bất thường, em có thể tự chữa lấy được không? Hay em sẽ phải đi bác sĩ chuyên về tim và óc?

Tuyết bỡ ngỡ, yên lặng không trả lời.

Cha Bạch nhỏ nhẹ nói tiếp:

- Em thấy không? Em có tim và óc mà em không biết tim và óc của chính em làm việc ra sao. Cũng thế, một cặp vợ chồng ăn ở với nhau mà nhiều khi không hiểu đời sống tình cảm, tâm lý của nhau, không hiểu những nguyện vọng, ước muốn thầm kín của chính họ nữa. Do đó mà sinh ra những bất hòa trong gia đình. Rồi lại chính họ cũng không biết giải quyết những bất hòa này bằng cách nào. Họ cần phải có sự giúp đỡ của những nhà tâm lý học chuyên về đời sống gia đình; chẳng khác nào một người đau tim phải tìm bác sĩ chuyên về tim. Các linh mục không có vợ nhưng có thể học để trở thành những chuyên viên về đời sống gia đình, và có thể giúp cho những người khác hiểu về đời sống gia đình hơn; giống như các bác sĩ về tim chữa bệnh tim cho người khác. Em có tin như vậy không?

Tuyết cười xòa, chịu thua. Bà Long mỉm cười quay nhìn chỗ khác như thể để nói với Tuyết:

- Mẹ đã nói mà!

Lớp Dự Bị Hôn Nhân có đến hơn năm mươi người ghi tên học. Phần đông là những cặp nam nữ trong khoảng từ hai mươi đến ba mươi tuổi đang sửa soạn làm lễ cưới; nhưng cũng có một số người chưa có bạn trai hay bạn gái giống như Tuyết. Cũng có một số những cặp vợ chồng đã lấy nhau từ lâu nhưng muốn học hỏi thêm để cuộc sống gia đình được tốt đẹp hơn.

Sau thánh lễ khai mạc, Cha Thảo nói về tính cách thiêng liêng của hôn nhân, một trong bảy phép bí tích của Hội Thánh Công Giáo. Cha Hòa thuyết giảng hùng hồn về đề tài "*Gia Đình là Nền Tảng Của Xã Hội*". Cha trích dẫn những khảo cứu mới nhất trong ngành xã hội học cho thấy rằng những người có cuộc sống gia đình êm ấm cũng là những công nhân làm việc hăng hái hơn, có sản lượng cao hơn là những công nhân độc thân hay ly dị. Trẻ em trong những gia đình mà cha mẹ ly dị bỏ học nhiều hơn, phạm pháp nhiều hơn là trẻ em trong những gia đình ấm cúng đủ cả hai cha mẹ. Cử tọa yên lặng chăm chú nghe.

Sau giờ giải lao và bữa ăn trưa, hội trường trở nên sôi động hơn khi Cha Bạch bước lên diễn đàn để nói về đề tài "*Đời Sống Tình Dục Trong Hôn Nhân*". Cha nhấn mạnh đến tính cách tốt đẹp của tình dục. Không những đó chỉ là một phương tiện để nối dõi giòng giống mà còn là một cách để diễn tả tình yêu mạnh mẽ nhất giữa vợ chồng.

Giọng nói ấm áp, lên bổng, xuống trầm của Cha Bạch có một sức quyến rũ lạ thường. Đặc biệt cha dành nhiều thì giờ để trả lời những câu hỏi của cử tọa.

Một người đàn ông ở cuối hội trường đứng lên thong thả nói:

- Xin cha vui lòng nói về vấn đề ngừa thai.

Cả hội trường quay lại nhìn người đàn ông, rồi lại quay về phía Cha Bạch chờ đợi.

Cha Bạch tỏ vẻ suy nghĩ một giây, rồi đàng hắng nói:

- Như chúng ta đã biết, tình dục giữa vợ chồng vừa có mục đích để sinh con cái vừa là để tỏ tình yêu vợ chồng.

Thường thường thì hai mục đích này đi song song với nhau. Nhưng khi một cặp vợ chồng chưa sẵn sàng để gánh lấy trách nhiệm làm cha mẹ thì có hai cách: Một là giữ chay tịnh hoàn toàn. Hai là có thể theo phương pháp Ogino-Knaus, tức là phương pháp dựa trên chu kỳ sinh lý của người đàn bà. Các bác sĩ có thể nói rõ hơn tôi. Đại khái thì trong một chu kỳ 28 ngày của người đàn bà, có một khoảng thời gian độ 9 ngày, người đàn bà dễ thụ thai nhất. Vợ chồng chỉ cần tránh gần gũi nhau trong thời gian 9 ngày này là có thể giữ cho người đàn bà khỏi có thai. Đây là hai phương pháp được Giáo Hội chấp thuận vì hai phương pháp này đều dựa theo luật thiên nhiên.

Người đàn ông lại đứng lên hỏi tiếp:

- Thưa cha, cha muốn nói đến luật thiên nhiên nào?

Cha Bạch tươi cười đáp:

- Chúng ta đều biết rằng nếu để một nồi nước lên trên một lò lửa thì sau một thời gian nước sẽ sôi. Đó là luật thiên nhiên. Nếu chúng ta không muốn nước sôi, thì chúng ta không để nồi nước lên lò lửa, như vậy là chúng ta dựa vào luật thiên nhiên để giữ cho nước khỏi sôi.

Người đàn ông vẫn còn thắc mắc:

- Thưa cha, giả sử chúng ta vẫn muốn để nồi nước lên lò lửa mà chúng ta lại không muốn cho nước trong nồi sôi; thì chúng ta cũng có thể để một lớp cách nhiệt lên trên lò – thí dụ như một lớp cát - trước khi chúng ta để nồi nước lên. Như thế thì chúng ta có theo luật thiên nhiên không?

Có nhiều tiếng cười khúc khích mà Tuyết không hiểu vì lý do gì.. Cha Bạch chờ cho cử tọa trở lại yên lặng hoàn toàn rồi mỉm cười trả lời:

- Hội Thánh không chấp nhận những phương pháp dùng hóa chất để giết tinh trùng hay những phương pháp vật lý nhằm ngăn chặn sự tiếp xúc giữa tinh trùng và trứng.

Có nhiều bàn tay khác dơ lên. Cha Bạch chỉ một người đàn ông ngồi gần cửa. Người đàn ông trịnh trọng đứng lên:

- Thưa cha, đối với những cặp vợ chồng có một cuộc sống thông thường, luôn luôn ở bên nhau, thì có lẽ có thể áp dụng được phương pháp Ogino-Knaus. Nhưng giả thử người chồng là một tài xế xe vận tải đường trường, có khi một hay hai tháng mới về nhà được hai ba ngày, thì làm sao áp dụng được phương pháp này?

Có nhiều người gật đầu tỏ vẻ đồng ý. Cha Bạch chậm rãi nói:

- Đời sống cá nhân, nhất là đời sống công giáo, đôi khi đòi hỏi những hy sinh. Cá nhân luôn luôn phải lựa chọn giữa những giá trị khác nhau, nhiều khi trái nghịch với nhau. Đó là một sự thử thách mà chúng ta không thể tránh được.

Cha Bạch còn trả lời thêm một số câu hỏi nữa; nhưng những câu hỏi này đều không phải là những câu mà Tuyết đã nhờ người quen hỏi, những câu mà Tuyết cho là oái oăm, những câu mà Tuyết không dám tự mình hỏi vì sợ bị người ta hiểu lầm. Những câu như: “Khi hai người thực sự yêu nhau thì ăn nằm với nhau trước khi cưới có gì trái với luật Hội Thánh không?”, “Nếu hai người không ăn nằm với nhau trước khi cưới thì làm sao biết hai người có thực sự thích hợp với nhau về phương diện tình dục không?”

Tuyết hơi thất vọng. Thế là Tuyết đành chờ một cơ hội khác. Khi lớp học chấm dứt hai ngày sau đó, Tuyết ra về bản khoán không biết trong số những điều Tuyết đã nghe giảng có những điều nào Tuyết có thể áp dụng được trong đời sống thực tế sau này.

Cuộc sống êm đềm lạ làng trôi cùng với thời gian. Chẳng mấy lúc đã đến kỳ thi cuối tam-cá-nguyệt thứ hai. Tuyết cần có điểm cao để có thể vào học những trường đại học danh tiếng. Tuyết cũng cần bảo vệ chỗ đứng đầy danh dự của

Tuyết trong Hội Bó Đuốc. Lúc này là lúc phải trổ hết nỗ lực để học ôn, để chuẩn bị cho kỳ thi, để hoàn tất những bài tường trình. Biết con gái lo lắng học hành, ông bà Long nhất định không để Tuyết đến tiệm vàng giúp đỡ gì nữa.

Hôm ấy là Thứ Bảy. Tuyết thức dậy thì ông bà Long đã ra tiệm rồi. Cứ mặc nguyên quần áo ngủ, Tuyết xuống bếp ăn sáng rồi ngồi ngay vào bàn học. Đang chăm chú học bài, Tuyết bỗng nghe như có tiếng chân người đang bước mạnh ngoài hiên phía trước nhà. Yên chí ông Long đã quên cái gì ở nhà và trở lại lấy, Tuyết chạy ra mở cửa cho Bố.

Nhưng người đứng ngoài không phải là ông Long mà là George. Không giấu được ngạc nhiên, Tuyết chỉ thốt ra được một câu hỏi:

- George! Làm gì mà ướt sũng cả thế kia?

George cũng ngạc nhiên không kém:

- Ủa Tuyết! George đâu có biết Tuyết ở nhà sáng nay. George đang tập dượt xe đạp ở trên đường Lincoln Boulevard thì trời mưa quá, phải vào đây trú mưa. Chắc chỉ 15 hay 20 phút là sẽ tạnh mưa. George đứng ở ngoài hiên này có phiền gì Tuyết không?

Bây giờ Tuyết mới nhận ra là trời đang mưa nặng hạt. Một làn gió mạnh làm Tuyết thấy rùng mình. Tuyết thấy những giọt nước mưa đang chảy từ đầu xuống mặt và cổ George. Tuyết lắc đầu:

- Có gì đâu mà phiền? Tại sao George không vào trong phòng tắm kia, lấy khăn bông mà lau người cho khô? Bị mưa ướt còn đứng ngoài này để bị gió lạnh, coi chừng lại bị sưng phổi đó. Để Tuyết pha cho một ly sô-cô-la nóng mà uống cho khỏi lạnh.

George vui vẻ nhận lời ngay:

- Nếu vậy thì hay quá. Tuyết đang làm gì thì cứ làm. George chỉ chờ 15 hay 20 phút, tạnh mưa là George phải đi tập dượt tiếp.

Tuyết chỉ lối cho George vào phòng tắm rồi Tuyết vào bếp lấy nước đun sôi, pha sô-cô-la cho George.

Bầu trời u ám, làn gió lạnh lạnh, và sự hiện diện của một người con trai lạ ở trong nhà gây nên một cảm giác gờn gợn, kỳ lạ lan tràn khắp cơ thể Tuyết. Tuyết chợt nhớ ra từ sáng đến giờ Tuyết vẫn còn mặc bộ đồ ngủ và vẫn chưa đeo bra vào. Tuyết vội đi lên phòng ngủ để thay quần áo. Tuyết vừa lên đến hành lang trên lầu thì cửa phòng tắm mở. George bước ra, thân thể trần trụi, chỉ mặc một cái quần slip. Một tay cầm bộ quần áo ướt, một tay vịn vào quả nắm cửa, George hỏi:

- Tuyết có bàn ủi cho George mượn ủi cho khô bộ quần áo này một chút.”

Tuyết không nói được câu trả lời, và cảm thấy như cổ họng nghẹn lại. Cái cảm giác gờn gợn có từ nãy bây giờ tràn ngập lên mạnh mẽ làm Tuyết luống cuống. Tuyết bước nhanh về phía phòng ngủ; George đi theo vào.

Tuyết mở tủ quần áo, định với lên tầng trên cùng lấy cái bàn ủi; nhưng luống cuống thế nào, Tuyết lại đẩy bàn ủi sâu vào bên trong, và không lấy được.

George tiến lên để giúp Tuyết. Tuyết cảm thấy George tiến gần đến và quay lại, muốn đứng sang một bên để nhường lối cho George. Nhưng George đã đến ngay sau lưng Tuyết. Khi Tuyết quay lại thì ngực hai người đụng vào nhau. Toàn thân Tuyết rung lên như một sợi dây đàn.

George cũng luống cuống và hơi mất thăng bằng khi đụng vào Tuyết. George đưa tay ra phía trước bám vào Tuyết cho khỏi té. Hai cánh tay George vô tình ghì Tuyết vào lòng.

Tuyết muốn lấy tay đẩy George ra; nhưng tay Tuyết lại chạm vào tấm thân trần trụi của George. Tuyết lại buông xuôi hai tay xuống.

Vòng tay ôm của George có chiều chặt lại hơn. Hai người cùng thở mạnh; những cảm giác nóng bỏng tràn lên. Lúc bước vào phòng ngủ, Tuyết luống cuống đã quên không bật đèn. Trong cái ánh sáng lờ mờ đó hai thân thể bây giờ quấn quýt lấy nhau rồi cùng lăn xuống giường.....

Bên ngoài trời vẫn mưa lất phất.

Khi tất cả đã trở lại yên lặng, George đặt một một nụ hôn nhẹ lên cặp mắt còn nhắm chặt của Tuyết, rồi xuống giường mặc quần áo lại.

Tuyết vẫn bàng hoàng như không hoàn toàn hiểu chuyện gì đã xảy ra. Có tiếng George nói thầm với Tuyết:

- George phải đi bây giờ. Hẹn gặp lại Tuyết. George sẽ gọi điện thoại cho Tuyết chiều nay.

Tuyết mở mắt nhìn George một giây rồi lắc đầu:

- Đừng! George làm ơn đừng gọi điện thoại cho Tuyết. George cũng phải hứa với Tuyết là George sẽ không nói với ai về chuyện gì xảy ra ở đây ngày hôm nay; nhất là đừng nói gì với Linda. Đừng làm gì để Linda có thể nghi ngờ được.

George nhìn Tuyết với vẻ hối hận rõ ràng trên khuôn mặt và run run trả lời:

- George hứa sẽ làm như ý Tuyết.

George đi rồi, Tuyết kéo chăn đắp kín người lại và òa lên khóc. Tuyết cảm thấy như vừa thua một canh bạc và mất hết vốn liếng đã dành dụm suốt bao lâu nay. Một cảm giác sợ hãi tràn ngập cả tâm hồn Tuyết, cái cảm giác ngày nào khi Tuyết mới bảy tuổi, chạy chơi trong nhà và đụng vào cái bình hoa quý của bố làm vỡ tan tành. Tuyết cảm thấy tê tái lạnh cóng cả tâm hồn. Giòng nước mắt chảy ra ướt cả áo gối. Nỗi buồn mênh mang như đè nặng lên người. Tuyết không muốn nhúc nhích, nằm ngủ thiếp đi lúc nào không hay.

Khi Tuyết tỉnh dậy thì đã gần mười hai giờ trưa. Sau giấc ngủ, Tuyết cảm thấy bình tĩnh hơn. Nỗi sầu muộn hình như cũng đã theo dòng nước mắt trôi đi. Tuyết cố ôn lại những sự việc vừa xảy ra để xem nguyên do vì đâu.

Không! Rõ ràng là George không có ý định lợi dụng Tuyết. George không biết Tuyết có ở nhà ngày hôm nay. George chỉ muốn đứng ngoài hiên tránh mưa thôi. George chỉ mặc một chiếc quần slip khi ở phòng tắm bước ra vì quần áo ngoài của George bị ướt, và có lẽ vì George chỉ coi Tuyết như Linda, người em gái của George. George theo Tuyết vào phòng ngủ là để lấy cái bàn ủi thôi.

Còn Tuyết cũng thế. Tuyết không có một mảy may hậu ý gì khi Tuyết mời George vào nhà. Tuyết chỉ làm một việc hoàn toàn tự nhiên đối với một người quen biết, nhất là khi người ấy lại là anh ruột người bạn thân nhất của Tuyết.

Nhưng có những sức mạnh ở trong Tuyết, ở trong George, đã bùng lên và vượt hẳn ra ngoài tầm kiểm chế của hai người.

Cái bản năng mà Thiên Chúa đã đặt ở con người để tiếp tục nòi giống đã gặp hoàn cảnh thuận lợi và tràn lên làm chìm đắm cả lý trí, làm tê liệt mọi sự chống đối. George chỉ là một người, cũng như Tuyết chỉ là một người.

Thấy đói, Tuyết ra khỏi giường, đi tắm rửa và thay quần áo rồi xuống bếp tìm đồ ăn trưa. Tuyết không muốn có một cử chỉ hay một hành động nào để ông bà Long, Linda hay bất cứ ai có thể nghi ngờ gì được.

Tuyết nhất định sẽ không gặp lại George, sẽ không liên lạc thư từ hay điện thoại với George. Tuyết không ghét George và cũng không oán hận gì George; nhưng Tuyết biết rằng một khi cái ngưỡng cửa kia đã bước qua rồi thì liên lạc lại với George sẽ chỉ đưa đến những cảm dỗ dồn sâu Tuyết vào những liên hệ nhục dục khác với George. Tuyết biết chắc Tuyết không yêu George và càng không muốn bao giờ trở thành vợ George.

Khi ông bà Long về đến nhà tối hôm đó thì Tuyết đã hoàn toàn lấy lại được bình tĩnh và có thể nói năng, hành động tự nhiên như không có chuyện gì xảy ra. Tuyết càng tự tin hơn khi gặp lại Linda ngày Thứ Hai. Những lời nói, cử chỉ của Linda cho Tuyết thấy rằng Linda không hề biết gì, không hề nghi ngờ gì. Rõ ràng là George đã giữ lời hứa với Tuyết.

TUYẾT

(KỶ HAI)

Ngày Thứ Ba giáo sư sinh vật học quyết định đưa cả lớp đi tham quan Viện Bảo Tàng Y Khoa ở cách trường chừng hai dặm. Đó là một trường học cũ đã được tu bổ lại thành nơi hội họp cho các bác sĩ trong thành phố. Trên lầu hai của tòa nhà có trưng bày những sưu tầm về các trường hợp khác thường trong y khoa. Có bộ xương người cao đến bảy feet rưỡi, có một cặp trẻ sinh đôi dính liền lưng vào nhau, và rất nhiều thứ khác nữa. Tất cả những thứ này đã được ướp bằng các chất hóa học để khỏi hư và được chứa trong những lồng kính hay những bình thủy tinh lớn. Các học sinh được tự do đi quan sát những sưu tầm này để chọn một đề tài làm bài thuyết trình.

Đang cùng các bạn học mê mải nhìn những sưu tầm kỳ lạ này, mắt Tuyết bỗng hướng về phía một sưu tầm ở cuối phòng dưới dòng chữ: "SỰ THAI NGHÉN".

Tuyết thấy lạnh toát người, chân tay run lấy bầy, mắt hoa lên như muốn ngất xỉu. Tuyết nhắm mắt lại, nắm chặt lấy lan can cho khỏi té nhào. Đầu choáng váng, tim đập thình thịch, Tuyết cố hết sức bình sinh để giữ thăng bằng. Cũng may là lúc đó tất cả mọi người còn đang chăm chú quan sát những sưu tầm, không ai để ý đến Tuyết.

Từ hai hôm nay, Tuyết đã chỉ lo làm sao cho mọi người khỏi nghi ngờ gì về việc xảy ra ngày Thứ Bảy và không nghĩ gì đến việc Tuyết có thể mang bầu. Dòng chữ kia đã thỉnh thoảng nhắc Tuyết đến cái hậu quả có thể xảy ra cho Tuyết. Đứng lịm đi như vậy có đến 15 hay 20 phút, Tuyết mới dần dần hoàn hồn trở lại. Liệu Tuyết...liệu Tuyết ... có thể có bầu ngay lần đầu không? Người ta đã có ai có bầu ngay lần đầu chưa? Tuyết chẳng biết hỏi ai. Tuyết chẳng dám hỏi ai. Hỏi sẽ là tự thú. Có lẽ có rất ít người có bầu ngay lần đầu và Tuyết hy vọng Tuyết không thuộc số ít người đó. Còn mười ngày nữa mới đến ngày kinh kỳ của Tuyết. Tuyết đành chờ cho đến ngày đó xem sao đã, chứ biết làm sao bây giờ?

Các bạn Tuyết đã đi cả về phía cuối phòng, nơi có trưng bày sưu tầm về thai nghén. Tuyết không muốn đứng đây một mình để mọi người phải thắc mắc. Thông thả, Tuyết cũng bước theo về phía cuối phòng và đứng sau các bạn để quan sát.

Lơ lửng trong một chất lỏng trong veo chứa trong những cái bình bằng thủy tinh là những bào thai đủ cỡ. Bắt đầu là một cái trứng mới thụ tinh được ba ngày, chỉ to bằng một đầu kim. Kế đến là cái thai được một tuần, to gần bằng một hạt ngô. Cái thai ba tuần trông giống như một con sâu. Cái thai sáu tuần đã lờ mờ có hình người, với cái đầu to và chân tay mới nhú ra một chút như những búp lá. Những cái thai từ tám tuần trở đi càng ngày càng có nhiều chi tiết rõ rệt hơn. Đến tuần lễ thứ mười hai thì người ta đã thấy được cái bào thai là trai hay gái.

Hôm nay là ngày thứ ba. Nếu Tuyết có bầu thì nó mới chỉ là một cục bầy nhầy chưa bằng một hạt đậu, nó chưa thành hình con sâu nữa. Liệu Tuyết có thể gọi nó là con Tuyết không? Thật mà khó có thể tin rằng trong vài chục ngày cái cục bầy nhầy kia sẽ biến dạng để trở thành một đứa trẻ; và đứa trẻ sẽ được sinh ra, sẽ lớn lên để trở thành một người con gái như Tuyết hay một người con trai như George.

Mà từ lúc nào trở đi người ta có thể coi cái bào thai là một đứa trẻ? Từ lúc chân tay và đầu nó đã lờ mờ hiện ra lúc nó được bốn tuần lễ? Hay từ lúc ba tháng trở đi khi người ta có thể nhận ra nó là trai hay gái?

Mà tại sao người ta không thể coi nó là một đứa trẻ, là một người, ngay từ khi nó chỉ là một cục bầy nhầy nhỏ hơn hạt đậu vì ai cũng biết rằng với ngày tháng nó sẽ thành một đứa trẻ; nó sẽ thành một người?

Tuyết còn đang chìm trong suy nghĩ thì nghe tiếng Linda hỏi:

- Mà bị đau hay đã có kinh mà mặt mũi mày trông xanh dờn thế kia?

Tuyết cố lấy lại bình tĩnh gượng cười trả lời:

- Tự nhiên tao thấy lạnh quá. Có lẽ tao bị cảm.

Cũng may đã đến giờ ra về. Tuyết đi sát cạnh Linda và dặn dò:

- Nếu ngày mai tao vẫn còn đau và phải nghỉ học, mày nhớ gọi điện thoại cho tao biết những bài vở ở trường.

Nhưng ngày hôm sau Tuyết không nghỉ ở nhà. Tuyết không thể ngồi yên không làm gì để chờ đến ngày có kinh kỳ. Dù sao thì cũng còn mười ngày nữa. Từ nay đến đó Tuyết phải làm một cái gì để luôn luôn bận rộn khỏi phải nghĩ đến mối lo sợ kia. Những giờ phút chưa bao giờ trôi đi chậm chạp như vậy. Mỗi buổi tối lên giường ngủ là mỗi lần Tuyết thở phào thấy một ngày đã qua đi.

Rồi cái ngày kia cũng đến. Từ hai hôm nay Tuyết đã mang sẵn băng vệ sinh ở trong túi để đề phòng. Nhưng suốt ngày hôm đó và cả ngày hôm sau nữa Tuyết chẳng thấy gì. Tuyết bắt đầu lo sợ.

Nếu như Tuyết có bầu thật thì làm sao đây? Làm sao Tuyết có thể thú thật với cha mẹ? Ôi, còn người quen, kẻ thuộc nữa. Ăn làm sao, nói làm sao bây giờ? Rồi còn cái thai, rồi còn đứa trẻ, ai nuôi nấng nó? Ai săn sóc nó?

Nhưng Tuyết nhớ có lần Tuyết đã trễ đến bảy ngày. Có lẽ lần này Tuyết cũng chỉ trễ thôi. Tuyết phải chờ thêm ít ngày nữa.

Về bờ phờ, lo âu của Tuyết không qua khỏi mắt bà Long; nhưng bà Long chỉ cho rằng con gái bà quá lo lắng bài vở mà thôi.

Sang đến tối ngày thứ tư thì Tuyết đã mệt nhoài và sợ hãi đến rụng rời chân tay. Tuyết lên giường nằm và ngủ thiếp đi. Tuyết nghe như có tiếng trẻ khóc ở bên cạnh. Tuyết quay sang thì ... kìa lạ chưa, Tuyết lại thấy George nằm ngay bên cạnh. Tuyết giật mình, bàng hoàng tỉnh dậy. Đó chỉ là một giấc mơ.

Tuyết nhận thấy hình như quần ướt. Mừng quýnh, Tuyết xuống giường, bật đèn xem lại cho chắc.

Đúng là Tuyết đã có kinh. Bao nhiêu lo âu sợ hãi tan biến đi hết. Thế là Tuyết đã thoát nạn! Thế là Tuyết vẫn trong trắng như xưa! Thế là tương lai lại sáng lạng! Những giọt máu hồng hôi hám mọi khi vẫn làm Tuyết bực bội, cau có thì hôm nay đã mang lại cho Tuyết cả một trời hạnh phúc.

Thấy cái vẻ tươi vui, hăng hái trở lại với Tuyết ngày hôm sau, bà Long mừng rỡ nhưng cũng không khỏi ngạc nhiên. Bà nói nhỏ với ông Long:

- Cái con nhỏ này mới kỳ cục làm sao. Hôm qua thì lầm lằm, lì lì thế. Hôm nay thì cười nói luôn miệng như bắt được của.

Linda cũng lấy làm lạ về cái vẻ vui tươi, hăng hái khác thường của Tuyết. Trước khi tan học Linda ghé qua Tuyết thì thầm:

- Con quỉ này, mà vừa trúng số độc đắc hay sao mà hôm nay mà vui thế?

Tuyết chỉ mỉm cười không trả lời.

Tuyết bước vào tiệm vàng thì đã thấy cô Huyền đang ngồi nói chuyện với bà Long. Cô Huyền kém bà Long sáu, bảy tuổi và quen biết bà Long từ ngày còn ở Việt Nam. Thành thạo cô Huyền vẫn ghé lại tiệm chuyện trò với bà Long. Thấy Tuyết cô Huyền quay sang hỏi đùa:

- Bao giờ Tuyết mới cho cô ăn cỗ đây? Cũng phải lè lẹ đi để ông bà cố còn có cháu ngoại, bằng bẻ cho vui tuổi già chứ.

Đã nhiều lần cô Huyền hỏi đùa như vậy mà Tuyết không để ý gì; nhưng hôm nay tự nhiên Tuyết thấy ghét cô Huyền lạ thường. Người gì mà vô duyên đến thế! Cứ tò mò vào đời tư người ta. Bao giờ người ta lấy chồng; bao giờ người ta có con thì ăn nhằm gì đến mình mà tò mò, tọc mạch. Tuyết không trả lời, lẳng lặng vào nhà trong, rót hai ly nước mang ra mời khách rồi đi thẳng lên lầu học bài.

Thấy Tuyết đã lên lầu rồi, cô Huyền ghé sát tai bà Long thì thầm:

- Chị có biết chuyện gì không?

Bà Long cũng hạ thấp giọng hỏi lại:

- Không. Chuyện gì hở cô?

Cô Huyền nhìn trước, nhìn sau như sợ có người nghe trộm, rồi tiếp:

- Em nói riêng với chị cái này; nhưng chị phải hứa với em là chị sẽ không nói cho ai biết nghe.

Cô Huyền dừng lại như thể để chờ lời hứa của bà Long; nhưng bà Long vẫn yên lặng, lơ đãng nhìn ra cửa. Sau vài giây cô Huyền lại tiếp:

- Em nghe nói ông luật sư Bảng đang bị mấy người đàn bà làm trong văn phòng ông ấy kiện về tội tống tình. Chị xem thế thì có tội thân cho bà Bảng không? Chồng bị kiện đã là khổ; mà lại bị kiện vì nham nhở với mấy người đàn bà dưới quyền thì có đau đớn không?

Bà Long quay sang hỏi:

- Cô có biết chắc không?"

Cô Huyền chối đầy đầy:

- Thì em nghe nói thế nào thì em nói lại với chị như vậy. Em có làm cùng sở với mấy người ấy đâu mà em biết chắc được.

Bà Long nghiêm trang nhìn cô Huyền và thông thả nói:

- Cô chỉ nghe nói, cô không biết chắc, mà cô mang chuyện đó đi rỉ tai người này, rỉ tai người kia. Mấy hồi mà chuyện ấy đến tai bà Bảng? Rồi vợ chồng người ta lục đục với nhau, có thể đến chỗ tan vỡ, thì ai chịu tội? Cô nói cô thương bà Bảng mà cô đi làm một việc như thế thì có khác gì cô lấy dao đâm sau lưng bà ấy không? Nếu thực sự cô thương bà ấy thì cô chẳng nên làm cái việc đi nói xấu chồng bà ấy. Còn ông Bảng nữa. Người nào cũng có danh dự của người ta. Danh dự người ta cũng giống như linh hồn người ta. Cô mang những chuyện không xác thực đi nói chỗ này chỗ kia để làm mất danh dự người ta thì có khác gì cô giết người ta không? Dù cho chuyện đó có thật đi nữa thì cô cũng chẳng nên đả động gì tới mới là phải.

Cô Huyền có vẻ ngượng và tìm cách bào chữa:

- Trời ơi! Em có tin cần chị em mới nói chuyện đó với chị mà chị còn trách em nữa thì có oan cho em không?

Rồi cô Huyền nói lảng sang chuyện khác, hỏi thăm về Cha Bạch và Sơ Teresa. Cô Huyền uống hết ly nước mà Tuyết mang ra từ nãy, rồi đứng lên từ biệt bà Long ra về.

Cô Huyền đi rồi, bà Long nhìn theo, lắc đầu chán ngán. Đã nhiều lần cô Huyền đem những chuyện như thế đến nói với bà và đã mấy lần bà lấy lời lẽ phải chăng khuyên nhủ cô Huyền chẳng nên làm như vậy; nhưng rồi, chừng nào, tất nấy, cô Huyền vẫn không bỏ được những tật xấu đó. Bà Long nghĩ cô Huyền giống như một con kên kên, hễ thấy mùi hôi thối của xác chết ở đâu là xà xuống.

Bà Long cũng có linh cảm rằng cô Huyền muốn rình rập chính gia đình bà để mong có chuyện đi khắp nơi. Ôi! Đối với những người như cô Huyền thì còn gì lý thú bằng kiếm được một chuyện không hay trong một gia đình khá giả như gia đình bà? Bà muốn xa lánh cô Huyền; nhưng không tìm được cách nào. Đối với một người quen biết từ bên Việt Nam, bà chỉ sợ rồi người ta lại cho bà là kênh kiệu, khinh người.

Hơn hai tháng sau thì Tuyết đã gần như quên hẳn đi chuyện xảy ra với George. Tuyết cũng tìm đủ cớ này, cớ kia để không sang nhà Linda, để khỏi phải gặp lại George. Tuyết biết rằng chỉ vài tháng nữa khi George dọn lên học ở Đại Học Michigan, xa hẳn nhà, thì Tuyết sẽ không phải giữ gìn ý tứ gì nữa.

Chiều Thứ Sáu hôm ấy Tuyết cũng về tiệm vàng giúp bà Long như mọi khi. Đang lo thu dọn trong tiệm thì Tuyết nghe tiếng bà Long gọi:

- Tuyết ơi! Con có điện thoại.

Tuyết chạy lại, đỡ lấy máy. Có tiếng Linda ở đầu máy đang kia:

- Tuyết ơi, tao có chuyện gấp phải cầu cứu với mày đây. Tao nhận lời trông hai đứa con cho ông bà Jackson tối nay để họ đi nghe hòa tấu. Bây giờ bạn trai tao ở trong Hải Quân được về phép đặc biệt lại vừa gọi điện thoại rủ tao đi ăn và đi coi chiếu bóng tối nay. Mày giúp tao trông hộ tao hai đứa nhỏ đó tối nay được không? Tao sẽ lái xe đến đón mày, đưa mày lại nhà ông bà Jackson. Tao sẽ cố gắng về trước mười giờ tối và lại chở mày về nhà.

Tuyết biết cùng lắm Linda mới nhờ đến Tuyết. Linda biết hôm nay Tuyết bận giúp mẹ ở tiệm vàng. Tuyết nói:

- Để tao hỏi má tao cái đã.

Rồi quay sang bà Long, Tuyết hỏi:

- Má ơi, Linda nhờ con trông hai đứa con cho ông bà Jackson tối nay. Nó bận đi có công chuyện, nhưng hứa sẽ chở con về nhà trước mười giờ. Má nghĩ sao?

Bà Long không phản đối gì:

- Tùy con. Nếu con có thể giúp được Linda thì cứ đi. Hôm nay không đông khách lắm. Bố mẹ ở đây đủ rồi.

Tuyết nói vào điện thoại với Linda:

- O.K. Má tao chịu rồi. Mà mày phải chở tao về trước mười giờ đấy.

Đến sáu giờ tối thì Linda đến đón Tuyết và chở Tuyết đến thẳng nhà ông bà Jackson. Rõ ràng là Linda đã nói trước cho ông bà Jackson biết việc Linda nhờ Tuyết thế chân tạm vài giờ cho Linda, nên khi Tuyết bước vào nhà, ông bà Jackson giới thiệu ngay hai đứa con trai năm tuổi và ba tuổi với Tuyết và chỉ cho Tuyết biết phòng ngủ trên lầu của hai đứa nhỏ, cùng tủ chứa đồ chơi.

Ông bà Jackson ra khỏi nhà rồi, Tuyết ngồi xuống chơi mấy trò chơi với hai đứa nhỏ. Tuyết vẫn thích trẻ con; nhưng không có em nhỏ và cũng không có cháu, Tuyết mừng có dịp như hôm nay để được chơi với trẻ con. Hai đứa nhỏ thật dễ thương, đem hết thứ này đến thứ khác ra khoe với Tuyết và cười nói luôn miệng.

Đến bảy giờ rưỡi thì Tuyết cho hai đứa nhỏ đi ngủ và xuống dưới nhà coi TiVi một mình. Tuyết đã mang sẵn theo một túi bắp rang và một lon nước ngọt. Ngồi trước màn ảnh TiVi cỡ lớn với âm thanh nổi, vừa ăn bắp rang vừa xem phim, Tuyết thấy thật thoải mái.

Phim Tuyết muốn coi tiếp hôm nay là Phim "Moscow on the Hudson". Phần đầu Tuyết coi tuần trước có nhiều đoạn khôi hài làm Tuyết cười rũ rượi đến thót cả bụng. Phần hai hôm nay có vài đoạn làm tình ướm át, gây nên trong Tuyết một cảm giác xoắn xang giống như cái cảm giác hôm nào khi George ôm lấy Tuyết ở trong phòng ngủ.

Có tiếng gõ cửa. Tuyết mừng rỡ, đoán là Linda đã về, và chạy vội ra mở cửa.

Tuyết giật bản mình khi thấy người đứng ngoài là George. Thấy Tuyết, George cũng ngưng ngưng không kém. George cất tiếng run run:

- Ủa, Tuyết ở đây hả? George muốn kiếm Linda để lấy chìa khóa nhà. Sáng nay đi học, George quên không mang theo chìa khóa. Ba má George đi nghe nhạc chưa biết mấy giờ mới về.

Tuyết nói cho George biết lý do tại sao Tuyết có mặt ở đây, rồi không biết đối xử làm sao, lẳng lặng quay lại đi vào nhà.

George đi theo vào và đóng cửa lại. Trời bên ngoài đã tối om và lất phất mưa. Tuyết ngưng ngưng ngồi xuống sofa và tiếp tục xem phim. George cũng ngưng ngưng ngồi xuống theo. Bầu không khí yên lặng như chứa đầy điện khí trước khi một tiếng sét nổ. Có tiếng George gọi khe khẽ:

- Tuyết.

Tuyết vẫn yên lặng xem phim, không quay đầu lại. Sau một tiếng gọi khe khẽ nữa, Tuyết cảm thấy tay George nhẹ nhẹ để lên tay Tuyết, mơn trớn. Cái cảm giác kỳ lạ hôm nào lại đến làm nghẹt cổ Tuyết. Hơi thở hỗn hển, Tuyết muốn rút tay ra, nhưng bàn tay Tuyết không chịu buông rời.

George ngồi xích lại gần hơn, nâng tay Tuyết lên môi. Cánh tay George quàng sau lưng Tuyết, kéo nhẹ Tuyết về phía George.

Tuyết muốn vùng vẫy ra; nhưng lại sợ gây thành tiếng động làm giật mình hai đứa trẻ đang ngủ trên lầu. Hơi thở nóng bỏng của George sát gần vào cổ, vào mặt Tuyết. Có đôi môi George tìm đôi môi Tuyết. Có tiếng những chiếc nút áo bung ra lách tách. Có tiếng quần áo loạt soạt.

Bên ngoài trời vẫn mưa lất phất.

Khi hai thân thể đã rời nhau ra, Tuyết sợ hãi nhìn đồng hồ, nói khe khẽ:

- Chết rồi. Linda sắp về đến nơi. George phải ra khỏi đây ngay, về nhà mà chờ Linda.

George mặc vội quần áo, hôn nhẹ lên má Tuyết một lần trót và bước ra khỏi cửa. Tuyết đứng dậy, sắp đặt lại sofa cho phẳng phiu, rồi vào nhà tắm mặc quần áo và soi gương, chải đầu tóc lại cho thơm tất.

Đúng như đã hứa, Linda trở lại trước mười giờ và ngồi xem TiVi với Tuyết một lúc thì ông bà Jackson cũng về.

Linda chở Tuyết về nhà và ngồi trong xe đợi cho Tuyết vào hẳn nhà rồi mới lái xe đi. Lúc ngồi xem TiVi ở nhà ông bà Jackson cũng như suốt trên quãng đường về nhà, Tuyết và Linda nói rất ít, chỉ đủ để trao đổi những nhận xét lạt lẽo về cuốn phim vừa coi. Rõ ràng là hai người cùng bận suy nghĩ về những chuyện khác.

Bà Long vẫn còn thức để chờ con gái. Thấy Tuyết về sớm, bà Long có vẻ bằng lòng, hớn hờ bảo Tuyết:

- Có miếng gà ngon lắm. Con lấy ra mà ăn.

Tuyết lấy một chén nhỏ miếng gà ăn cho mẹ vui lòng; rồi đi tắm rửa và đi ngủ.

Nhưng Tuyết không làm sao ngủ được. Trăm đường ngàn lối ngổ ngang trong đầu. Những lo sợ lại tràn ngập tâm hồn Tuyết, những lo sợ y hệt như lần trước, khi Tuyết nhìn thấy những bào thai trong Viện Bảo Tàng Y Khoa. Liệu lần này Tuyết có may mắn như lần trước không? Còn mười một ngày nữa mới đến ngày kinh kỳ. Lần trước Tuyết đã bị trễ đến bốn ngày, và đã có lần Tuyết trễ đến bảy ngày. Như vậy Tuyết phải chờ đến mười tám ngày nữa. Nếu có chuyện gì thì lúc đó cái thai đã to hơn một hạt ngô. Có lẽ nó sẽ bắt đầu trông giống như một con sâu. Rồi Tuyết sẽ làm sao? Dù sao thì lúc này Tuyết cũng chỉ biết chờ đợi. Có gì Tuyết có thể làm để thay đổi tình thế đâu?

Thao thức mãi đến gần sáng Tuyết mới ngủ thiếp đi một chút. Khi mở mắt ra thì đã hơn mười giờ sáng, Tuyết sực nhớ đến bài thuyết trình phải nộp ngày Thứ Hai và vội ra khỏi giường, đi tắm rửa, rồi ngồi vào bàn học làm bài tiếp.

Nhưng Tuyết không làm sao chú ý vào bài làm được. Hình ảnh những cái bào thai đưng trong những bình bằng thủy tinh cứ như lờn vờn trước mắt. Tuyết để tay lên bụng, tưởng như cái bụng đang phồng lên. Thấy đói, Tuyết xuống nhà kiếm đồ ăn.

Tuyết cảm thấy dễ chịu hơn sau bữa ăn và trở lại bàn học, cố làm vội cho xong để có bài nộp ngày Thứ Hai. Khi ông bà Long về đến nhà buổi tối hôm đó thì Tuyết đã bình tĩnh hơn.

Ông bà Long có phần vui vẻ hơn mọi ngày, luôn miệng cười cười, nói nói, kể cho Tuyết nghe những chuyện lảm lảm của khách hàng ngoài tiệm hôm nay. Tuyết cũng thấy vui lây; nhưng chỉ trong khoảng khắc, Tuyết giật mình nhận ra rằng cái bầu không khí vui vẻ hạnh phúc này sẽ tan thành mây khói trong vài ngày tới, nếu....nếu.....nếu như Tuyết thực sự có bầu. Nếu Tuyết mang bầu thì Tuyết sẽ không còn dám nhìn thẳng vào mặt ông bà Long. Ông bà Long chắc cũng chẳng muốn nhìn vào Tuyết để phải thấy cái bụng càng ngày càng lớn lên, nhắc nhở cho ông bà cái nhục nhã có đứa con gái chưa hoang, đứa con gái mà ông bà đã đặt cả hy vọng vào. Ba má Tuyết và Tuyết sẽ ngồi vào bàn, ăn uể oải cho qua bữa, không ai nhìn ai, không ai nói với ai một lời.

Nhưng Tuyết đâu đã biết là Tuyết có bầu đâu? Còn ít nhất là mười ngày hay hai tuần nữa Tuyết mới biết chắc được. Bây giờ thì bằng mọi cách Tuyết phải che dấu cái lo âu phi lý này đi. Tuyết muốn tận hưởng những giây phút êm đềm của một gia đình ấm cúng này vì rồi vài ngày nữa đây, có lẽ chẳng bao giờ Tuyết còn có được những giây phút như thế này nữa.

Tuyết giúp bà Long đem những món ăn nóng hổi từ trong bếp đặt lên bàn. Ông bà Long ăn uống ngon lành; nhưng Tuyết cảm thấy miệng nhạt nhẽo, cố gắng lắm mới ăn hết được một chén cơm. Tuyết cũng cảm thấy như người ngầy ngấy sốt.

Tuyết đi ngủ sớm hơn mọi khi. Nhưng sao Tuyết lại thấy mình nhỏ lại như một đứa bé năm tuổi, chạy nhảy hết trên nhà lại xuống bếp. Tuyết nhặt được một hộp quẹt ở trong bếp và bật lửa châm vào đồng giấy báo. Ngọn lửa bốc lên bùng bùng cháy hết cả nhà. Ông bà Long phải chạy ra ngoài, thân thể trần trụi. Cả hai người cùng chỉ tay vào Tuyết, nét mặt hằm hằm. Tuyết sợ quá òa lên khóc và tỉnh dậy: Đó chỉ là một giấc mơ hãi hùng.

Tuyết nằm trần trọc cho mãi đến sáng. Miệng Tuyết càng thấy nhạt nhẽo hơn, nước miếng chảy ra liên tiếp. Bỗng Tuyết thấy ruột quặn lại, đưa nước chua lên cổ, lên miệng. Tuyết chạy vội vào nhà tắm, nôn oẹ từng cơn, tưởng như đến hết cả mặt xanh mặt vàng.

Mồ hôi chảy ra ướt đẫm cả trán, Tuyết đứng bám vào cái chậu rửa mặt thở hổn hển. Có tiếng bà Long hỏi:

- Con đau phải không?

Tuyết run run đáp:

- Có lẽ con bị cảm lạnh. Để con lấy aspirin uống và nằm nghỉ một lúc chắc sẽ hết.

Tuyết về giường nằm, cố chờ giấc ngủ trở lại. Nhưng giấc ngủ không đến mà chỉ có những cơn nôn oẹ liên tiếp. Tuyết phải ra nhà tắm ba bốn lần nữa.

Đến khi những cơn nôn oẹ qua đi thì cũng đã hơn chín giờ sáng, Tuyết đi tắm rửa rồi cùng ông bà Long đi xem lễ. Khi ở nhà thờ ra, Tuyết gặp hai người bạn ở trong Ban Thánh Ca rủ Tuyết đi mua sắm. Tuyết vui vẻ nhận lời. Tuyết muốn có dịp ra khỏi nhà để ông bà Long khỏi nhận thấy vẻ lo âu của Tuyết. Ông bà Long cũng mừng thấy con gái đã hết cảm.

Tối hôm ấy Tuyết đi ngủ và lại có một giấc chiêm bao hãi hùng: Tuyết thấy mình đi lạc đường vào một cái hang đen tối, tìm mãi không thấy lối ra. Tuyết chạy ngược, chạy xuôi, nhưng chỉ gặp toàn tường đá lờm chờm. Bỗng nhiên chỗ đất Tuyết đang đứng sụt xuống. Tuyết cũng rơi theo và sợ hãi hét lên một tiếng, bàng hoàng tỉnh dậy. Tim đập thình thình, Tuyết nằm đó suy nghĩ mãi về giấc mơ.

Sáng hôm sau là Thứ Hai. Tuyết lại thấy nhạt miệng và nước miếng chảy ra tràn trụa. Rồi những cơn nôn oẹ liên hồi lại tới. Có tiếng bà Long nói vọng vào với Tuyết:

- Con có vẻ cảm nặng rồi đó. Phải nghỉ học ở nhà một hôm cho khỏi hẳn đã.

Tuyết chờ cho cơn nôn oẹ qua đi rồi mới trả lời mẹ:

- Hôm nay con có bài phải nộp. Nếu con thấy khỏe hơn thì con phải đi học.

Đến gần chín giờ thì Tuyết thấy dễ chịu hơn và ông Long lại chở Tuyết đến trường như mọi khi. Ông Long không thắc mắc gì về vẻ mệt mỏi của con gái. Ông còn nhớ vợ ông thường nói:

- Con nhỏ này mới kỳ cục làm sao! Lúc thì lầm lì lì, rồi sau đó lại cười nói như sáo được.

Sáng ngày Thứ Ba khi nghe thấy Tuyết lại nôn oẹ ở trong phòng tắm, bà Long nói với chồng:

- Chắc con nó đau nặng. Ông chịu khó ra tiệm một mình hôm nay. Để tôi xem có cần thì tôi phải đưa nó đi bác sĩ.

Chờ cho ông Long ra khỏi nhà rồi, bà Long khóa cửa lại và thông thả đi lên phòng Tuyết. Rón rén đến sát giường con, bà cúi xuống run run cầm lấy tay con gái và ghé gần lại hỏi:

- Có phải con có bầu không con?

Tuyết giật bắn mình, tim như muốn ngừng đập, cổ họng nghẹn lại, không hé ra được một lời, toàn thân như bị dán chặt xuống giường không nhúc nhích được.

Sau một phút nữa vẫn không thấy Tuyết trả lời, bà Long khe khẽ nhắc lại câu hỏi:

- Có phải con có bầu không con?

Có tiếng Tuyết thì thào:

- Con không biết.

Bà Long rụng rời tay chân, đầu choáng váng, toàn thân lạnh toát, lảo đảo như muốn té nhào, bà phải bám vào thành giường để giữ lấy thăng bằng. Thoáng qua trong đầu bà, bà hiểu rằng "Con không biết" có nghĩa là "Con biết" vì làm sao mà con không biết được? Bà đứng lặng người đi như thế có đến năm mười phút, chẳng biết làm gì, chẳng biết nói gì. Rồi bà bỗng cảm thấy tim đập mạnh, mặt nóng bừng bừng, miệng như muốn hét lên một câu đang dâng lên từ trong đáy lòng: "Sao con không giết chết mẹ đi có hơn không?"

Nhưng nghề nghiệp đã dạy cho bà tự kiềm chế. Tình yêu thương của người mẹ lại nổi lên làm chìm đi sự giận dữ. Bà thấy thương xót con gái bà như chưa bao giờ thương xót như thế. Bà biết rằng con gái bà đang nằm kia, tim đang quặn lại, ruột đang đứt từng khúc vì lo âu, vì sợ hãi. Bà òa lên khóc và cúi xuống ôm lấy con gái. Bà Long ôm con trong hai cánh tay mà sao bà cảm thấy như con bà đang tuột dần khỏi tay bà để rơi vào vực thẳm đen tối vô cùng tận. Tuyết cũng òa lên khóc theo. Hai mẹ con cứ ôm nhau mà khóc như thế không biết bao lâu.

Nhưng rồi nước mắt cũng cạn. Sau nhiều tiếng nức nở nữa bà Long hỏi Tuyết:

- Nó là ai?

Tuyết sụt sùi đáp:

- George, anh của Linda.

Bà Long ngạc nhiên:

- Sao con yêu nó mà con không cho ba má biết?

Tuyết thấy cần nói rõ hơn cho bà Long hiểu:

Con không yêu nó. Mọi việc xảy ra bất ngờ ngoài ý con và George.

Bà Long hiểu. Bà cũng đã trải qua cái tuổi mười bảy, mười tám của người con gái, khi những cảm giác mới sôi nổi, nóng bỏng bùng lên, tràn ngập cả cơ thể, dễ đưa đẩy người ta đến những hành động ngoài ý muốn. Bà Long không muốn căn vặn con về những việc đã rồi nữa. Là một người thực tế, bà Long muốn đi tìm một giải pháp:

- Bây giờ con định tính sao?

Có tiếng Tuyết trả lời yếu ớt như van xin, cầu cứu:

- Con chưa biết.

Bà Long cũng hiểu nữa. Làm sao? Làm sao bây giờ? Làm sao Tuyết biết được? Chính bà cũng đâu có biết làm sao bây giờ. Bà hoảng hốt, bà thấy cần phải cầu cứu. Cầu cứu với ai bà chưa biết; nhưng bà cảm thấy cần phải ra khỏi nhà để đi cầu cứu. Bà nói với Tuyết:

- Con ở nhà mà nghỉ. Để mẹ ra nhà thờ cầu nguyện một lúc.

Bà Long lái xe đến trước cửa nhà thờ và dừng lại; nhưng bà không muốn ra khỏi xe. Bà có biết bà muốn cầu nguyện xin gì đâu?

Lướt lự một lúc lâu rồi bà mới uể oải mở cửa xe bước ra, thông thả lên bậc thềm và đẩy cửa nhà thờ. Nhưng lúc này cửa nhà thờ còn khóa kín. Bà Long thở phào như thể mừng thầm rằng ít ra là bà đã cố gắng đi tìm một lời giải.

Bà Long trở lại xe và lái ra khỏi sân nhà thờ; nhưng bà không biết đi đâu. Bà như con gà bị chặt mất đầu, chạy lảng quăng bừa bãi, không còn hồn, còn vía gì nữa. Sau một hồi lâu, bà Long dừng xe lại ở một công viên, xuống xe và lại ngồi ở một chiếc ghế đá, lơ đãng nhìn xuống dòng sông đang chảy lững lờ. Bà muốn ngồi đây trong yên lặng để suy nghĩ, để tìm một lời giải.

Bà biết bà không thể nói cho ông Long hay chuyện này được, ít ra là cho đến khi nào bà và Tuyết đã có một quyết định. Bà biết rằng nếu bà bàn bạc với ông Long thì ông Long sẽ gọi điện thoại hỏi ý kiến Cha Bạch. Cha Bạch sẽ nói đến hai chữ *hy sinh*.

Ôi những người đàn ông! Ngay cả những người đàn ông thân nhất trong đời bà, sao mà họ nói đến hai chữ *hy sinh* dễ dàng thế! Thôi phải rồi. Họ dễ dàng nói đến hai chữ *hy sinh* vì họ chỉ muốn *hy sinh* những người đàn bà chứ có bao giờ họ nói đến *hy sinh* chính họ đâu? Làm sao họ hiểu được nỗi đau khổ, tủi nhục của người đàn bà khi phải mang nặng một cái thai mà mình không muốn, phải sinh ra một đứa con mà mình không thương yêu!

Nhưng bà không giận ông Long. Thực ra lúc này bà thấy thương ông Long vô cùng.. Ông Long đã đặt bao nhiêu hy vọng vào Tuyết để nối dõi tông đường, để làm nơi nương tựa lúc tuổi già và nhất là để mang lại cho ông những phút danh dự, để ông được nở mày, nở mặt với bà con. Ông Long đã giữ chỗ trước ở một tiệm ăn sang để ăn mừng ngày Tuyết tốt nghiệp trung học vào tháng sáu này. Ông chắc chắn rằng trong dịp này ông sẽ được loan báo việc Tuyết được nhận vào một trường đại học danh tiếng.

Nhưng.....nhưng bây giờ bao nhiêu hy vọng đó đã trở thành mây khói. Tuyết sẽ phải nghỉ học hay sẽ bị đuổi. Ở một trường nữ trung học danh tiếng như trường SPRING GARDEN HIGH SCHOOL FOR GIRLS này, một học sinh chữa hoang là đủ làm nhục cả trường, cả Ban Giám Đốc, cả các phụ huynh khác. Bà Hiệu Trưởng sẽ mời ông bà Long đến văn phòng nói chuyện và yêu cầu ông bà làm đơn xin cho Tuyết chuyển đi trường khác. Nếu không thì các phụ huynh khác cũng bày tỏ thái độ.....

Thế là hết.

Bây giờ thì chỉ còn một nỗi tủi hổ quá lớn lao cho ông Long. Bà Long lặng người đi, chỉ sợ bệnh tim của ông lại tái phát.

Hay là gửi Tuyết sang ở với cô Tâm ở bên Anh cho đến ngày mãn nguyệt khai hoa? Rồi sao nữa? Rồi đem cho đứa nhỏ đi? Ôi, bà đã chẳng thấy bao nhiêu người con nuôi trở lại tìm mẹ ruột và gây nên bao nhiêu xáo trộn, đau đớn, cho bao nhiêu người hay sao? Nhất là sau này khi Tuyết đã có một gia đình êm ấm rồi. Mà làm sao giữ kín việc này như thế được? Cô Tâm có thể kín miệng không nói ra cho ai biết; nhưng còn chồng cô Tâm, các con cô Tâm, bạn bè, người quen, kẻ thuộc cô Tâm. Rồi chỉ cần một người tò mò, tọc mạch thôi là câu chuyện sẽ vỡ lở. Điện thoại hai bên bờ Đại Tây Dương sẽ truyền đi tin con gái bà Long chữa hoang phải sang bên Anh đẻ! Thôi thôi, không thể được. Chỉ một việc tự nhiên Tuyết biến khỏi thành phố này cũng đủ để cho bao nhiêu người đặt câu hỏi rồi.

Bà Long thấy mệt mỏi. Sáng nay bà đã dậy sớm khi nghe tiếng Tuyết nôn ọe. Từ sáng đến giờ bà vẫn chưa ăn uống gì. Bà ngồi yên lặng, nhìn xuống dòng sông chảy lững lờ và cảm thấy như đôi mí mắt nặng trĩu xuống. Rồi bà Long thấy mình đang ở trong tiệm vàng, nói chuyện với Tuyết. Bà nhìn ra cửa và thấy cô Huyền đang mỉm cười chờ đợi. Bà bấm nút điện mở cửa. Cô Huyền bước vào, tay xách một cái túi nặng trĩu. Cô Huyền lấy ra một cái gì xanh xanh, to hơn một quả bưởi lớn, để lên quầy hàng rồi vừa cười hóm hỉnh, vừa nói:

- Em mang biếu chị một trái bầu non để cô Tuyết nấu canh ông bà ngoại sợi.

Bà Long giận quá, lấy tay hất mạnh trái bầu vào mặt cô Huyền. Bà tỉnh dậy. Đó chỉ là một giấc chiêm bao. Bà không ngờ bà đã ngồi đó, ngủ lịm đi và chiêm bao giữa ban ngày. Nhưng giấc chiêm bao làm bà nghĩ đến cô Huyền. Bà có thể mượn tượng ra trong óc hình ảnh cô Huyền đi từ nhà nọ đến nhà kia rỉ tai:

- Chị có nghe chuyện gì không? Cô Tuyết.....con ông bà Long

Bà thấy tim đập mạnh, không biết vì sợ hãi hay tức giận. Bà nghĩ đến Tuyết. Bà đã ra đây ngồi suy nghĩ, để Tuyết ở nhà một mình giữa lúc Tuyết đang lo âu, sợ hãi, bối rối. Nhớ Tuyết liều lĩnh làm chuyện gì đại dột thì sao? Bà Long hốt hải đứng dậy ra xe lái về nhà. Bà cũng sực nhớ ra bà cần phải hỏi Tuyết một câu mà từ sáng đến giờ bà luống cuống quên khuấy đi mất.

Trong lúc đó Tuyết ở nhà cũng nặn óc suy nghĩ. Cái phút đau khổ khi phải thú nhận với mẹ rằng mình có bầu dù sao cũng đã qua đi. Bây giờ Tuyết phải nghĩ đến việc tìm cách giải quyết những khó khăn sắp tới.

Tuyết chưa biết Tuyết sẽ phải làm gì; nhưng Tuyết biết những gì Tuyết sẽ không thể làm được.

Tuyết không thể nói cho George biết là Tuyết có bầu hay đòi George cưới Tuyết được. George sẽ nghĩ rằng Tuyết đã đưa George vào tròng. George sẽ oán hờn Tuyết. Và lại Tuyết chẳng bao giờ muốn lấy George, nhất là lúc này George chỉ là một sinh viên, chưa có nghề, có nghiệp, chưa có đồng lương. George lấy gì mà nuôi mẹ con Tuyết? Nếu George phải bỏ học vì việc này thì George và gia đình George sẽ thù oán Tuyết biết chừng nào? Tuyết biết George không ghét Tuyết, nhưng cũng chẳng yêu Tuyết. Làm sao hai người có thể lấy nhau trong điều kiện này được?

Tuyết không thể vác cái bầu đến trường này hay trường khác được. Làm sao Tuyết dám ngẩng mặt lên nhìn thầy, nhìn bạn? Tuyết còn lạ gì những cái miệng ác độc của những đứa trẻ mười lăm, mười bảy tuổi. Chúng nó có thể nói những lời chế riễu làm Tuyết uất ức đến trào nước mắt.

Tuyết cũng không thể để ông bà Long phải hàng ngày nhìn thấy cái bụng càng ngày càng to hơn của Tuyết; phải mất mặt, mất mặt với bà con. Rồi đây cha Bạch sẽ chẳng còn bao giờ dám đứng lên giảng giải đạo đức cho ai. Làm sao cha há miệng ra được khi có chuyện không hay ở ngay trong gia đình cha?

Tuyết nghĩ đến việc bỏ nhà để đi đến một nơi thật xa, tìm một việc làm như bồi bàn hay bán hàng để kiếm tiền tự lập nuôi con. Nhưng Tuyết biết Tuyết sẽ chỉ đi làm được nhiều lắm là chín tháng, rồi sẽ phải ngồi nhà ôm con; rồi hai mẹ con sẽ phải sống nhờ vào trợ cấp xã hội. Tuyết cũng biết cái cảnh nghèo túng của những người mẹ độc thân trông nhờ vào trợ cấp xã hội, sống chui rúc ở những khu nhà xộc xệ nó khốn khổ như thế nào. Rồi Tuyết sẽ bị những người đàn ông xấu xa lợi dụng. Có người đàn ông tử tế nào muốn lấy một người đàn bà với một đứa con hoang bao giờ? Sinh ra một đứa con sống trong hoàn cảnh như thế rồi nó sẽ ra sao? Thà đừng sinh ra nó còn hơn. Mà bỏ đi như vậy có tránh được tiếng tăm cho ông bà Long đâu? Ông bà Long sẽ thương nhớ Tuyết đến mỗi mòn mà chết. Ông Long sẽ phải nhờ đến cảnh sát tìm Tuyết và rồi tiếng tăm càng tệ hại hơn.

Tuyết còn đang lo nghĩ lung bung thì bà Long bước vào nhà. Thấy con gái đã dậy và đang chải chuốt lại đầu tóc, bà Long cũng yên lòng hơn. Bà Long nói:

- Có lẽ không nên cho bố biết việc này vội. Cứ để thông thả xem sao. Con đã tính thế nào chưa?

Tuyết quay sang, nhìn thẳng vào mẹ một giây rồi nói:

- Con không muốn giữ cái thai.

Bà Long yên lặng cúi đầu suy nghĩ. Sau một hồi thật lâu bà mới cất tiếng hỏi Tuyết:

- Con có biết được bao lâu rồi không?

Tuyết thông thả nói với mẹ:

- Từ hôm Thứ Sáu, khi con ở nhà ông bà Jackson rồi George lại tìm Linda để lấy chìa khóa.

Mới từ hôm Thứ Sáu! Thế là mới có ba ngày! Bà Long như nghĩ ra điều gì. Bà quay sang nói với Tuyết:

- Nếu vậy thì có thể là con chưa thực sự có bầu. Để mẹ đưa con đi bác sĩ. Có khi ông ấy có thể làm nó trôi ra tự nhiên được.

Tuyết hiểu ý bà Long.

Bà Long gọi điện thoại cho bác sĩ riêng của gia đình để lấy giờ hẹn. Hai mẹ con ăn vội bữa cơm trưa, rồi bà Long nói với Tuyết:

Mẹ muốn đến gặp riêng ông ấy trước để hỏi ý kiến ông ấy cái đã. Con cứ ở nhà chờ, rồi mẹ sẽ về cho con biết.

Khi đã ở trong văn phòng một mình với bác sĩ rồi, bà Long nói:

- Tôi có một người bạn mới ở Việt Nam qua. Bà ấy đã có chín người con rồi mà bây giờ bà ấy lại thấy như bà ấy có bầu. Bà ấy không muốn có thêm con nữa. Bác sĩ có thể giới thiệu cho một chỗ tin cậy được để giúp bà ấy không?

Bác sĩ lục hồ sơ xem rồi viết xuống giấy tên, địa chỉ và điện thoại của một bệnh xá chuyên về phá thai đưa cho bà Long.

Ngày hôm sau bà Long cũng bảo ông Long ra trông tiệm một mình để bà còn phải đưa Tuyết đi bác sĩ khám bệnh lại một lần nữa. Ông Long đi rồi, bà Long và Tuyết mặc quần áo khác hẳn mọi ngày, đội thêm khăn và đeo kính đen; rồi gọi xe tắc-xi đến bệnh xá phá thai. Bà Long nhìn trước, nhìn sau rồi mới bước vào bệnh xá. Bà không muốn ai quen thuộc ở quanh đây nhận ra bà.

Cô y-tá và bác sĩ niềm nở đón tiếp hai người. Sau khi đã giảng giải cho hai người về phương thức sẽ được sử dụng trong việc này cùng những hậu quả và biến chứng có thể xảy ra, bác sĩ cũng đưa giấy để hai người ký nhận đã hiểu rõ và thỏa thuận mọi điều.

Cô y-tá đưa Tuyết vào phòng giải phẫu; còn bà Long thì ngồi chờ trong phòng khách. Hơn một giờ sau cô y-tá bước ra cho bà Long biết mọi việc đều thành tựu như đã dự trù. Tuyết chỉ cần nằm nghỉ chừng một giờ nữa là có thể ra về được. Bà Long thở phào nhẹ nhõm.

Trên đường về cũng bằng xe tắc-xi, bà Long ngồi yên lặng cầm tay con gái, lơ đãng nhìn ra ngoài đường phố. Bà không ngờ mọi việc lại trôi chảy dễ dàng như thế. Bà có cảm tưởng như một cơn giông tố vừa lướt qua gia đình bà, gây hãi hùng trong chốc lát; nhưng mọi sự đã trở lại gần như bình thường, ngoại trừ cái vết thương ở trong lòng bà và Tuyết.

Ngày hôm sau Tuyết trở lại trường học như không có chuyện gì xảy ra. Trong những ngày tháng kế tiếp Tuyết cố gắng để cả tâm trí vào việc học và dần dần đã tưởng như quên đi được cái kinh nghiệm hãi hùng vừa trải qua; nhưng hơn hai tháng sau, một truyện mà Tuyết đọc trên báo *Tribune* lại làm vỡ ra vết thương trong lòng Tuyết.

Dưới tấm hình một cô gái xinh đẹp, Báo *Tribune* có đăng tin này:

“Cô Barbara McMahon, 18 tuổi, độc thân, học sinh lớp 12 trường Trung Học Central đã bị Ban Giám Đốc Nhà Trường cấm không được dự lễ diễn hành ngày tốt nghiệp trung học vào tháng Sáu này vì cô đã có bầu được bốn tháng. Cô Barbara McMahon đã khiếu nại lên cấp trên với lý do rằng việc cô có bầu là lỗi tại cô đã không cẩn thận dùng những phương pháp ngừa thai. Cô nhận trách nhiệm về cái bầu của cô; nhưng cô cho rằng đó là chuyện riêng của cô và Ban Giám Đốc Nhà Trường không thể vì thế mà không cho cô dự lễ tốt nghiệp được. Bà Tổng Giám Đốc Học Vụ Thành Phố đã ra chỉ thị cho Ban Giám Đốc Trường Central High phải để nữ sinh này được dự lễ diễn hành như tất cả các học sinh khác. Bà Tổng Giám Đốc nói rằng người ta không thể dựa vào những quan niệm mơ hồ về luân lý để tước đoạt quyền tham dự buổi lễ tốt nghiệp của cô McMahon sau khi cô đã học hành chăm chỉ trong bốn năm nay.”

Tuyết thờ người ra suy nghĩ. Ôi Barbara McMahon can đảm và thẳng thắn biết chừng nào! Thẳng thắn nhận lỗi về mình và can đảm nhận lấy trách nhiệm; chứ đâu có như Tuyết, lằm lổ rồi lại tìm đường trốn trách nhiệm! Thật là hèn nhát; thật là ích kỷ. Tuyết thấy xấu hổ với chính mình..Tuyết cũng suy nghĩ về lời tuyên bố của bà Tổng Giám Đốc Học Vụ “*Người ta không thể dựa vào những quan niệm mơ hồ về luân lý*”

Phải. Người ta dựa vào đâu để mà nói rằng không chồng mà chữa là xấu? Nếu một người đàn bà chỉ muốn có con mà không muốn có chồng thì đó là quyền tự do của người đó. Ai dám tự cho mình quyền phán xét người khác để nói rằng như thế là xấu, là vô luân lý?

Tuyết còn thấy vô số những quan niệm mơ hồ về luân lý khác. Tuyết thường nghe bố Tuyết và nhiều người Á-Đông khác nói đến ba chữ *Quân, Sư, Phụ* như thể ba chữ đó bao trùm cả cái tinh hoa của văn hóa Á-Đông. Vua ở trên hết, rồi đến thầy học, và sau nữa là cha. Nhưng người Việt đã chẳng hai lần truất phế vua Bảo Đại đấy sao? Và người Trung Hoa đã chẳng nổi dậy lật đổ triều đại Nhà Thanh hay sao? Người ta còn nói đến *Trung, Hiếu, Tiết, Nghĩa* như những đức tính quý báu. Nhưng vua đã không còn thì trung với ai? Ấy đấy, người ta có thể mơ hồ thế đấy!

Tuyết ước gì Tuyết đã được đọc mẩu tin về Barbara McMahon sớm hơn. Tuyết không biết liệu Tuyết có đủ can đảm để hành động như Barbara McMahon không; nhưng biết đâu? Biết đâu Tuyết chẳng tìm thấy một gương sáng để noi theo?

Một chiều Thứ Sáu hai tuần sau trước khi tan học, Linda đưa một quyển sách cho Tuyết và nói:

- Đây, quyển sách giáo khoa về tình dục mà mày muốn mượn đây. Cô giáo dạy hết bài cuối cùng rồi, tao không cần đến sách nữa. Mày muốn giữ để đọc đến bao giờ cũng được.

Tuyết sực nhớ ra. À, quyển sách giáo khoa dùng trong lớp *Giáo Dục Tình Dục* ở trường. Lớp học mà ông bà Long đã không chịu ký giấy cho phép Tuyết học hồi đầu năm. Bây giờ thì Tuyết còn cần gì đến cuốn sách đó nữa. Tuyết đã chẳng biết quá nhiều về tình dục rồi hay sao? Dù sao Tuyết cũng cầm lấy sách, làm như thích thú lắm. Tuyết không muốn để Linda nghi ngờ gì.

Tối hôm đó Tuyết tò mò mở quyển sách ra đọc qua. Mắt Tuyết bỗng để ý đến một chương với tựa đề *Những Phương Pháp Ngừa Thai*. Có đến hơn hai mươi cách ngừa thai được coi là rất có hiệu quả và được nhiều người dùng. Tuyết đặc biệt chú ý đến hai câu tóm tắt ở cuối chương mà Linda đã gạch dưới bằng viết chì màu.

Câu số 15: “Những đàn bà con gái từ 15 tuổi đến 45 tuổi nên luôn luôn mang theo trong ví và có sẵn trong nhà một vài cái condoms tốt để đề phòng những trường hợp bất ngờ có thể xảy ra.”

Câu số 18; “Nếu không kịp đề phòng trước khi giao cấu, thì sau khi giao cấu rồi người đàn bà vẫn có thể ngừa thai bằng cách dùng *thuốc ngừa thai cấp bách* (Emergency Contraceptive Pills) có bán ở nhiều tiệm thuốc tây.”

Tuyết trợn tròn hai mắt đầy kinh ngạc. Chỉ giản dị có thế! Nếu Tuyết đã được học lớp *Giáo Dục Tình Dục* ở trường và biết cách ngừa thai thì có phải Tuyết đã tránh được bao nhiêu là lo sợ, hãi hùng không?

Tuyết thấy giận ba má đã quá cổ hủ không chịu ký giấy phép cho Tuyết học lớp đó. Tuyết cũng thấy giận ngay chính Tuyết. Tại sao Tuyết đã không cương quyết đòi ba má ký giấy cho bằng được? Rồi Tuyết giận lây cả Cha Bạch. Chỉ vì Cha Bạch muốn Tuyết học lớp *Dự Bị Hôn Nhân* do Cha Thảo tổ chức mà rồi ba má Tuyết đã không cho Tuyết học lớp *Giáo Dục Tình Dục* ở trường. Mà tại sao nhà trường lại đòi phụ huynh phải ký giấy phép mới cho học sinh ghi tên học lớp đó?

Thôi phải rồi. Tất cả cũng chỉ vì những quan niệm mơ hồ về luân lý! Nhiều cha mẹ đã cho rằng học về tình dục sẽ làm hư hỏng con cái. Nhiều người đã công khai phản đối môn học đó. Vì thế mà nhà trường mới phải đòi hỏi như vậy. Ấy đấy, những quan niệm mơ hồ về luân lý có thể nguy hiểm đến thế đấy!

TUYẾT

(KỶ B A)

Ngày Thứ Hai tuần sau khi gặp lại Linda một mình trong thư viện, Tuyết mở sách, chỉ vào câu thứ 15 và hỏi:

- Mà y gạch dưới câu này tức là mà y cho rằng câu này quan trọng, cần phải nhớ. Thế mà y có luôn luôn mang theo condoms trong ví mà y không?

Linda mở ví, lấy ra hai cái condoms đưa cho Tuyết coi và nói:

- Mà y tưởng chuyện giỡn hay sao? Mà y thử nghĩ nếu bạn trai tao đến thăm tao vào lúc cả nhà đi vắng, rồi nổi hứng lên, muốn làm tình với tao. Nếu tao không có sẵn condoms để đề phòng, rồi tao mang bầu thì sao?

Báo *Time* vừa đăng tin một người đàn bà bị hiếp dâm. Trước khi bị hiếp, bà ấy đã yêu cầu người đàn ông lấy condoms trong ví bà ấy mà đeo vào. Mấy ngày sau người đàn ông bị bắt, bị đưa ra tòa. Luật Sư của hắn đã cãi rằng người đàn bà đã đưa condoms cho người đàn ông tức là người đàn bà đã thỏa thuận. Bồi Thẩm Đoàn không quyết định được và người đàn ông được trả tự do. Nhưng khắp nơi người ta phẫn nộ về vụ án. Ai cũng cho rằng việc người đàn bà đưa condoms cho người đàn ông là rất khôn ngoan để tránh khỏi mang bầu. Ông Biện Lý phải đưa người đàn ông kia ra xử lại. Lần sau này thì người đàn ông bị xử có phạm tội hiếp dâm và bị phạt tù hai mươi năm. Mà y thử nghĩ coi, nếu người đàn bà không có sẵn condoms, rồi sau khi bị hiếp dâm lại mang bầu thì sao? Người đó sẽ chỉ còn một cách là đi phá thai. Mà phá thai là giết người; mà y không biết hay sao? Bây giờ mà y hiểu tại sao tao luôn luôn mang theo condoms ở trong ví chưa?

Tuyết đờ người ra, không nói được một câu, mặt tái đi không còn một hạt máu. Phá thai là giết người! Làm sao Tuyết có thể chối cãi được điều đó? Những trưng bày trong Viện Bảo Tàng Khoa Học mà Tuyết đã đi xem ngày nào lại hiện ra rõ ràng mồn một trong đầu Tuyết: Cái thai ba ngày mới chỉ là một cục máu bầy nhầy; nhưng cái thai một tháng đã lờ mờ có hình người. Rồi cái thai thành một đứa trẻ trai hay gái. Và đứa trẻ sẽ thành một người. Phá thai là giết người. Sự thật nó giản dị như vậy.

Sau một hồi đờ đẫn, Tuyết làm bộ đi kiểm sách đọc, rồi lảng lạng vào phòng nghe nhạc, đóng chặt cửa lại, ngồi xuống chiếc ghế ở trong góc phòng, ôm mặt khóc.

Trời đất ơi! Tuyết đã mắc tội giết người. Nước mắt chảy ra ướt cả hai bàn tay. Tuyết tưởng như hai bàn tay Tuyết đầy những máu. Chưa đầy mười tám tuổi, Tuyết đã phạm tội tày trời này! Tuyết quì xuống sàn nhà, chắp hai tay trước ngực, ngửa mặt lên trần nhà, miệng lẩm bẩm không thành tiếng:

- Lạy Chúa, con đã phạm tội. Con đã phạm tội giết người. Xin Chúa hãy trừng phạt con. Xin Chúa hãy trừng phạt một mình con vì lỗi tại con mọi đàng.

Rồi Tuyết gục xuống sàn nhà mà khóc. Tuyết gục xuống sàn nhà như thế không biết bao lâu. Chừng nước mắt đã cạn và nỗi đau buồn, hối hận đã nguôi đi, Tuyết ra rửa mặt, chải lại đầu tóc, thì cũng vừa đến giờ tan học.

Chẳng mấy lúc đã đến ngày tốt nghiệp. Mặc dầu Tuyết không chú ý được vào việc học như những năm đầu và điểm số của Tuyết sa sút rõ rệt, nhưng nhà trường chỉ tính số điểm của ba năm đầu và hai khóa học đầu tiên lớp 12 nên Tuyết vẫn được xếp hạng cao và tốt nghiệp với nhiều phần thưởng danh dự. Trong bữa tiệc mừng ngày hôm đó, ông Long hân hoan loan báo tin Tuyết được nhận vào Đại Học Yale.

Nhưng việc học của Tuyết lúc này không phải là mối quan tâm của bà Long. Sau những ngày lo sợ đến quận cả tìm lại trong thời gian vừa qua, bây giờ bà Long chỉ mong làm sao Tuyết gặp được một người đàn ông xứng đôi vừa lứa để sớm thành vợ thành chồng, để ông bà sớm có cháu bé và nhất là để bà khỏi phải canh cánh lo âu suốt ngày đêm. Ôi, con gái cần gì phải học hành cho nhiều, có chồng rồi nó sẽ lo cho. Bà có bao giờ học lên đại học đâu mà bà có thua kém ai đâu!

Ngày cùng ông Long giúp Tuyết dọn vào ở trong cư xá sinh viên, bà Long chăm chú nhìn những chàng trai hăng hái, hớn hởi đi trong khuôn viên đại học. Ai bà cũng thấy đẹp trai, lịch sự, thông minh. Bà băn khoăn không biết trong số những người này, ai sẽ là rể tương lai của bà.

Những lần Tuyết gọi điện thoại về nói chuyện học hành, bà Long chỉ ầm ờ cho qua chuyện. Nhưng ngày Tuyết gọi điện thoại về nói Tuyết có một người bạn trai muốn theo Tuyết về nhà chơi nhân kỳ nghỉ giữa khóa học mùa Đông, thì bà Long vui mừng ra mặt. Bà lo trang hoàng lại nhà cửa, nấu sẵn mấy món ăn ngon để thết khách quý. Bà càng vui mừng hơn khi Tuyết cho bà biết chàng trai đó tên là Hoài, người Việt vốn sinh trưởng ở Hoa Kỳ..

Gặp Hoài lần đầu tiên là ông bà Long đã có cảm tình ngay. Dáng người cao dong dỏng, trán cao với nước da trắng hồng, Hoài có cái vẻ thông minh, quý phái. Ông bà Long thích nhất cái tính xuề xòa mà vẫn lịch sự, lễ độ của Hoài. Mỗi lần trông thấy Tuyết và Hoài sánh vai nhau đi chơi đây đó là mỗi lần ông bà Long đưa mắt cho nhau như thể để nói với nhau một câu mà hai người đã đồng ý: “Thật là xứng đôi.”

Nhà Hoài chỉ cách nhà ông bà Long có hai giờ lái xe. Mỗi lần Tuyết về nhà chơi là mỗi lần Hoài cũng lái xe đến thăm. Một vài lần Hoài cũng rủ Tuyết về nhà chơi.

Tuyết và Hoài quen biết nhau đã hơn một năm mà bà Long vẫn không thấy gì chứng tỏ hai người đang tiến đến chỗ thành vợ, thành chồng. Một hôm nhân lúc Tuyết ở trong bếp một mình với bà, bà Long không giấu được nỗi nóng ruột nữa và gặng hỏi Tuyết:

- Con với Hoài có tính chuyện lâu dài với nhau không mà mẹ không thấy hai người nói gì.

Tuyết tỏ vẻ bức bối vì câu hỏi của mẹ:

- Mẹ ơi, chúng con cần có thời gian để tìm hiểu nhau. Con còn chưa biết con có thực sự yêu Hoài không, làm sao con có thể nói gì bây giờ? Con biết con mến Hoài vì Hoài rất lịch sự, thông minh. Nhưng con không chắc con có muốn sống chung cả đời với Hoài không. Con thấy Hoài có vẻ xa xôi, lạnh lùng làm sao ấy.

Bà Long không chịu thua ngay:

- Có ai hoàn toàn bao giờ? Mẹ thấy Hoài như thế là được quá rồi. Mẹ sợ nếu con chờ gặp một người hoàn toàn thì sẽ không bao giờ thấy đâu.

Đến đây thì Tuyết không giữ được bình tĩnh nữa:

- Mẹ muốn bảo con lấy chồng cho xong chuyện hay sao? Con thà sống một mình chứ con không thể lấy một người mà con không yêu được. Lấy rồi để lại ly dị hay sao? Con biết Hoài yêu con tha thiết và con rất cảm động về tình yêu của Hoài. Nhưng điều quan trọng là con có yêu Hoài không. Con chưa biết rõ con có yêu Hoài đủ để có thể sống vui vẻ hàng ngày và hết đời với Hoài không. Do đó mà con chưa thể quyết định gì được. Vả lại Hoài đã nói gì với con đâu?

Thế là bà Long chịu thua. Bà biết Tuyết không còn là đứa con gái bé bỏng của bà ngày nào nữa. Tuyết đã là một người lớn muốn hoàn toàn độc lập để quyết định lấy cuộc đời của mình.

Bà cảm thấy như vừa mất đi một cái gì quý báu. Bà thấy buồn rười rượi, cái buồn của con chim mẹ khi thấy đàn con đã tung cánh bay hết ra khỏi tổ và không bao giờ trở lại. Từ ngày đó bà Long không còn muốn nhắc đến chuyện chồng con với Tuyết nữa.

Tuyết gặp Quang ở đám cưới con cô Ngân. Quang không có cái vẻ đẹp trai như Hoài. Quang thấp hơn Tuyết đến gần một gang tay, nước da đen sậm, hai bàn tay to cục mịch như bàn tay một nông dân. Nhưng Quang có giọng nói trầm trầm quyến rũ làm sao. Quang là Xướng-Ngôn-Viên trong đám cưới và khi giọng nói Quang vang lên trên hệ thống âm thanh là Tuyết cảm thấy bị lôi cuốn ngay. Lắng nghe những người cùng bàn nói chuyện, Tuyết biết Quang là kỹ sư điện tử đang làm việc với công ty điện thoại AT&T. Tuyết hơi ngỡ ngàng khi Quang bắt gặp Tuyết đang chăm chú nhìn Quang..

Không biết có sự sắp đặt nào không nhưng sau khi bước xuống khỏi sân khấu thì cô Ngân đưa Quang lại giới thiệu với Tuyết.

Càng nói chuyện với Quang, Tuyết càng thấy có cảm tình với Quang. Tuyết thấy Quang cởi mở, thẳng thắn và đôi khi châm biếm, hài hước. Câu chuyện giữa Quang và Tuyết trở nên đằm thắm hơn khi Quang cho Tuyết biết Quang có người em họ cũng đang học ở Đại Học Yale mà Tuyết có quen biết.

Liên tiếp ba Thứ Bảy sau đó Quang đến thăm Tuyết và mời Tuyết đi ăn và đi khiêu vũ.

Một hôm ngồi dưới ánh đèn màu trong khi chờ ra sàn nhảy, Quang đã kể cho Tuyết nghe những mẩu chuyện khôi hài của thời học ở trung học. Tuyết cười ngặt nghẽo về những cái tình nghịch của Quang. Không hiểu nghĩ sao lúc bấy giờ, Tuyết kể cho Quang nghe chuyện xảy ra giữa Tuyết và George. Sau này Tuyết không bao giờ hối hận vì đã nói cho Quang biết về chuyện đó. Có lẽ Tuyết đã cảm thấy yêu Quang và Tuyết muốn thắng thắn đặt tất cả mọi quân bài xuống bàn để dành quyền quyết định cho Quang. Nhưng Tuyết không tìm thấy đủ can đảm để nói cho Quang biết về việc Tuyết đã phá thai. Tuyết quyết định cái kinh nghiệm đau đớn đó sẽ mãi mãi là một bí mật giữa Tuyết và bà Long mà thôi.

Hai tuần sau khi Quang ghé vào tai Tuyết nói những lời âu yếm để tỏ tình thì Tuyết biết rằng Tuyết đã làm đúng. Sau cái hôn nồng bỏng Tuyết ngả đầu vào ngực Quang thì thầm:

- Em hoàn toàn là của anh từ giờ phút này.

Ông bà Long không dấu được vẻ thất vọng khi gặp Quang lần đầu. Riêng cái tầm vóc ngắn ngủi của Quang cũng đủ làm ông bà Long buồn rồi, nhất là khi Quang đi song hàng với Tuyết. Không làm sao ông bà Long có thể hiểu được rằng người con gái cao, đẹp của ông bà có thể yêu thương một người đàn ông xấu trai, thấp lùn như Quang. Một hôm bà Long nói thẳng với Tuyết:

- Sao mẹ thấy Quang xấu trai quá. Con cũng nên nghĩ đến con cái sau này. Người cha lùn và xấu thì con cái cũng không thể cao đẹp được.

Tuyết nhìn mẹ mỉm cười:

- Mẹ ơi, giá trị của một người đâu có tùy thuộc chiều cao! Quang không cao như Hoài; nhưng Quang rất khỏe mạnh và chơi thể thao rất giỏi. Quang cũng thông minh nữa. Điều quan trọng là con yêu Quang. Ở bên Quang con thấy thoải mái, vui vẻ, sung sướng. Con cũng biết Quang rất yêu con. Như thế không đủ hay sao? Còn con cái sau này, nếu chúng nó cứ được giống như Quang là con thỏa mãn rồi.

Thế là một lần nữa bà Long lại chịu thua.

Ngày Thứ Bảy tuần sau đó là ngày lễ Valentine – ngày lễ của những người yêu thương nhau, Tuyết đoán chừng Hoài sẽ đến thăm Tuyết trong dịp này và có thể Hoài sẽ muốn ngỏ tình với Tuyết. Không muốn mất một người bạn đáng mến, Tuyết muốn tránh cho Hoài cái sựong sùng khi Tuyết phải trực tiếp khước từ tình yêu của Hoài.

Quang đến chơi với Tuyết từ tối Thứ Sáu và ngủ lại ở nhà Tuyết. Sáng Thứ Bảy khi Quang cùng Tuyết và ông bà Long đang ăn sáng thì có tiếng chuông gọi cửa. Đứng dậy ra mở cửa, Tuyết không khỏi hồi hộp. Hoài bước vào, trong tay ôm một bó hoa hồng, rồi vừa trao hoa cho Tuyết vừa nói với Tuyết bằng tiếng Anh:

- Happy Valentine.

Tuyết cảm ơn Hoài và đặt nhẹ một nụ hôn lên má Hoài rồi đưa Hoài lại bàn ăn giới thiệu với Quang. Khi Tuyết đặt một cái ghế bên ông Long để mời Hoài ngồi còn Tuyết thì trở lại ngồi sát bên Quang, âu yếm cầm tay Quang, thì Hoài đã hiểu tình thế. Qua khéo mắt, Tuyết nhận thấy Hoài biến hẳn sắc mặt đi và không nói được gì có đến năm mười phút. Nhưng rồi Hoài cũng lấy lại được bình tĩnh. Đến lúc mọi người ăn xong bữa sáng thì Hoài đã có thể vui vẻ nói chuyện với Quang.

Tuyết thu dọn mọi thứ và vào trong bếp rửa chén, để Hoài và Quang ngồi nói chuyện với nhau ngoài phòng khách. Khi trở lại nửa giờ sau đó Tuyết thấy Quang và Hoài cười cười, nói nói với nhau như hai người bạn thân. Hôm đó Hoài ở lại chơi đến gần khuya mới ra về. Tuyết không ngờ rằng Hoài đã đổi tình yêu thành tình bạn dễ dàng như vậy. Tuyết mỉm cười sung sướng.

Ba tháng sau, khi Quang và Tuyết làm đám cưới thì Hoài là một trong hai người phù rể. Rất nhiều người cứ nhầm tưởng Hoài là chú rể và thì thầm khen hai người đẹp đôi để rồi bị chưng hửng khi khám phá ra rằng chú rể là Quang, thấp hơn cô dâu đến nửa cái đầu. Sự chênh lệch về chiều cao giữa cô dâu và chú rể nổi bật hẳn lên khi hai người ra sàn nhảy khiêu vũ. Có nhiều tiếng cười khúch khích trong cử tọa.

Quang và Tuyết nghe rõ những tiếng cười đó nhưng cả hai cùng không có một chút mặc cảm nào. Quang ghé vào tai tuyết nói đùa:

- Anh nghĩ Hoài và em xứng đôi hơn.

Tuyết cũng ghé vào tai Quang vừa cười ngặt nghẽo vừa nói:

- Vậy anh ra bảo Hoài vào thế chỗ cho anh đi!

Quang đưa mắt ra chung quanh tìm Hoài rồi nói:

- Trễ quá rồi, em ơi! Em không thấy Hoài và Loan đang say đắm trong vòng tay nhau kia hay sao?

Nhìn theo hướng mắt Quang, Tuyết thấy Hoài đang mơ màng trong bản slow với Loan, một trong hai người phù dâu. Tuyết thấy một cái gì đau nhói trong tim. Ồ, sao lại phi lý như thế này? Làm sao Tuyết lại thấy ghen với Loan? Tuyết đã chẳng muốn từ khước tình yêu của Hoài đó sao? Làm sao Tuyết lại có thể ích kỷ đến nỗi muốn Hoài phải ở một mình suốt đời để mãi mãi chỉ thương yêu một hình bóng Tuyết?

Tuyết nhớ lại ngày lễ Valentine khi Hoài đến tặng hoa hồng cho Tuyết để rồi chỉ thấy Tuyết đã thuộc về Quang. Bây giờ thì Tuyết có thể hiểu được nỗi lòng của Hoài lúc đó. Hoài đã kịp đổi tình yêu thành tình bạn, còn Tuyết thì sao? Tuyết nép sát mình vào Quang để tìm lấy can đảm. Nhưng bản nhạc đã chấm dứt từ lâu mà Tuyết vẫn chưa lấy lại được bình tĩnh.

Quang không để ý gì đến vẻ mặt thay đổi của Tuyết. Hôm nay Quang cảm thấy hoàn toàn tự tin và sung sướng. Khi cùng Tuyết lên cám ơn quan khách, Quang còn nói đùa một câu bằng tiếng Anh làm mọi người khoái trá cười rộ lên:

- I'm happy to have a wife I can really look up to.

Quà mừng của ông bà Long cho vợ chồng Tuyết là một ngân phiếu hai mươi ngàn đô-la cùng cái đồng hồ vàng mà người đàn bà Nam Mỹ đem đến bán hai năm trước. Từ ngày ấy đến nay Tuyết và ông bà Long cứ bận rộn hết chuyện này đến chuyện khác và vẫn chưa đem đi cho chuyên viên đồ cổ định giá được.

Khi đi tuần trăng mật trở về qua New York, Quang và Tuyết rẽ vào một tiệm chuyên đánh giá đồ cổ để nhờ họ định giá cái đồng hồ. Tuyết biết cái đồng hồ đáng giá hơn năm trăm đô-la nhiều; nhưng cả Quang và Tuyết cùng không khỏi sửng sốt khi người chủ tiệm nói cái đồng hồ có thể bán được mười tám ngàn đô-la. Sau một hồi bàn tán với nhau, hai người bằng lòng bán cái đồng hồ với giá đó.

Trở lại trường để tiếp tục việc học, Tuyết quyết định đi vào ngành giáo dục chuyên về thể dục và thể thao. Quang và Tuyết ở trong cư xá dành cho các sinh viên đã có gia đình. Quang lái xe đi làm có xa hơn trước chút ít; nhưng đối với Tuyết thì ở đây thuận tiện vô cùng.

Sáu tháng sau thì Quang và Tuyết nhận được thiệp mời đi dự đám cưới của Hoài và Loan. Bây giờ thì Tuyết đã làm chủ được tình cảm của mình và có thể thấy hoàn toàn vui mừng cho Hoài và Loan.

Tuyết đã tưởng với cái thân thể bén nhạy như thân thể Tuyết thì rồi Tuyết sẽ có bầu trong vòng vài ba tháng sau ngày cưới. Tuyết muốn có bầu lúc này không hẳn vì Tuyết muốn có con sớm cho bằng Tuyết muốn biết chắc chắn rằng Tuyết vẫn có thể làm mẹ. Tuyết muốn biết chắc chắn rằng vụ phá thai không có ảnh hưởng tai hại gì đến cơ quan sinh sản của Tuyết.

Nhưng sáu tháng qua đi rồi chín tháng qua đi mà Tuyết không thấy có gì thay đổi. Những giọt máu hồng đến với mỗi kinh kỳ có lần đã đem cả một trời hạnh phúc cho Tuyết thì bây giờ chỉ mang lại những chán chường, sầu muộn. Tuyết càng thấy nóng ruột hơn khi Loan gọi điện thoại khoe Loan đã có bầu. Nhưng Tuyết biết có người sáu bảy năm sau ngày cưới mới có con. Phải chăng Tuyết chỉ quá lo âu?

Tuyết đã đọc kỹ về phương pháp Ogino-Knaus để tính thời kỳ người đàn bà dễ thụ thai nhất. Tuyết kiên nhẫn lấy nhiệt độ hàng ngày và mỗi lần thấy nhiệt độ thân thể tăng vọt lên báo hiệu thời kỳ người đàn bà dễ thụ thai nhất, Tuyết lại nhìn Quang tình tứ hát:

- Đêm nay mới thực là đêm. Ai đem trăng sáng lên trên vườn chè?

Mỗi lần nghe Tuyết hát như vậy thì dù có nhức đầu, mệt mệ đến mấy, Quang cũng luôn luôn chiều ý Tuyết.

Tuyết biết Quang cũng muốn sớm có con. Quang là con một và hơn Tuyết sáu tuổi. Bố mẹ Quang lại qua đời sớm. Từ nhỏ Quang vẫn ước ao có một đứa em để dìu dắt và cùng vui đùa. Mỗi lần đi phố với Tuyết mà thấy những đứa trẻ quần quít theo chân bố mẹ, Quang thường nhìn không rời con mắt, rồi quay sang Tuyết thì thầm:

- Anh ước gì mình có một đứa con như thế kia để nó chơi tennis với anh.

Hai năm sau khi Tuyết tốt nghiệp đại học, Quang và Tuyết vẫn chỉ là một cặp vợ chồng son.

Một hôm đọc mục 'Rao Vặt Cần Người' trong báo để tìm việc, Tuyết bỗng reo lên, mừng rỡ:

- Anh ơi, lại đây mà coi này! Trường cũ của em đang đăng báo cần giáo sư thể dục, thể thao! Em muốn về gặp bà Hiệu-Trưởng ngay để xem bà ấy có muốn mượn em không?

Một tuần sau theo đúng hẹn, Tuyết đến văn-phòng bà Hiệu Trưởng trường Spring Garden High School for Girls dự buổi phỏng vấn về công việc Tuyết muốn làm.

Tuyết hơi bối rối khi thấy trong văn phòng, ngoài bà Hiệu Trưởng ra, còn có rất nhiều người khác: cô Phó Hiệu, một đại diện Ban Quản Trị, hai phụ huynh, hai giáo sư và hai học sinh nữa. Mỗi người thay nhau hỏi Tuyết một câu. Cuộc phỏng vấn kéo dài hơn hai giờ. Sau đó mọi người đưa Tuyết xuống ăn bữa trưa. Rõ ràng là họ muốn có thì giờ để biết thêm về Tuyết mặc dầu Tuyết là cựu học sinh của trường và nhiều người ở đây vẫn còn nhớ Tuyết.

Ra về, Tuyết lo lắng không biết kết quả sẽ ra sao. Tuyết đã trả lời khá lưu loát tất cả những câu hỏi. Nhưng dù sao Tuyết cũng là một người dân thiểu số. Nhà trường lúc trước đã sẵn sàng nhận Tuyết như một học sinh nhưng còn bây giờ họ có muốn đón tiếp Tuyết lại như một nhân viên giảng huấn không lại là chuyện khác.

Hai tuần sau, khi thư trả lời của bà Hiệu Trưởng đến, Tuyết vừa mở thư vừa hồi hộp. Nhưng chỉ một cái nhìn thoáng qua dòng đầu lá thư là Tuyết la lên sung sướng, gọi Quang rồi rít:

- Em được việc rồi, anh ơi!

Quang cũng vui mừng không kém. Còn gì bằng Tuyết được dạy học ở trường cũ, nơi mọi người đã quen biết Tuyết. Quang cũng mong mỏi Tuyết có việc để hai người có thể định cư, mua nhà mua cửa cho đàng hoàng. Và còn gì thuận tiện cho Quang và Tuyết bằng được ở gần ông bà Long để rồi đây khi có con cái sẽ có chỗ gửi gắm khi cần.

Quang và Tuyết dọn về ở tạm chỗ ông bà Long trong khi đi tìm mua nhà riêng.

Tuyết đến nhận việc với tất cả cái hăng say của một người mới vào nghề. Nhanh nhẹn, duyên dáng, với thân hình nở nang, cân đối, sau bốn năm tập tành ở đại học, Tuyết dễ dàng chinh phục cảm tình của Ban Giám Đốc và học sinh ở trường.

Lương khởi sự của một giáo sư tư thục chẳng được là bao so với những người có khả năng tương đương trong các xí nghiệp. Nhưng lúc này Tuyết không cần nhiều tiền. Tuyết say mê với công việc và nhiều lúc Tuyết đã nghĩ nếu nhà trường không trả lương cho Tuyết, Tuyết cũng thích làm việc ở đây hơn ở bất cứ chỗ nào khác.

Tuyết say sưa giảng dạy, có nhiều buổi quên cả thời gian, đến khi chuông báo hiệu hết giờ mới giật mình ngừng lại. Cái hăng say của Tuyết dễ truyền lan sang các học sinh. Sự cố gắng và quyết chí hiện rõ trên từng khuôn mặt. Mỗi một bước tiến của một trò, mỗi một thành tích của đội bóng rổ hay bóng chuyền đều đem đến cho Tuyết những mừng rỡ, vui thích mà Tuyết biết không tiền nào có thể mua được.

Quang cũng vừa được lên hàng kỹ sư trưởng, lương gấp hai lúc trước, lại thêm nhiều quyền lợi và phụ cấp. Từ ngày Tuyết có việc, hai người đã bỏ rất nhiều thì giờ để đi tìm mua nhà. Với số lương của hai người, với số tiền dành dụm được từ ngày cưới, Tuyết biết Tuyết có đủ điều kiện để có một ngôi nhà lý tưởng.

Căn nhà mà Quang và Tuyết chọn là một căn nhà biệt lập mới xây trên một miếng đất rộng một mẫu, có hồ bơi, có vườn hoa và sân cỏ bao quanh, trong một khu gồm toàn những gia đình khá giả. Tuyết thích kiểu nhà thanh tao và độc đáo. Tuyết càng thích hơn những phòng ốc rộng rãi, ấm cúng và thiết kế sang trọng, nhất là cái phòng tắm lát đá hoa quý, cái bếp rộng thênh thang và cái phòng khách có trần cao bằng lên như trong nhà thờ.

Quang và Tuyết bỏ tất cả thì giờ rảnh rỗi vào việc trang hoàng căn nhà mới. Tuyết say sưa may những màn cửa hay trồng những khóm hoa cũng như Tuyết say mê dạy học.

Với căn nhà lộng lẫy, với công việc hào hứng, với một người chồng yêu quý, chiều chuộng Tuyết, đáng nhẽ Tuyết phải thấy sung sướng, thỏa mãn mới phải. Nhưng tại sao Tuyết vẫn cảm thấy thiếu thốn một cái gì.

Một cái gì Tuyết cảm thấy thiếu thốn và ước ao có được lúc này là một đứa con. Thế là Quang và Tuyết lấy nhau đã được bốn năm. Tuyết đã chờ đợi và hy vọng. Tuyết đã làm đúng từng chi tiết theo lời chỉ dẫn của bác sĩ sản khoa. Tuyết đã chăm chỉ và kiên trì lấy nhiệt độ thân thể hàng ngày để tìm thời kỳ dễ thụ thai nhất. Tuyết đã cho Quang biết Quang phải luôn luôn sẵn sàng làm nhiệm vụ người chồng khi Tuyết báo hiệu. Nhưng sau bao nhiêu tháng ngày, không vẫn hoàn không. Mỗi lần kinh kỳ đến là mỗi lần thất vọng chán chường đè nặng lên tâm hồn Tuyết.

Tuyết càng thất vọng hơn khi bác sĩ sản khoa cho biết lớp mô lót trong tử cung của Tuyết quá dày làm cho Tuyết rất khó thụ thai. Tuyết rùng mình sợ hãi nghĩ đến cái triển vọng Tuyết sẽ không có con. Tuyết còn nhớ đã đọc ở đâu câu cầu nguyện của một thi sĩ Pháp: “Xin Chúa đừng để con phải chịu cái lạnh lẽo của một gia đình không con.”

Nhiều lúc Tuyết đã nghĩ rằng có thể Tuyết đang bị Chúa phạt vì tội đã phá thai. Phải, Chúa đã một lần cho Tuyết cái ân huệ được làm mẹ; nhưng Tuyết đã chẳng từ chối ân huệ đó hay sao? Bây giờ Tuyết lấy lý do gì để xin Chúa ban lại cho Tuyết cái ân huệ đó? Một người mẹ đã hất hủi, hủy hoại đứa con đầu tiên của mình có xứng đáng được làm mẹ nữa không?

Nếu ngày đó Tuyết không phá thai thì bây giờ Tuyết đã có một đứa con sáu tuổi. Nó không có ở đây bây giờ vì Tuyết đã quyết định không cho nó ra đời, không cho nó được nhìn thấy ánh sáng mặt trời, không được lớn lên thành người. Ôi, sao Tuyết có thể nhẫn tâm đến thế!

Có những lúc hối hận, Tuyết đã bật lên thành tiếng, nửa như van xin, nửa như cầu nguyện:

- Xin con tha lỗi cho mẹ.

Tuyết đã đọc trong báo *TIME* rằng ở bên Nhật Bản có rất nhiều người phá thai. Có những người phá thai vào tháng thứ bảy, thứ tám khi cái thai đã phát triển đầy đủ và có thể sống bên ngoài bụng mẹ. Có những cái thai khi bị kéo ra khỏi bụng mẹ còn cựa quậy tay chân, nhăn nhó mặt như muốn khóc. Người ta phải chìm vào nước cho chết hẳn đi.

Có những người mẹ sau này bị lương tâm cắn rứt đã tìm đến một ngôi đền ở ngoại ô thành phố Tokyo thuê người nặn tượng thành hình những đứa trẻ để cầu cúng, để ăn năn đền tội.

Tuyết ước gì có một ngôi đền như thế ở quanh đây để Tuyết có thể đến thuê người nặn tượng đứa con. Rồi Tuyết sẽ quỳ xuống mà nói:

- Xin con tha lỗi cho mẹ.

Tuyết vẫn chưa bỏ hết hy vọng có con. Tuyết vẫn cố gắng bằng mọi cách để có thể có thai. Tuyết vẫn chăm chỉ lấy nhiệt độ hàng ngày, cả sáng lẫn tối.

Một hôm nhân ngày lễ Tết Do-Thái, trường học trong thành phố đóng cửa. Tuyết được nghỉ và dậy trễ hơn mọi khi. Tuyết lấy nhiệt độ và mừng quỳnh khi thấy nhiệt độ thân thể đang bắt đầu tăng vọt lên. Tuyết lớn tiếng gọi Quang; nhưng Quang đã đi làm từ sớm. Tuyết vội gọi điện thoại đến văn phòng. Cô thư ký trả lời điện thoại cho biết Quang đang có buổi họp. Tuyết đòi bằng được cô thư ký phải cho Quang biết Tuyết cần gặp Quang ở nhà ngay. Thế là Quang đành bỏ dở buổi họp hôm đó để về nhà làm nhiệm vụ người chồng.

Nhưng tháng đó kinh kỳ cũng lại đến với Tuyết. Đã buồn lại càng buồn hơn, Tuyết bắt đầu lo lắng ra mặt. Quang thấy cần phải đưa Tuyết đi nghỉ mát một thời gian để Tuyết đỡ buồn phiền. Sau hơn một tháng suy tính, hai người quyết định đi du lịch một tuần lễ bằng tàu biển xuống vùng Virgin Islands.

Lênh đênh trên một chiếc tàu khổng lồ dưới bầu trời trong vắt như thủy tinh, Tuyết thấy như lạc vào một thế giới hoàn toàn mới lạ.

Cùng Quang sánh vai trên boong tàu, hay ngồi thoải mái bên hồ bơi, tận hưởng những làn gió mát nhẹ nhàng, Tuyết quên hẳn đi mọi ưu phiền. Quá khứ và tương lai như biến khỏi tâm tư, Tuyết chỉ còn thấy một hiện tại với muôn hình ngàn sắc, rực rỡ như đàn cá vàng tung tăng dưới nước biển trong xanh của biển cả.

Chưa bao giờ Tuyết thấy đời êm đẹp như thế này. Mỗi giờ, mỗi phút là một cuộc vui. Những bữa ăn sang trọng với người hầu, kẻ hạ; những cuộc trình diễn kịch nghệ và âm nhạc hào hứng mỗi buổi tối; ban ngày đi thăm viếng những cảnh lạ, ban đêm khiêu vũ đến một hai giờ sáng. Cuộc vui như không có lúc nào ngừng. Có lúc Tuyết đã ngã đầu vào ngực Quang, thỏ thẻ:

- Em không muốn về đi dạy học lại đâu, anh ơi! Em muốn ở lại trên tàu này luôn.

Nhưng cuộc vui nào rồi cũng tàn. Sang đến ngày thứ bảy - ngày cuối cùng của chuyến du lịch - Tuyết thức dậy và uể oải bước ra khỏi giường, định sắp quần áo cho vào va-li để sửa soạn ra về. Bỗng Tuyết thấy bụng cồn cào, nước chua trào lên tận cổ. Vừa kịp bước vào phòng tắm là những cơn nôn oẹ liên tiếp đến với Tuyết. Dựa vào thành bồn rửa mặt, Tuyết vừa thở hổn hển vừa nôn mửa như muốn ra hết cả mật xanh, mật vàng. Quang choàng tỉnh dậy, lo sợ chạy vào đỡ

lấy Tuyết, rồi với điện thoại định gọi bác sĩ. Nhưng Tuyết vẫy tay ra hiệu cho Quang đừng gọi. Chờ cho cơn nôn oẹ dịu xuống, Tuyết lau miệng, rồi quay lại ôm lấy Quang, vừa cười vừa thỏ thẻ:

- Chắc em có bầu rồi, anh ơi.

Quang mừng rỡ, ghì chặt Tuyết vào trong vòng tay, rồi hai người ôm lấy nhau lăn xuống giường, cười lên sảng sặc.

Việc đầu tiên của Tuyết khi về đến nhà là gọi điện thoại báo tin mừng cho ông bà Long.

Những ngày tháng kế tiếp là những ngày tràn trề hạnh phúc. Nỗi vui mừng dâng lên trong Tuyết như men rượu nồng. Tuyết cảm ơn Chúa đã ban cho Tuyết ân huệ được làm mẹ lần này. Tuyết tin rằng Chúa đã tha thứ cho Tuyết tội phá thai lần trước.

Có nhiều lúc Tuyết mỉm cười một mình nghĩ đến đứa con sắp được sinh ra. Chắc nó sẽ thông minh như Quang và đẹp như Tuyết. Tuyết sẽ dạy dỗ, kèm cặp nó để nó giỏi âm nhạc, thể thao. Quang sẽ giúp nó về toán và khoa học. Rồi lớn lên, nó sẽ vào học những trường danh tiếng nhất. Nó sẽ thành một văn sĩ nổi tiếng, chiếm giải thưởng văn chương Pulitzer hay một khoa học gia lừng danh chiếm giải thưởng Nobel.

Nhưng một chuyện xảy ra hôm nay đã làm Tuyết gạt bỏ những mơ mộng đó.

Bà Hiệu Trưởng thấy Tuyết ngồi một mình trong giờ nghỉ ở phòng họp và ghé lại nói chuyện. Bà ấy tâm sự rằng bà ấy có một đứa con gái năm nay hai mươi tuổi mà khờ khạo như một đứa trẻ năm tuổi, sáng nào cũng đòi bố đưa đi học. Nó chỉ biết đếm đến hai mươi thôi và không nhớ được số nhà hay số điện thoại. Nó phải học ở một trường dành riêng cho các trẻ trí độn. Cho đến nay bà ấy vẫn không biết lý do tại sao nó như vậy. Các bác sĩ cho bà ấy biết cứ một ngàn đứa trẻ sinh ra thì có hai ba đứa trí độn như vậy. May mà hai đứa con nhỏ của bà ấy là hai đứa trẻ bình thường bà ấy không phải vất vả chăm sóc như đứa lớn kia.

Tuyết rùng mình lo sợ. Nếu đứa con Tuyết sinh ra không phải là đứa trẻ thông minh mà lại là đứa trẻ trí độn thì sao? Thôi, thôi, Tuyết không dám mơ tưởng gì nhiều nữa đâu. Tuyết chỉ cầu xin Chúa cho Tuyết một đứa con bình thường thôi. Một đứa con bình thường như tất cả những trẻ con khác là quý lắm rồi. Vô tình bà Hiệu Trưởng đã giúp Tuyết tìm thấy một triết lý giản dị: Bình thường là quý rồi!

Hàng tháng đi bác sĩ, Tuyết mừng rỡ khi được biết cái thai có vẻ bình thường. Cả Tuyết và Quang cùng quyết định sẽ không hỏi bác sĩ xem cái thai là trai hay gái. Tuyết muốn tận hưởng cái hào hứng chờ đợi đứa con ra đời, dù nó là trai hay gái cũng rất quý đối với Tuyết.

Không hiểu sao Tuyết cũng tin rằng đứa con mà Tuyết đã phá thai lần trước đã đầu thai lại vào cái thai này. Để làm chi? Để hai mẹ con lại được gần nhau, để Tuyết có cơ hội săn sóc nó, yêu thương nó, để Tuyết được đền tội.

Tuyết chăm chỉ đi dự những lớp huấn luyện về phương pháp sinh đẻ tự nhiên. Tuyết tìm đọc những sách về tâm lý trẻ em và ngạc nhiên thấy một cuốn sách nói rằng trẻ con bắt đầu học ngay từ lúc còn trong lòng mẹ. Những người mẹ nào trong khi có bầu mà vui vẻ sung sướng thì đứa trẻ sinh ra cũng yêu đời, tự tin hơn những trẻ khác. Trong khi có bầu mà người mẹ thích nghe những bản nhạc nào thì sau này đứa trẻ cũng thích nghe những bản nhạc đó. Tuyết đưa quyển sách cho Quang đọc và nửa đùa, nửa thật, nói:

- Nếu anh muốn có con ngoan ngoãn thì anh phải chiều chuộng em hết sức và làm mọi điều để em được thoải mái, sung sướng. Anh thấy không?

Quang chấp hai tay trước ngực, cúi đầu, trịnh trọng:

- Xin tuân lệnh Công Chúa.

Tuyết khoái trá, cười lên khanh khách. Nhưng Quang không coi chuyện đó là chuyện đùa. Ngay hôm đó Quang bắt đầu thu xếp, trang trí nhà cửa để giữ cho quang cảnh trong nhà luôn luôn tươi vui, thoải mái. Quang đặt thêm máy lọc không khí, mua thêm nhiều cây cảnh để trong nhà và chỉ chơi nhạc vui và êm dịu mà thôi. Quang cũng thuyết phục Tuyết xin tạm nghỉ dạy học ba tháng trước ngày sinh để nghỉ ngơi, dưỡng sức.

Đứa con trai đầu lòng đến với Quang và Tuyết một buổi sáng mùa Xuân. Khi nghe tiếng oe oe của đứa trẻ vừa ra đời và nghe tiếng bác sĩ nói:

- Con trai.

Tuyết nở một nụ cười tươi, quên hết mọi đau đớn, cố gắng cố, đưa mắt về phía sau để được nhìn thấy đứa nhỏ. Quang chạy vào, ôm lấy Tuyết và đặt một nụ hôn lên môi Tuyết. Nỗi vui mừng tràn ngập cả tâm hồn. Niềm hạnh phúc này còn có gì có thể so sánh được!

Minh là cái tên mà Quang và Tuyết đặt cho đứa nhỏ. Minh là sáng. Minh là thông minh. Bố là Quang, con là Minh. Còn gì hợp hơn! Còn gì đẹp hơn! Minh cũng đi với Tuyết nữa. Tuyết Minh hay Minh Tuyết, thế nào nghe cũng hay. Minh - cái âm điệu sao mà trong trẻo, trang nhã thế!

Minh là giấc mơ đã thành sự thực cho Tuyết. Nó dài, rộng, giống Tuyết hơn là giống Quang. Mới được một tuần lễ mà nó đã có cái vẻ tinh anh ở ngay trên nét mặt. Đôi môi đỏ hồng như có tô son, lúc nào cũng sẵn sàng nở một nụ cười.

Minh đã trở thành cái trung tâm vũ trụ của Tuyết và Quang. Mỗi một cử động mới, mỗi một phát triển mới của Minh là một đầu đề mới cho câu chuyện giữa Quang và Tuyết:

- Anh ơi, lại mà coi này. Nó biết đưa tay ra cầm lấy ngón tay em này.

- Em thấy không? Nó đang cong môi lên như muốn nói rồi đó.

Không một tuần nào là Tuyết không có những chuyện hào hứng mới về Minh để khoe với ông bà Long:

- Má ơi, Minh nó biết gọi 'Bà' rồi đó. Cái đà này thì chỉ một tuổi là nó nói sõi được.

Và đúng như Tuyết dự đoán, vừa được mười hai tháng là bé Minh nói được những câu ngắn ngắn, hai ba tiếng. Nhưng bé Minh nói rõ ràng không một âm nào ngọng nghịu. Bé Minh cũng khỏe mạnh, cứng cáp. Mười ba tháng đã đứng vững, mười bốn tháng đã lon ton chạy khắp nhà.

Nếu có ai hỏi cái gì quý nhất đời Tuyết lúc này thì chắc hẳn câu trả lời sẽ là: "Bé Minh."

Một hôm đứng say mê nhìn con chạy ngược, chạy xuôi trong nhà, miệng líu lo hát "*MacDonald has a Farm*", Tuyết quay sang Quang nói đùa:

- Nếu có ngày nào anh bỏ em thì em cho anh giữ cái nhà này và tất cả mọi thứ. Em chỉ giữ một bé Minh thôi.

Quang lắc đầu quày quạy:

- Không được đâu, em ơi! Anh cho em giữ cái nhà này và tất cả mọi thứ. Anh sẽ chỉ giữ bé Minh thôi.

Tuyết cười hóm hỉnh:

- Nhưng làm sao anh biết nấu nướng cho nó ăn? Rồi còn lúc nó đau ốm nữa. Làm sao anh biết bế ẵm, săn sóc nó được? Nó sẽ luôn luôn cần có một người mẹ.

Quang cũng không chịu thua:

- Nó là con trai. Nó cần có một người cha ở bên cạnh để làm khuôn mẫu mà tập tành. Em muốn nó lớn lên giống như một người đàn bà hay sao mà em đòi giữ nó? Rồi vài tuổi nữa, khi nó đi học, nó sẽ cần có anh để kèm cặp cho nó về toán, về khoa học, về máy computer. Em có thạo mấy môn này bằng anh đâu, làm sao em có thể giúp nó được?

Có chiều đuối lý, Tuyết thấy cần phải sử dụng đến thứ vũ khí mãnh liệt nhất:

- Anh khỏi phải cãi lý dài dòng. Anh cứ nhớ rằng bao giờ tòa án cũng trao quyền giữ con cho người mẹ. Anh muốn giữ con, sao anh không chịu làm mẹ?

Quang dơ hai tay lên đầu chịu thua:

- Xin đầu hàng. Xin đầu hàng vô điều kiện.

Tuyết cười khoái trá.

Bé Minh được mười tám tháng thì Tuyết mượn người trông để trở lại dạy học. Tuyết tìm được một bà đã về hưu muốn kiếm thêm chút tiền để chi dùng. Những ngày bà ấy mắc bận thì Tuyết đem bé Minh về gửi ông bà Long.

Từ ngày có cháu ngoại, ông bà Long đã dọn sẵn một phòng làm chỗ chơi cho cháu. Ông Long cũng sắp đặt lại căn phòng ở trên lầu tiệm vàng để có chỗ cho Bé Minh chơi mỗi khi ông bà phải vừa trông cháu, vừa coi tiệm vàng.. Những đồ đạc của Tuyết còn bỏ lại, ông bà đã cho đi hết. Thay thế vào đó là một cái tủ đồ chơi, một cái bể thả cá vàng bằng thủy tinh và một bộ bàn ghế vừa với tầm vóc của Minh.

Bây giờ Tuyết mới thực sự biết được ở gần ông bà Long là may mắn biết chừng nào. Tuyết cũng thấy công việc dạy học thật thích hợp cho một người mẹ như Tuyết. Hàng ngày chỉ ba giờ chiều là Tuyết đã có thể về với con. Vừa đi

dạy học, vừa nuôi con mà Tuyết không thấy gì là cực nhọc, vất vả. Thực ra Tuyết sung sướng mà nhận thấy rằng Tuyết đã rất thành công trong nhiệm vụ làm mẹ - thành công đến mức Tuyết muốn có một đứa con nữa, một đứa con gái, nếu Tuyết có thể lựa chọn được.

Một đứa con gái để nó sẽ gần gũi mãi với Tuyết như Tuyết đã luôn luôn gần gũi với bà Long. Là con một lúc này, Bé Minh quán quit với bố mẹ hơn nhiều trẻ khác cùng tuổi; nhưng Tuyết biết một khi nó lớn lên và có vợ thì nó sẽ quán quit với vợ con nó hơn là với bố mẹ.. Còn một đứa con gái - một đứa con gái sẽ mãi mãi gần gũi với bố mẹ. Phải chăng đã có câu phương ngôn Mỹ nào nói: "A son is a son until he has a wife; a daughter is a daughter for life" (Con trai là con cho đến khi nó lấy vợ; con gái là con cho đến trọn đời)

Khác với Tuyết, Quang muốn có thêm một đứa con nữa, nhưng là con trai hay con gái cũng được. Thực ra, nếu có thể lựa chọn thì Quang muốn có thêm một đứa con trai nữa để cho Bé Minh có bạn.

Thế là Tuyết và Quang lại bắt đầu một thời kỳ trăng mật mới để cố gắng có thêm một đứa con nữa. Nhớ ngày nào phải bỏ dở buổi họp giữa ngày để về nhà làm nhiệm vụ người chồng mà cho đến bây giờ nghĩ lại Quang vẫn còn thấy ngượng với các bạn cùng sở, Quang dặn dò Tuyết:

- Lần này đừng bắt anh phải bỏ công việc sở về nhà giữa ban ngày nữa nghe em! Người ta cười cho đấy! Mình cứ thong thả sẽ có kết quả hơn. Em còn nhớ mình đi chơi du thuyền rồi em có bầu không? Đâu có phải cố gắng gì?

Tuyết cười, tin rằng Quang nói đúng.

Bé Minh được hai tuổi rưỡi thì Tuyết và Quang bắt đầu đưa nó cùng đi nghỉ mát ở Walt Disney World. Lại một lần đi chơi du thuyền xuống Mexico; rồi nhiều ngày nghỉ ngoài bờ biển North Carolina. Mỗi lần Quang đi dự những buổi họp ở San Francisco hay Hawaii Tuyết cũng đi theo. Tuyết đi nghỉ mát nhưng mục đích của Tuyết là để có bầu một lần nữa, là để có một đứa con gái.

Nhưng mỗi lần đi Tuyết hy vọng bao nhiêu thì khi trở về Tuyết lại thất vọng bấy nhiêu. Thân thể Tuyết không chịu chiều theo ý Tuyết. Đi không lại trở về không.

Bé Minh đã ba tuổi rưỡi và đã có lần thắc mắc hỏi Tuyết:

- Mẹ ơi, trẻ con ở đâu ra?

Tuyết hơi luống cuống nhưng rồi cũng tìm được câu trả lời:

- Trẻ con ở trong bụng mẹ ra. Bao giờ mẹ có bầu, bụng mẹ sẽ lớn lên như thế này. Rồi mẹ sẽ có em bé cho con bé.

Từ hôm đó trở đi, cứ vài hôm bé Minh lại hỏi:

- Bao giờ mẹ có bầu? Sao mẹ không có em bé cho Minh bé?

Những câu hỏi ngây thơ của con càng làm cho Tuyết thêm nóng lòng, sốt ruột.

Tuyết đi bác sĩ sản khoa để hỏi ý kiến. Bác sĩ khám xét và làm nhiều phân tích, thí nghiệm; rồi hứa sẽ viết thư cho biết kết quả trong vòng hai tuần lễ.

Lá thư của bác sĩ tới một buổi chiều Thứ Bảy khi bé Minh đang ngủ trưa và Quang đang vừa đọc báo vừa coi TiVi. Tuyết vội lấy bao thư và mở ra đọc; rồi òa lên khóc. Quang lo sợ, chạy lại hỏi:

- Có chuyện gì thế em?

Tuyết đưa thư của bác sĩ cho Quang coi. Bác sĩ viết những kết quả thử nghiệm cho thấy buồng trứng của Tuyết không hiểu vì lý do gì đã teo lại, không còn sinh ra được những trứng đủ điều kiện để thụ thai. Ngoài ra tử cung của Tuyết cũng không có đủ điều kiện sinh lý để giữ vững cái thai. Tất cả đưa đến kết luận là Tuyết sẽ không thể có con được nữa.

Quang ôm lấy Tuyết vào lòng yên lặng một hồi rồi an ủi:

- Có một mà tốt chẳng hơn có mười mà xấu hay sao em? Em biết chuyện bà Hiệu Trưởng có đứa con trì độn rồi chứ? Có một đứa con như bé Minh, khỏe mạnh, thông minh thế này là mình may mắn lắm rồi. Mình chẳng nên đòi hỏi nhiều nữa.

Câu nói của Quang có lý nhưng nó không làm cho Tuyết hết buồn. Rồi đây mỗi lần bé Minh nhắc đến em bé, Tuyết sẽ biết làm sao mà trả lời?

May mà bây giờ bé Minh đã bốn tuổi, có nhiều bạn ở gần nhà để chơi và nhất là đã được đi vườn trẻ mỗi tuần hai lần. Nó không còn thắc mắc về chuyện có em bé nữa.

Nhưng nỗi buồn không rời bỏ Tuyết. Quang nhận thấy Tuyết hay cau có, nóng nảy. Có nhiều lần Quang bắt gặp Tuyết ngồi tư lự một mình. Để cho Tuyết khuây khỏa đi, Quang muốn Tuyết có những thú vui giải trí đủ lôi cuốn, làm Tuyết quên đi nỗi u sầu, nhất là vào những ngày cuối tuần hay những ngày lễ. Quang nghĩ ngay đến mat-chược, một môn giải trí mà cả Quang và Tuyết cùng ông bà Long đều biết chơi. Thế là ngày Chủ Nhật khi ông bà Long mời bạn bè đến nhà chơi mat-chược, Tuyết và Quang cũng đến góp một hai chân.

Nhưng bé Minh thường đến mè nheo. Quang lại phải nhường chân cho người khác để ra chơi với con. Nhưng Quang không lấy thế làm bực bội. Thực ra Quang chỉ muốn Tuyết có cơ hội chơi mat chược; còn chính Quang thì Quang thích chơi với bé Minh hơn.

Bé Minh càng lớn, Tuyết càng nhận thấy nó có vẻ thân với Quang hơn là với Tuyết. Hai bố con quấn quít với nhau như bóng với hình, nô đùa, vật lộn, cười cười, nói nói suốt ngày được.

Một lần nhân dịp Quang phải đi công tác bên Trung Đông một tuần lễ, Tuyết đem bé Minh về ở chơi bên ông bà Long. Cũng như mọi khi, hễ có cháu ngoại đến chơi là bà Long làm vài món ăn đặc biệt. Hôm đó bà Long làm chả giò và chạo tôm. Vừa ngồi vào bàn, bé Minh lấy ngay bốn cái chả giò và bốn cái chạo tôm để vào đĩa của nó. Tuyết vừa ngạc nhiên vừa buồn cười hỏi nó:

- Con lấy nhiều thế, làm sao con ăn hết được?

Bé Minh bưng đĩa để sang một bên rồi quay sang nói với Tuyết:

- Để phần bố.

Tuyết trở mắt nhìn nó mỉm cười, nửa thích thú vì cử chỉ ngộ nghĩnh, dễ thương của đứa con trai, nửa chạnh lòng tự ái vì thấy nó có vẻ thương mến bố hơn thương mến mẹ. Tuyết buột miệng hỏi:

- Nếu tuần sau mẹ đi vắng thì con có phần đồ ăn cho mẹ không?

Bé Minh suy nghĩ một giây rồi hỏi lại Tuyết:

- Mẹ đi vắng mấy ngày?

Tuyết nói đại:

- Ba ngày.

Bé Minh nói ngay:

- Con sẽ để phần đồ ăn cho mẹ

Tuyết cười sung sướng. Tuyết không thể ngờ rằng những cử chỉ, lời nói thơ ngây như vậy của bé Minh cũng đủ mang đến cả một trời hạnh phúc hay lo âu cho Tuyết.

Tuyết cũng thấy mình phi lý. Làm sao Tuyết lại cảm thấy ghen với Quang khi thấy bé Minh có vẻ thân với bố hơn? Có lẽ đúng như Quang nói, bé Minh bắt đầu biết vai trò làm con trai của nó và nó muốn theo Quang để học khuôn mẫu một người đàn ông. Như vậy Tuyết phải lấy làm mừng mới đúng chứ?

TUYẾT

(KỶ CHÓT)

Mấy lúc gần đây Tuyết cũng nhận thấy Quang như có vẻ gì thay đổi. Quang không còn ham đi chơi tennis hay đánh mạt chược với Tuyết. Cái thú của Quang trong những ngày nghỉ, ngoài những lúc chơi với con ra, là cái thú trồng cây cảnh quanh nhà. Quang có thể mê mải ở ngoài vườn từ sáng đến tối, vun vun, sỏi sỏi, hay cặm cụi khiêng những tảng đá để xếp thành hình núi non bộ. Tuyết muốn trọng quyền tự do của Quang trong một cái thú giải trí lành mạnh như thế; nhưng Tuyết cũng không khỏi cảm thấy cô đơn mỗi lần lái xe sang nhà ông bà Long một mình, trong khi Quang quanh quẩn với vườn tược và bé Minh ở nhà.

Hôm ấy là Thứ Bảy. Sau khi ăn sáng và thu dọn nhà cửa xong, Tuyết nghĩ đến bàn mạt-chược bên nhà ông bà Long. Tuần trước Tuyết ù liền bốn ván và được hơn hai trăm đô-la nên hôm nay Tuyết hãy còn ham lắm. Quay sang Quang, Tuyết hỏi:

- Anh có muốn sang bên ba má chơi mạt chược với em hôm nay không?

Quang ngần ngừ một lúc rồi nói:

- Hay là em cứ sang trước đi. Anh muốn ở nhà trồng nốt mấy cái cây anh mua từ tuần trước; rồi buổi chiều anh và con sẽ sang sau.

Tuyết không được vui; nhưng cũng thấy khó tìm được lý lẽ gì để đòi Quang đi với Tuyết bây giờ. Tuyết nói cho xong chuyện:

- Thế cũng được. Trong tủ lạnh còn nhiều đồ ăn lắm. Hai bố con muốn ăn gì thì ăn.

Rồi để mặc Quang và bé Minh chơi với nhau, Tuyết lái xe ra khỏi nhà. Một nỗi bức bối gì làm Tuyết khó chịu. Ngồi vào bàn mạt-chược rồi mà Tuyết vẫn không thể tập trung tư tưởng được. Tuyết thua liền hai ván.

Chừng gần mười hai giờ trưa, Tuyết nhường chân cho cô Thu để vào bếp phụ với bà Long sửa soạn bữa ăn. Nghĩ đến Quang và bé Minh ở nhà, Tuyết cầm điện thoại lên gọi. Chuông điện thoại reo năm lần mà không thấy Quang trả lời. Tuyết đã bắt đầu ngờ rằng Quang mải trồng cây ở ngoài vườn nên không nghe thấy tiếng chuông điện thoại. Nhưng rồi có tiếng máy trả lời chạy và tiếng Quang nhẩn trong máy vang lên:

- Bây giờ là mười một giờ. Có anh Tuấn sang chơi và rủ anh đưa bé Minh đi chơi Sesame Place với bé Thuận, con trai anh ấy. Anh sẽ ráng về sớm. Nhưng nếu hai đứa nhỏ ham chơi thì có thể anh sẽ không về kịp để sang chơi mạt-chược được. Nếu vậy thì đành để tuần sau vậy.

Tuyết tức giận tưởng như muốn điên lên được. Như thế này thì Quang không còn coi Tuyết ra gì nữa. Tuyết rủ Quang đi chơi mạt-chược thì Quang tìm đủ mọi cách để không đi. Rồi khi Tuấn sang rủ đi chơi thì Quang đi liền. Đã thế Quang còn không thèm gọi điện thoại nói cho Tuyết biết mà chỉ nhẩn lại trong máy trả lời thôi. Nếu lúc này Tuyết ở nhà thì chắc chắn Tuyết đã cầm điện thoại và máy trả lời lên đập cho tan nát. Nhưng Tuyết đang ở nhà bố mẹ với bao nhiêu người quen kẻ thuộc. Tuyết không thể hé răng nói được một câu. Nỗi tức bực như càng chùng chất lên. Tuyết thẫn thờ đặt điện thoại xuống và nói nhỏ với bà Long:

- Con phải về nhà xem bố con nó ăn uống ra sao.

Rồi không đợi bà Long trả lời, Tuyết ra lấy xe lái thẳng đến một công viên gần đó. Tuyết đậu xe rồi xuống đi lang thang trong công viên, chẳng biết nghĩ gì, làm gì. Chưa bao giờ Tuyết thấy giận Quang như thế. Chưa bao giờ Tuyết thấy bối rối như thế. Tuyết sẽ phải làm gì để cho Quang phải hối hận về hành động của Quang? Để cho Quang từ nay trở đi sẽ không bao giờ có thể coi thường Tuyết như vậy được nữa?

Tuyết bắt đầu cảm thấy mệt và đói. Nhìn trước nhìn sau, không thấy có chỗ nào ở quanh đây bán đồ ăn, Tuyết lại ra xe lái đến một khu buôn bán có nhiều cửa tiệm và nhà hàng. Sau khi ăn qua loa cho đỡ đói, Tuyết đi quanh các tiệm cho hết thì giờ. Chừng gần đến lúc các tiệm đóng cửa, Tuyết mới ra lái xe về nhà.

Thấy xe Quang ở trong garage là Tuyết giận sôi lên rồi. Tuyết mở cửa bước vào nhà. Quang từ trong phòng khách chạy ra hỏi:

- Tuyết về hờ? Anh gọi sang bên nhà, má nói em về từ trưa. Mà em đi đâu vậy?

Cơn giận của Tuyết bùng lên như lửa gặp dầu. Tuyết đóng sầm cửa lại, mặt đỏ bừng bừng, trợn mắt nhìn thẳng vào mặt Quang, hét lên:

- Anh coi tôi không bằng con đòi, người tớ. Buổi sáng thì anh nói anh muốn ở nhà trồng cây. Nhưng Tuấn sang rủ một tiếng thì anh đi liền. Anh còn không thèm nói với tôi khi anh mang con đi chơi nữa. Anh không thèm nói với tôi thì từ nay trở đi anh đừng bao giờ nói gì với tôi nữa.

Rồi Tuyết ném chùm chìa khóa vào một góc nhà và hằm hằm đi thẳng lên lầu, vào phòng ngủ, đóng cửa lại. Đến gần tối, Tuyết xuống cho bé Minh ăn xong rồi lại lên phòng nghe nhạc, mặc Quang ăn một mình.

Cứ như thế đã sáu ngày, Tuyết không nói với Quang một lời. Nếu có người hỏi Quang trên điện thoại thì Tuyết chỉ la lớn lên trống không:

- Điện thoại.

Tuyết cố giữ một vẻ lạnh lùng bề ngoài; nhưng mỗi ngày không nói với Quang là một ngày nặng nề, bứt rứt chùng chắt mãi lên. Sang đến ngày thứ bảy thì Tuyết biết Tuyết không thể chịu được nữa. Tuyết phải đập bể bầu không khí ngột ngạt này, dù cho có tan nát thế nào đi nữa. Nhớ lại đã có lần Tuyết nói với Quang "Nếu có bao giờ anh bỏ em...." Tuyết đợi cho Quang đi làm về vừa bước vào nhà là lớn tiếng tuyên bố:

- Đấy, nhà cửa và mọi thứ là của anh, anh giữ lấy. Tôi chỉ giữ một bé Minh thôi và sẽ mang nó về bên ngoại ở.

Không thấy Quang trả lời, Tuyết đưa mắt lại phía sau nhìn. Quang đang đứng đó sững sờ, vẻ bối rối hiện lên nét mặt. Có đến năm ba phút trôi qua rồi Tuyết mới nghe thấy tiếng Quang ôn tồn, thông thả, như vừa nói vừa suy nghĩ:

- Em giữ con là đúng rồi. Nó sẽ luôn luôn cần có bàn tay của một người mẹ. Nhưng em giữ con thì em cũng phải giữ cái nhà này và tất cả mọi thứ. Cái nhà này là nhà của nó. Đây là chỗ nó ăn, nó ngủ, nó chơi. Nó đã quen cả rồi. Tại sao nó lại phải đi đâu? Hai mẹ con cần có nhà cửa rộng rãi. Còn anh, anh có một mình, anh đâu có cần cả cái nhà này làm chi. Anh sẽ tìm thuê một cái phòng nhỏ ở gần đây để hàng ngày rẽ lại chơi với con là đủ rồi.

Tuyết cảm thấy như vừa bước hụt chân. Tuyết đã tưởng Tuyết nói thế thì Quang sẽ tìm đủ mọi lý lẽ như hôm nào để tranh quyền giữ bé Minh và hai người sẽ tha hồ mà cãi vã. Nhưng tại sao Quang lại đầu hàng sớm thế này? Bây giờ Tuyết biết nói gì đây? Biết làm gì đây? Tuyết luống cuống, hoảng hốt. Tuyết không thể để Quang rút lui dễ dàng như thế này được. Rồi Tuyết thấy, là một người đàn bà, Tuyết có quyền thay đổi ý kiến, có quyền nói ngang nói bừa một chút. Sau một giây yên lặng để cố lấy lại bình tĩnh, Tuyết đổi giọng:

- Anh vẫn muốn giữ con, thì đấy anh giữ lấy nó. Anh cũng có thể giữ cái nhà này và mọi thứ luôn. Nó cần có một người đàn ông để làm khuôn mẫu cho nó. Anh đâu có muốn nó lớn lên giống như một người đàn bà mà anh bảo tôi giữ nó?

Giọng Quang vẫn ôn tồn, ấm áp:

- Nhưng làm sao anh biết nấu nướng cho nó ăn? Rồi còn lúc nó đau ốm nữa, làm sao anh biết bế ẵm, săn sóc nó được.

Ồ, sao Quang lại có thể liều lĩnh, dùng ngay những lý lẽ của Tuyết hôm nào? Không. Tuyết không thể chịu thua Quang được. Tuyết dần giọng:

- Anh không biết nấu nướng thì đi tiệm mà ăn. Con nó đau thì đã có bác sĩ. Rồi vài năm nữa nó đi học. Nó sẽ phải học khoa học và máy computer. Anh giỏi những môn này, anh kèm cặp được cho nó. Chứ tôi có biết gì đâu?

Thế là hòa. Tuyết cũng biết dùng ngay lý luận của Quang hôm nào để chống trả lại chứ đâu Tuyết có chịu thua. Một phút yên lặng; rồi lại có tiếng Quang, như năn nỉ, như chịu đựng:

- Em nói vậy thì anh còn biết nói sao? Anh sẽ bằng lòng giữ bé Minh. Anh sẽ bằng lòng giữ cái nhà này cùng mọi thứ với một điều kiện.

Ấy chết! Quang sẽ giữ bé Minh. Quang sẽ giữ cái nhà này và mọi thứ. Thế còn chưa đủ hay sao mà Quang còn đặt điều kiện nữa? Tuyết hét lên:

- Anh còn muốn điều kiện gì nữa?

Có tiếng chân Quang bước nhẹ về phía Tuyết và tiếng Quang hạ thấp như muốn nói thầm:

- Với điều kiện em sẽ ở lại đây, nấu nướng cho con ăn và săn sóc nó khi nó đau ốm.

Tuyết không nói được gì nữa.

Có cánh tay Quang vòng nhẹ quanh người Tuyết. Tuyết ngả đầu về phía sau, dựa vào vai Quang, mắt lim dim, nói:

- Em không chịu đâu! Anh khôn quá à! Cái gì anh cũng được hết.

Thế là sóng gió lại qua đi. Thế là Tuyết lại thấy đời tươi đẹp, thấy mình may mắn, có công việc hào hứng, gia đình ấm cúng.

Bé Minh đã đi học mẫu giáo. Ngày nào Tuyết đến đón nó sau giờ học, nó cũng có cái gì mới lạ để khoe với mẹ.

- Mẹ ơi, con biết tô chữ A rồi.

- Mẹ ơi, con biết viết tên con rồi.

Rồi nó lấy tác phẩm của nó ra đưa cho Tuyết coi với đầy vẻ tự hào. Lần nào Tuyết cũng trầm trồ khen ngợi con. Lần nào Tuyết cũng cảm thấy vui thích về những thành công nho nhỏ của đứa con trai năm tuổi. Trên tường trong bếp, trên tủ lạnh, trong phòng chơi, chỗ nào cũng trưng bày đầy những tác phẩm của Minh: Những tờ giấy với những chữ viết nguệch ngoạc, hay những hình vẽ thô sơ tô màu sặc sỡ.

Ngày lễ Mothers' Day (Ngày Của Các Bà Mẹ) bé Minh đem một tờ giấy cuộn tròn đến đưa cho Tuyết rồi nhoẻn miệng cười, chúc mẹ:

- Happy Mothers' Day

Tuyết hồi hộp mở tờ giấy ra và sung sướng đến chảy nước mắt khi thấy một bông hồng vẽ bằng bút chì nguệch ngoạc, có tô màu đỏ, vàng. Tuyết ôm chặt con vào lòng, nghẹn ngào nhắc đi nhắc lại hai tiếng:

- Thank you. Thank you.

Còn ba tuần nữa là bé Minh học xong mẫu giáo. Để đánh dấu một bước tiến quan trọng của các em, nhà trường đã gửi thư thông báo cho các phụ huynh biết sẽ có một buổi lễ *Ra Trường* cho các em vào ngày Thứ Hai đầu tháng Sáu. Trong buổi lễ này, các em sẽ mặc mũ áo đặc biệt, giống như các sinh viên đại học trong ngày lễ tốt nghiệp. Từng em sẽ được gọi lên sân khấu để nhận Chứng Chỉ Hoàn Tất Mẫu Giáo cùng những phần thưởng danh dự. Sẽ có nhạc hòa tấu và đồng ca do chính các em trình diễn để giúp vui. Sau buổi lễ, các phụ huynh cũng được mời ở lại dự tiệc vui với các em.

Từ ba bốn hôm nay Tuyết và Quang đã không ngớt bàn bạc về việc mua một món quà đặc biệt để thưởng cho bé Minh trong dịp này. Cuối cùng hai người đồng ý sẽ mua cho nó một máy computer thứ tốt với đầy đủ máy in màu, máy ảnh video và speakers để nó vừa dùng vào việc học, vừa chơi các trò chơi computer được.

Để cho con hoàn toàn ngạc nhiên và sung sướng khi nhận được quà, Tuyết góp ý kiến với Quang như thế này: Hai người sẽ đặt cọc mua máy; nhưng sẽ đợi đến ngày Thứ Bảy trước ngày lễ mới đến lấy về, giấu kín một chỗ. Đến đêm Chủ Nhật, đợi cho bé Minh đi ngủ, rồi Quang sẽ lấy máy ra để trên bàn trong phòng chơi ở dưới nhà và lấy khăn trùm kín lại. Sau buổi lễ ở trường về, cả gia đình sẽ đưa bé Minh xuống phòng chơi, rồi...một, hai, ba, Quang sẽ kéo mạnh khăn phủ ra để lộ những món quà cho Minh thấy và cả nhà cùng reo lên: "Congratulations, Minh" (Chúc mừng Minh)

Quang thích cách sắp đặt của Tuyết. Hôm đó chắc chắn sẽ có mặt ông bà Long. Cha Bạch và Sơ Teresa cũng có thể về chơi. Như vậy thì vui biết mấy.

Đúng như đã sắp đặt, ngày Thứ Bảy, sau khi ăn bữa trưa xong, Tuyết và Quang chở bé Minh sang tiệm vàng gửi ông bà Long để hai vợ chồng đi lấy máy computer. Ông Long thấy cháu ngoại sang thì mừng lắm, đưa ngay bé Minh lên lầu coi TiVi trong khi bà Long đưa ba trăm đô-la cho Tuyết và dặn dò:

- Con biết cái gì Minh nó thích thì mua hộ mẹ làm quà cho nó. Cha Bạch và Sơ Teresa cũng gửi quà cho nó đây.

Tuyết vừa cầm lấy tiền và hai gói quà vừa nói nhỏ với bà Long:

- Con đi mua đồ mang về nhà rồi sẽ sang đón cháu và bố mẹ đi ăn tối. Quang vừa tìm ra một tiệm ăn Nhật ngon lắm. Bố thích đồ ăn Nhật chắc bố sẽ thích tiệm ăn này.

Ở tiệm vàng ra, Tuyết cảm thấy hào hứng, hồi hộp như ngày nào khi Tuyết sửa soạn đám cưới của Tuyết và Quang. Thật mà khó tưởng tượng được rằng đứa con đầu lòng mà cũng là đứa con duy nhất của Tuyết và Quang đã gần sáu tuổi và đã sắp học xong mẫu giáo.

Hơn hai giờ sau, Tuyết và Quang đã hoàn tất việc mua sắm và đem mọi thứ về nhà cất vào kho chứa đồ; rồi lại lái xe sang chỗ ông bà Long để đón con.

Còn hai dãy phố nữa trước khi đến tiệm vàng, đường bỗng kẹt cứng lại những xe. Nhìn về phía trước, Tuyết thấy có nhiều ánh đèn màu chớp chớp của xe cảnh sát. Có nhiều người xuống xe đứng tụ tập từng nhóm, chỉ chỗ, bàn tán. Thấy một người đàn bà đi lại gần đến xe, Tuyết quay cửa kính xe xuống hỏi:

- Có chuyện gì thế bà? Có phải có tai nạn xe cộ không?

Người đàn bà lắc đầu:

- Không phải tai nạn xe cộ. Có vụ cướp ở tiệm vàng. Hình như có một đứa nhỏ bị bắn. Xe cứu cấp vừa đến chở đi nhà thương rồi.

Tuyết hét lên một tiếng thất thanh:

- Trời đất ơi, con tôi!

Rồi đẩy mạnh cửa xe, Tuyết hét hải, vừa chạy về phía tiệm vàng, vừa la:

- Con tôi, con tôi.

Quang cũng hoảng hốt tắt máy xe, mở cửa xuống chạy theo Tuyết.

Đến đầu đường bị cảnh sát chặn lại, Tuyết càng la lớn hơn:

- Con tôi, con tôi đâu? Để tôi đi tìm con tôi.

Rồi chân tay run lẩy bẩy, toàn thân lạnh toát, mắt hoa lên, Tuyết ngã lăn xuống đường.

Quang cũng vừa hốt hoảng chạy tới nơi, quì xuống ôm lấy Tuyết.

Có tiếng một cảnh sát viên gọi đồng nghiệp:

- Bố mẹ nạn nhân vừa ngắt sủ ở đây. Cần ngay xe cấp cứu để chở họ vào nhà thương.

Tờ báo *Tribune* ra sáng Chủ Nhật đăng tin vụ cướp với hàng chữ lớn ngay trang đầu:

“MỘT VỤ CƯỚP CỦA GIẾT NGƯỜI DÃ MAN Ở VÙNG TÂY NAM THÀNH PHỐ

Một tiệm vàng tại vùng Tây Nam thành phố bị cướp vào chiều Thứ Bảy. Một em bé trai năm tuổi bị bắn chết.

Vào lúc ba giờ rưỡi chiều ngày Thứ Bảy, tiệm vàng Nữ Vương, số 248 đường Orchids mà chủ nhân là ông bà Lê Văn Long, bị cướp xông vào, dùng búa đập bể cửa kính, vợ vét những đồ trang sức cùng đồng hồ và tiền bạc. Trước khi rút lui, chúng còn bắn chết đứa cháu trai của chủ nhân tên là Hoàng Lê Minh.

Nguồn tin cảnh sát cho biết sự việc xảy ra như sau:

Vào lúc ba giờ rưỡi chiều Thứ Bảy, ông Long đang xem TiVi cùng đứa cháu ngoại năm tuổi tên là Minh ở trên lầu. Bố mẹ bé Minh đã mang con đến gửi ông bà ngoại để đi mua quà mừng ngày ra trường mẫu giáo của con. Bé Minh khát nước và ông Long xuống nhà lấy nước cho cháu. Vừa lúc đó bà Long thấy một người đàn bà ăn mặc lịch sự bấm chuông gọi cửa. Bà Long bấm nút điện mở cửa cho người đàn bà. Không ngờ người đàn bà mở cửa và đứng chặn giữ cửa mở để hai đồng lõa chực sẵn gần đó xông vào.

Biết có biến, bà Long bấm nút báo động điện tử rồi chạy vào phòng trong, cùng ông Long khóa chặt cửa lại.

Bọn cướp dùng búa đập bể tủ kính để vợ vét đồ trang sức. Bé Minh đang xem TiVi ở trên lầu, nghe tiếng kiến bể loảng soảng, không biết có chuyện gì chạy xuống nhà coi và bị bọn cướp bắn trúng ngực, chết ngay ở cầu thang.

Cảnh sát nghe báo động ập đến, chặn hai đầu phố và bắt trọn ổ bọn cướp gồm bốn tên, cùng cái xe hơi hiệu Chevrolet màu xanh đậm mà bọn cướp dùng để chạy trốn. Trong xe, cảnh sát tìm thấy tất cả những đồ trang sức mà bọn cướp đã lấy ở trong tiệm vàng Nữ Vương. Ngoài ra cảnh sát còn tìm thấy trong người mỗi tên cướp một khẩu súng ngắn. Một trong những khẩu súng này còn sức mùi thuốc súng và thiếu hai viên đạn.

Cảnh sát tin rằng tên Robert Glen, 18 tuổi, người mang khẩu súng này chính là người đã bắn chết bé Minh vì cảnh sát đã tìm thấy hai đầu đạn và hai vỏ đạn trong tiệm vàng cùng một loại với những viên đạn còn trong súng. Ba tên cướp kia là: Mary Tomlin, mười chín tuổi, người đàn bà đứng giữ cửa cho đồng bọn, Jack Madden, mười tám tuổi, người đàn ông cùng vào tiệm với Glen và Daniel Jones, hai mươi tuổi, người lái xe cho đồng bọn.

Được biết bé Minh là cháu ngoại duy nhất của ông bà Lê Thanh Long, một gia đình rất được kính trọng trong cộng đồng Việt Nam ở đây. Mẹ của bé Minh là bà Hoàng Lê Tuyết, giáo sư thể dục và thể thao tại trường trung học Spring Garden High School for Girls. Bố của Minh là kỹ sư Hoàng Đức Quang đang làm việc cho công ty AT&T. Bé Minh đang học mẫu giáo tại vườn trẻ Mầm Non và đáng lẽ sẽ được dự lễ phát thưởng và ra trường vào ngày mai, Thứ Hai. Khi được hung tin về bé Minh, Ban Giám Đốc vườn trẻ Mầm Non đã quyết định sẽ bãi bỏ lễ phát thưởng ngày mai. Thay thế vào đó sẽ là một buổi lễ cầu nguyện cho linh hồn bé Minh.

Chúng tôi sẽ tiếp tục thu lượm tin tức về án mạng này và sẽ đăng tải trong những số báo sau."

Hơn một ngàn người đến dự đám tang bé Minh vào ngày Thứ Tư. Không một con mắt nào mà không nhòa những lệ. Người ta khóc cho bé Minh. Người ta cũng khóc cho Tuyết và Quang. Tuyết gầy rộc, xanh xao, đờ đẫn như người mất hồn, đi không còn vững bước, luôn luôn phải có người đi kèm bên cạnh nâng đỡ. Sau mấy ngày gào khóc, Tuyết đã mất hẳn tiếng, nhưng vẫn luôn miệng khàn khàn, yếu ớt gọi tên con.. Quang cũng bơ phờ không kém, trầm lặng chẳng nói một câu.

Tin một đứa trẻ năm tuổi bị bắn chết trong một vụ cướp ở tiệm vàng truyền ra như một tiếng sét khắp thành phố này, gây phẫn nộ và lo sợ trong mọi giới. Người ta thương xót đứa nhỏ xấu số và đau buồn cho gia đình nạn nhân. Người ta đòi chính phủ phải có những biện pháp thích ứng để đối phó với tình trạng thoái hóa hiện nay. Từ mấy năm nay số tội phạm đã gia tăng ghê gớm trong tiểu bang này. Để chấn an dân chúng, hai năm trước Quốc Hội Tiểu Bang đã thông qua nhiều đạo luật nhằm trừng trị gắt gao những tội có tính cách bạo hành. Những tội nhân đã có tiền án sẽ bị phạt tù thêm năm năm; những trẻ vị thành niên từ mười bốn tuổi đến mười bảy tuổi mà phạm tội sẽ bị xử như người lớn; những kẻ bị án giết trẻ em dưới mười bốn tuổi sẽ bị tử hình; những kẻ gây án mạng trong khi cướp bóc sẽ bị xử theo tội cố sát có gia trọng và sẽ bị tử hình; những kẻ gây ra tội ác vì thù ghét người khác chủng tộc sẽ bị án tối đa....v...v.. Những đạo luật này đã có hiệu lực gần một năm nay và đã có nhiều tội phạm bị phạt tù lâu năm hơn trước; nhưng chưa có vụ nào đủ nặng nề để bị tử hình. Người ta có ý chờ đợi một bản án tử hình để cảnh cáo những bọn du đãng hung bạo. Những chính trị gia trong những cuộc bầu cử quan trọng đã liên tiếp xác định lập trường cứng rắn đối với các tội ác và ủng hộ luật xử tử hình.

Biện Lý của thành phố là bà Lisa Wayne sẽ ra tái tranh cử chức vụ đó trong năm tới. Đối thủ của bà là luật sư William McLean đã nhiều lần chỉ trích bà Lisa Wayne là quá mềm yếu đối với các tội phạm và chưa đạt được một bản án tử hình nào.

Tờ báo *Tribune* trong số ra ngày Thứ Sáu đăng tiếp tin về vụ cướp ở tiệm vàng Nữ Vương như sau:

"Cảnh Sát Đã Điều Tra Xong Vụ Cướp ở Tiệm Vàng

Tin từ Tổng Hành Dinh Cảnh Sát cho hay cảnh sát đã có thêm nhiều chi tiết về các nghi can trong vụ cướp ở tiệm vàng Nữ Vương Thứ Bảy trước.

Tất cả các nghi can đều đã có tiền án. Robert Glen đã vào tù ra khám nhiều lần ngay từ hồi được mười bốn tuổi và vừa mãn hạn tù sáu tháng về tội hành hung một người Chăm-bốt. Mary Tomlin và Jack Madden đang được tại ngoại hầu tra và chờ ngày ra tòa về tội cướp dật. Cả hai người này đã khai với cảnh sát là chính tên Robert Glen đã bắn chết bé Minh. Mary Tomlin khai rằng bọn chúng đã lấy xong mọi thứ và ra đến cửa, bé Minh mới ở trên nhà chạy xuống. Tên Robert Glen liền quay lại bắn liền hai phát trúng bé Minh. Daniel Jones đã hai lần bị bắt vì tội bán ma túy. Daniel Jones cũng khai rằng Robert Glen rất thù ghét người Á-Đông và đã tuyên bố trước khi đi cướp là hắn muốn bắn chết một người Á-Đông.

Bà Biện Lý Lisa Wayne trong buổi họp báo ngày Thứ Sáu đã tuyên bố rằng bà sẽ yêu cầu tòa lên án tử hình tên Robert Glen và án chung thân khổ sai cho ba tên còn lại.”

Cũng trong số báo này tờ Tribune đã đăng bài xã luận về cuộc bầu cử chức vụ Biện Lý năm tới như sau:

“Một Cơ Hội Trời Cho”

“Vụ cướp ở tiệm vàng Nữ Vương đã đem đau thương đến cho một gia đình và phần nộ cho toàn thể thành phố này; nhưng đối với bà Biện Lý Lisa Wayne thì đây thật là cơ hội ngàn năm một thuà.

Từ hơn một năm nay, ông William McLean, đối thủ của bà, đã không ngớt chỉ trích bà là quá nhu nhược và thiếu khả năng vì bà chưa đạt được một bản án tử hình nào để cảnh cáo các tội phạm.

Bây giờ, với vụ cướp ở tiệm vàng Nữ Vương, bà Biện Lý Lisa Wayne đã nắm trong tay cơ hội ngàn năm một thuà để đạt được một bản án tử hình. Tên sát nhân Robert Glen đã bị bắt tại trận, với đầy đủ tang chứng cụ thể. Thêm vào đó, các đồng lõa đã điếm chỉ chính hẳn là người đã ra đến cửa rồi còn quay lại bắn bé Minh. Những tiền án hung bạo của hẳn đối với người gốc Á Châu sẽ là những yếu tố gia trọng để lên một bản án tử hình.

Ngoài ra bà Biện Lý Lisa Wayne còn một cây bài tẩy nữa. Đó là người mẹ của bé Minh, bà Hoàng Lê Tuyết, một nữ giáo sư thể dục, thể thao, trẻ đẹp, tận tâm, đang được cảm tình của cả thành phố này. Bà Hoàng Lê Tuyết được coi là người mẹ đau khổ nhất. Vào một lúc thuận tiện nào đó, có lẽ là khi Bồi Thẩm Đoàn họp để xét nên xử tử hình hay chung thân khổ sai tên Robert Glen. Bà Biện Lý Lisa Wayne sẽ gọi bà Hoàng Lê Tuyết ra trước tòa để nói vài lời. Bà Hoàng Lê Tuyết sẽ chỉ cần gục xuống, khóc lên rưng rức là đủ làm mũi lòng tất cả Bồi Thẩm Đoàn và bảo đảm một bản án tử hình cho Robert Glen.

Điều quan trọng là Biện Lý Cuộc đừng mắc những lỗi lầm kỹ thuật để bị can có thể chống án sau này. Những ai đã biết bà Lisa Wayne đều biết rằng bà ấy rất chu đáo, thận trọng và khó có một kẽ hở để đối phương có thể khai thác được. Chúng ta chờ xem bà Biện Lý Lisa Wayne sẽ lợi dụng được cơ hội ngàn năm một thuà này như thế nào.”

Từ sau ngày xảy ra vụ cướp, ông bà Long đã đóng hẳn cửa tiệm vàng và dọn sang ở với con gái và con rể. Bà Long đau buồn chẳng kém gì Tuyết; nhưng bà Long biết giữa con gái bà và bà, bà sẽ phải là người đóng vai vững mạnh hơn trong hoàn cảnh này để nâng đỡ Tuyết, để an ủi, săn sóc Tuyết.

Tuyết bây giờ như một cái xác không hồn, thờ thẩn, mơ màng. Tuyết vẫn không thể chấp nhận được rằng bé Minh đã không còn ở trên thế giới này nữa. Có những lúc Tuyết đứng ngắm những tờ giấy có chữ viết nguệch ngoạc hay hình vẽ thô sơ của bé Minh còn dán trên tường trong bếp, rồi mỉm cười, lẩm bẫm một mình như thể nói với bé Minh đang đứng bên cạnh:

- Con mẹ khéo tay quá.

Có những lần Tuyết mang tranh vẽ của bé Minh đến nhà bạn bè khoe và nói chuyện huyền thuyên về nó như thể nó vẫn còn đi học, làm cho ai cũng phải lắc đầu ái ngại.

Nhưng cũng có những khi thỉnh linh nhận ra sự thực là bé Minh đã chết, Tuyết òa lên khóc rưng rức. Một hôm Tuyết choàng dậy giữa nửa đêm, vừa chạy ra khỏi giường vừa la hét:

- Nó bắn con tôi! Nó bắn con tôi! Tôi phải giết nó! Tôi phải giết nó!

Rồi Tuyết chạy xuống bếp như muốn lấy dao đâm chém ai. Quang vội chạy theo ôm lấy Tuyết, vuốt ve, an ủi và đưa Tuyết về phòng ngủ; Nhưng chỉ nửa giờ sau, Tuyết lại ngồi nhồm dậy, thờ hồng hộc, hét vang cả nhà:

- Tôi phải giết nó! Để tôi giết nó.

Chính vì tình trạng khủng hoảng tinh thần này của Tuyết mà bà Long thấy cần phải luôn luôn ở gần để trông nom Tuyết, trong khi Quang còn bận rộn với công việc ở sở.

Tình trạng khốn khổ của Tuyết tưởng như không bao giờ nguôi. Ngày lại ngày trôi đi nặng nề.

Nhưng cũng như một giòng nước lững lờ trôi, làm mòn đi những mòm đá nhọn hai bên bờ suối, ngày tháng cũng dần dần xoa dịu đi phần nào những đau thương của Tuyết.

Hai tháng nghỉ hè đã thấm thoát qua đi. Hôm nay bà Hiệu Trưởng gọi điện thoại lại thăm Tuyết. Quang lắng nghe Tuyết nói chuyện bằng tiếng Anh với bà Hiệu Trưởng. Quang thấy Tuyết dùng thời quá khứ của động từ khi nói đến bé Minh và Quang biết trong thâm tâm Tuyết đã chấp nhận rằng bé Minh không còn ở đây nữa.

Với sự khuyến khích của ông bà Long, Quang và bà Hiệu Trưởng, Tuyết cố gắng trở lại dạy học.

Bầu không khí nhộn nhịp, sôi nổi của trường học, những bộ mặt hồn nhiên, hăng hái của học sinh giống như một luồng gió mát đem khuây khỏa đến cho một tâm hồn đang héo hắt.

Những bài vở phải sửa soạn, những lớp học phải giảng dạy, những bài làm của học sinh phải đọc và chấm điểm làm Tuyết bận rộn suốt ngày và tạm quên đi nỗi đau buồn, thống khổ. Sau những uể oải của mấy ngày đầu, Tuyết dần dần tìm lại được năng lực để làm việc. Bây giờ không còn phải vội vàng ra về mỗi buổi chiều để đi đón con, Tuyết lẩn lá ở lại trường sau giờ dạy học để tham gia vào những công tác tự nguyện.

Khi bà Johnson, giáo sư âm nhạc, đến nhờ Tuyết cộng tác để tổ chức một buổi trình diễn văn nghệ vào dịp lễ Giáng Sinh, Tuyết nhận lời ngay. Bà Johnson yêu cầu Tuyết phụ trách việc trang trí sân khấu

Làm việc thoải mái sau giờ học, khi không còn phải ràng buộc trong khuôn khổ và kỷ luật chặt chẽ, Tuyết thấy gần gũi, thân mật hơn với các học sinh của mình và có dịp nhận ra nhiều đức tính và tài năng của đám người trẻ này. Becky, em nữ sinh mảnh khảnh mà Tuyết vẫn tưởng là rất yếu kém về thể dục thể thao cũng như nhiều môn học khác, lại tỏ ra có rất nhiều sáng kiến về nghệ thuật và y phục. Ima, người con gái gốc Mỹ-Tây-Cơ mà Tuyết nghĩ là kiêu kỳ và khô khan lại tỏ ra là người tế nhị, dễ thương. Một hôm Ima mang đến cho Tuyết một bông hồng và nói:

- Nhà em có trồng nhiều hồng nhưng. Em thấy bông này đẹp nhất, em đem đến tặng cô

Một lần khác Ima đem đến cho Tuyết một trái táo bằng gỗ sơn đỏ trên có hàng chữ viết tay; *"Chúng em muốn có nhiều giáo sư giống như cô."*

Một tình thương yêu, triu mến dâng lên trong Tuyết đối với người nữ sinh này - một tình thương không khác gì tình thương của một người mẹ, một tình thương Tuyết đã tưởng không bao giờ còn tìm lại được. Có lúc Tuyết đã tự hỏi tại sao Tuyết lại không thể yêu thương những người trẻ này như chính con Tuyết được. Nhưng Tuyết biết lúc này không gì có thể lấp đầy cái khoảng trống do bé Minh để lại trong trái tim Tuyết. Không có gì có thể thay thế được bé Minh. Lúc này Tuyết chỉ còn sống ngày qua ngày chờ đến lúc được nhìn thấy những kẻ đã hãm hại đứa con duy nhất của Tuyết phải đền tội.

Đúng như người ta dự đoán, bà Biện Lý tiến hành cuộc điều tra rất thận trọng và cứ đà này thì cũng đến hè năm tới tòa án mới đem vụ này ra xử. Người ta cũng ngờ rằng còn một lý do nữa: Bà Biện Lý muốn vụ án ra trước tòa vào đúng lúc có cuộc bầu cử để danh tiếng bà thêm lừng lẫy, bảo đảm một sự toàn thắng cho bà, nhất là khi tên hung thủ kia bị lên án tử hình.

Như vậy là Tuyết sẽ còn phải chờ đợi nhiều tháng ngày nữa. Mỗi lúc nghĩ đến cái chết tắt thở của con, Tuyết lại thấy giận sôi người lên. Nếu lúc này mà nhìn thấy những tên cướp hung bạo kia, chắc chắn là Tuyết sẽ lao tới mà đâm chém, bầm vằm chúng cho nát thây mới thỏa được cái hận này. Tuyết muốn được nhìn thấy mấy tên sát nhân kia phải lên ghế điện. Tuyết muốn được nhìn thấy những tia lửa điện lóe ra từ những đầu ngón tay, ngón chân, từ mỗi sợi tóc của những tên khốn nạn. Tuyết muốn được nhìn thấy thân thể chúng quần quạy, co rúm lại vì đau đớn trước khi cháy thành than.

Buổi trình diễn văn nghệ Giáng Sinh thành công mỹ mãn. Tuyết hài lòng về sự đóng góp của mình, nhất là khi lại được bà Hiệu Trưởng và bà Johnson hai ba lần khen ngợi và cảm ơn.

Chẳng mấy lúc những giáo sư khác cũng biết đến sự tích cực, nhiệt thành của Tuyết và thay nhau tìm đến để nhờ chuyện này, chuyện khác. Tuyết thường nhanh nhẩu nhận lời. Nhưng hôm nay khi ông Sneider, giáo sư sinh vật học, đến nhờ Tuyết đi tháp tùng để hướng dẫn một nhóm học sinh tham quan Viện Bảo Tàng Y Khoa thì Tuyết biến hẳn sắc mặt đi và một mực từ chối, viện cớ Tuyết bị dị ứng với những chất hóa học người ta dùng trong Viện Bảo Tàng. Nhưng sự thực là Tuyết không muốn nhìn thấy những trưng bày về thai nghén - những trưng bày đã một lần làm Tuyết run sợ, kinh hoàng và vẫn còn ám ảnh Tuyết, nhắc nhở Tuyết đến cái thai mà Tuyết đã phá. Đã mười năm rồi mà sao những hình ảnh kia vẫn rõ ràng mồn một trong trí Tuyết.

Có những lúc Tuyết đã tự hỏi nếu như Tuyết đã không phá thai hồi đó thì sao? Liệu ông bà Long có xấu hổ đến nỗi phải tự vẫn hay bỏ thành phố này mà đi không? Chắc là không. Liệu Quang có vẫn lấy Tuyết không? Đã hiểu Quang, Tuyết biết rằng việc Tuyết có một đứa con có lẽ không có thay đổi gì trong tình cảm của Quang đối với Tuyết. Và nếu Tuyết đã không phá thai thì lúc này ... thì lúc này Tuyết vẫn còn một đứa con để mà thương yêu, để mà dựa dẫm. Nếu Tuyết đã không phá thai thì lúc này nó đã là một đứa bé mười tuổi, sửa soạn vào trung học. Nhưng.... nóđã không....có ở đây bây giờ....Tuyết thở dài náo nuột.

Sáng nay khi cầm tờ báo hàng ngày lên đọc, Tuyết chăm chú nhìn vào một tin in chữ đậm lớn ở ngay trang nhất:

“Một Hung Thủ Bị Bỏ Của Nạn Nhân Bắn Chết Ngay Trước Tòa”

“Brian Stark, một nghi can đang bị ra tòa về tội hãm hiếp và giết một em bé gái mười tuổi gần hai năm trước đây đã bị bỏ của nạn nhân bắn chết ngay trước tòa.

“Lợi dụng lúc mọi người đang chăm chú nghe luật sư biện hộ cho bị can chất vấn một nhân chứng, ông Lucien Garcia đã thông thả tiến đến gần chỗ bị can đang ngồi rồi thình lình rút súng ra bắn liền ba phát trúng đầu và cổ bị can. Brian Stark chết liền tại chỗ. Sau đó ông Garcia ném súng xuống sàn nhà, dơ hai tay lên, chờ cảnh sát đến bắt. Khi bị công tay đưa ra xe, ông Garcia quay nhìn mọi người rồi la lớn lên: ‘Bây giờ thì con gái tôi có thể nhắm mắt nơi suối vàng.’

Phiên tòa đã ngưng ngay sau đó.”

Tuyết thờ người ra tư lự.

Quang cũng đã đọc tin đó. Quang cũng nhìn thấy Tuyết đọc tin đó và nhận rõ vẻ tư lự trên nét mặt Tuyết. Quang có thể hiểu được hành động của người đàn ông kia; nhưng Quang biết chắc Quang không thể làm như vậy được, mặc dù Quang còn đau đớn uất ức cả ngàn lần hơn người kia vì Quang chỉ có một đứa con duy nhất. Nhưng còn Tuyết? Tuyết là một người đàn bà, Tuyết là một người mẹ. Cái đau đớn, uất ức của một người mẹ mất con nó ghê gớm là chừng nào ai mà hiểu được? Dù thế nào đi nữa Quang cũng không thể để Tuyết hành động liều lĩnh được. Quang sẽ phải coi chừng.

Vụ cướp của, giết người ở tiệm vàng Nữ Vương bắt đầu ra tòa vào giữa tháng sáu, sau hơn một năm điều tra và làm thủ tục. Đối với Tuyết, thời điểm này thật là thuận tiện. Đây là lúc Tuyết được nghỉ hè. Tuyết sẽ tránh được những cái soi mói, tò mò của mọi người ở trường về vụ án và nhất là Tuyết sẽ có thì giờ đến tòa hàng ngày để theo dõi.

Ba tên cướp đã nhận tội và sẵn sàng cộng tác với cảnh sát trong cuộc điều tra cũng như việc ra làm chứng trước tòa để mong được một án tù nhẹ hơn. Chỉ có thủ phạm chính, Robert Glen, tìm cách chạy tội giết người bằng cách đổ vấy việc bắn chết bé Minh cho đồng bọn.

Ngày đầu đi dự thính phiên tòa cùng Quang và ông bà Long, Tuyết ghen ngào vì tức giận khi thấy cảnh sát áp giải hung thủ đến. Mặt Tuyết tái đi, tim Tuyết đập thình thình tưởng như có thể làm vỡ lồng ngực. Quang nhè nhẹ để tay vào lòng Tuyết như muốn căn dặn Tuyết phải giữ trầm tĩnh.

Trong lời mở đầu, ông phụ tá biện lý Thomas Blackwell vừa chỉ vào những tang vật bày trên một cái bàn lớn trước tòa vừa nhìn thẳng vào Bồi Thẩm Đoàn trịnh trọng nói:

- Thưa quý vị trong Bồi Thẩm Đoàn, Chính Quyền Tiểu Bang sẽ trình bày từng tang vật mà quý vị thấy trên bàn này, từ những đồ trang sức mà nghi can Robert Glen đã cướp trong tiệm vàng Nữ Vương cho đến khẩu súng mà nghi can đã dùng để bắn chết em Hoàng Lê Minh. Chính quyền cũng sẽ gọi những nhân chứng đã chính mắt nhìn thấy nghi can Robert Glen bắn hai phát trúng em Minh. Khi nghe xong phần trình bày của Chính Quyền Tiểu Bang, quý vị sẽ biết chắc một trăm phần trăm rằng chính người này, Robert Glen, đã bắn chết em Hoàng Lê Minh trong khi cướp của tại tiệm vàng Nữ Vương.

Luật sư bào chữa cho Robert Glen cũng hùng hồn không kém:

- Thưa quý vị trong Bồi Thẩm Đoàn, chúng tôi không chối cãi rằng người thanh niên này, Robert Glen, đã có liên quan đến vụ cướp tại tiệm vàng Nữ Vương. Nhưng chúng tôi sẽ chứng minh để quý vị thấy rằng Robert Glen không bắn em Hoàng Lê Minh; mà thực sự là một trong hai nghi can Mary Tomlin hoặc Jack Madden, đã bắn chết em Hoàng Lê Minh; rồi khi ra xe chạy trốn, lợi dụng lúc Robert Glen đánh rơi khẩu súng xuống sàn xe, người ấy đã nhặt lấy súng của Glen và tráo khẩu súng giết người vào cho Glen. Chúng tôi chỉ xin quý vị nhớ rằng quý vị không thể tin lời chứng của mấy

người này. Đây là những người đang tìm mọi cách để mong được ân huệ của Biện Lý Cuộc. Đây là những người đã đối trá cả ngàn lần rồi và sẽ không từ bỏ một thủ đoạn nào để mong được nhẹ án hơn.

Và vụ xử án đã diễn tiến ra đúng như những lời phác họa trên của ông Phụ Tá Biện Lý và của Luật Sư bào chữa cho bị can. Sau ba ngày trình bày tỉ mỉ từng tang vật và chất vấn gắt gao từng nhân chứng, phiên tòa đã đi đến chỗ kết thúc.

Trước khi trao quyền suy nghĩ và quyết định cho Bồi Thẩm Đoàn, quan tòa ra hiệu cho ông Phụ Tá Biện Lý và Luật Sư bào chữa cho bị can nói lời cuối cùng.

Ông Phụ Tá Biện Lý đứng lên đồng dục:

- Thưa quý vị trong Bồi Thẩm Đoàn, quý vị đã nghe trình bày tỉ mỉ về những tang vật trên bàn trước tòa kia. Chúng tôi chỉ xin quý vị chú ý đến một tang vật mà thôi. Đó là khẩu súng mà cảnh sát đã tìm thấy trên người Robert Glen. Khẩu súng còn sặc mùi khói và thiếu hai viên đạn mà phòng thí nghiệm FBI đã xác nhận chính là khẩu súng dùng bắn em Hoàng Lê Minh.

Khi bị cảnh sát chặn bắt trên xe dùng để chạy trốn, Robert Glen đang ngồi ở phía trước bên cạnh tài xế; Mary Tomlin và Jack Madden ngồi ở ghế sau. Nếu như Robert Glen đã làm rơi khẩu súng xuống sàn xe ở phía trước mà Mary Tomlin hoặc Jack Madden đã muốn nhặt lấy khẩu súng của Glen thì người đó đã phải nhào mình qua đầu, qua vai Robert Glen, đã phải vịn vào đầu gối của hắn, mà cũng khó có thể với tới khẩu súng. (Ông ấy vừa nói vừa bắt chước những cử chỉ đó.) Rồi người đó làm sao mà có thể tụt trở lại chỗ ngồi ở phía sau? Rồi người đó làm sao lấy súng của mình cài vào cặp quần đằng trước, phía bên trong bụng áo của Glen? Liệu Robert Glen có để cho người đó làm như vậy không? Cũng xin quý vị nhớ rằng lúc đó những nghi can này đang cuống cuồng tìm đường chạy trốn vì cảnh sát đang ập lại từ mọi mặt. Liệu có ai trong bọn chúng còn có thể nghĩ đến chuyện đánh tráo súng với Glen thôi, chứ đừng nói gì đến chuyện thực hiện ý định đó? Như vậy quý vị đã thấy luận cứ của Luật Sư bào chữa cho bị can là hoàn toàn phi lý. Thế có nghĩa là khẩu súng kia chỉ có thể là khẩu súng mà chính Glen đã mang đến phạm trường, chính Glen đã dùng để bắn em Hoàng Lê Minh, một em bé thơ ngây đã bị giết chết một cách oan nghiệt. Một mầm non vừa nhú lên đã bị hủy hoại. Một ngọn lửa vừa nhen nhúm lên đã bị dập tắt. Một em bé vừa học xong mẫu giáo mà không bao giờ được bước lên trước lớp cùng các bạn để nhận lấy giấy ban khen, không bao giờ còn được cấp sách đến trường, không bao giờ còn được thấy tình yêu của một người mẹ, không bao giờ còn được lớn lên thành người. Glen là một tên cướp nguy hiểm, một tên sát nhân tàn bạo. Xin quý vị hãy nhận định lấy sự thực đó và tuyên bố Glen đã phạm tội cố sát.

Tuyệt gục mặt vào vai Quang cố nén những tiếng khóc ầm ức. Những câu nói của ông Phụ Tá Biện Lý như những lưỡi dao sắc cắt tung ra những vết thương tưởng như đã lành được ít lâu nay. *"Một ngọn lửa vừa nhen nhúm lên đã bị dập tắt. Một mầm non vừa nhú ra đã bị hủy hoại. Đây là một tên sát nhân tàn bạo."* Hai vai run rẩy, tai ù lên, Tuyệt không còn nghe thấy gì sau đó nữa. Luật Sư biện hộ cho bị can nói lời sau cùng đã xong từ lâu. Quan tòa đã ra những lời chỉ thị cho Bồi Thẩm Đoàn và tuyên bố ngưng phiên tòa để Bồi Thẩm Đoàn suy nghĩ và thảo luận.

Tuyệt như tê tái đi trong cơn đau đớn. Chừng mọi người bắt đầu ra khỏi tòa, Quang mới dìu Tuyệt đứng dậy.

Sau hơn ba giờ suy nghĩ và thảo luận, Bồi Thẩm Đoàn đã trở lại và đồng thanh tuyên bố Robert Glen phạm tội cố sát.

Trong khi Quang, ông bà Long và hầu hết mọi người có mặt ở tòa hôm đó tỏ vẻ hân hoan về phán quyết của Bồi Thẩm Đoàn thì một mình Tuyệt chìm trong tư lự. Tuyệt chẳng nói chẳng rằng, lơ đãng như không để ý gì đến những chuyện đang xảy ra chung quanh. Ngồi trong xe trên đường về nhà, Tuyệt cũng không nói một câu.

Ông Phụ Tá Biện Lý gọi điện thoại lại cho biết Bồi Thẩm Đoàn sẽ trở lại họp ngay ngày hôm sau trong giai đoạn ra hình phạt để quyết định nên xử tử hay bỏ tù chung thân Robert Glen.

Trong giai đoạn này, trước hết Luật Sư bênh vực cho Glen sẽ được phép trình bày những lý do và nhân chứng để xin Bồi Thẩm Đoàn tha tội chết cho hắn. Tiếp đó, ông Phụ Tá Biện Lý sẽ gọi Tuyệt ra trước tòa trần tình nỗi đau buồn thống khổ của mình và của gia đình về cái chết của bé Minh. Cuối cùng Chính Quyền Tiểu Bang sẽ trình bày tất cả những yếu tố gia trọng để yêu cầu Bồi Thẩm Đoàn lên án xử tử Robert Glen.

Như vậy rõ ràng là bà Biện Lý đã quyết định dùng đến tất cả mọi khí giới để đạt cho bằng được một bản án tử hình. Rõ ràng là bà ấy đặt rất nhiều hy vọng vào những lời trần tình của Tuyết. Ai cũng biết rằng mỗi lời nói, mỗi cử chỉ, mỗi tiếng khóc của người mẹ đau khổ kia sẽ có ảnh hưởng mạnh mẽ vô cùng đến quyết định của Bồi Thẩm Đoàn.

Được một ngày tòa nghỉ họp, Quang vội đến sở để làm gấp những công chuyện còn bỏ dở từ mấy hôm nay. Ông Long cũng phải đến bệnh viện làm những thử nghiệm để bác sĩ theo dõi, điều trị bệnh tim của ông.

Ở nhà chỉ có bà Long và Tuyết. Thấy con gái nằm yên lặng ở trên sô-pha trong phòng giải trí, thỉnh thoảng lại thờ dãi não nuột, bà Long ái ngại đến ngồi đan áo ở một cái ghế gần bên rồi nói một câu như để phá vỡ cái yên lặng nặng nề:

- Mẹ hy vọng ngày mai nữa là xong. Bồi Thẩm Đoàn sẽ lên án tử hình tên sát nhân để công lý được sáng tỏ.

Vài phút yên lặng qua đi, rồi có tiếng Tuyết uể oải:

- Con không muốn ra tòa ngày mai nữa đâu.

Bà Long hoảng hốt:

Sao vậy hở con? Ông Phụ Tá Biện Lý trông cậy nhiều vào những lời trần tình của con để yêu cầu tòa lên án tử hình. Nếu con không đến thì rồi mọi chuyện sẽ ra sao? Mà tại sao chỉ còn một lần nữa thôi mà con không chịu đến?

Tiếng Tuyết như lạc lõng, như chán chường:

- Con không muốn nghe những lời ông ấy buộc tội người kia. Mẹ không thấy sao? Mỗi lời ông ấy nói ra để buộc tội người kia cũng là một lời ông ấy nói ra để buộc tội con.

Bà Long chạy lại, cúi người xuống để tay lên trán con, rồi bà cất tiếng đầy thương xót:

- Trời đất ơi! Con gái tôi mê sảng rồi. Ông ấy buộc tội người kia vì nó cướp của, giết người. Chứ còn con; con gái mẹ ăn hiền ở lành làm sao mà ông ấy buộc tội gì được? Mà tại sao con lại nói những lời ghê gớm thế để làm mẹ thêm đau lòng?

Tiếng Tuyết như rên rỉ, như than vãn:

- Mẹ ơi! Đành rằng người kia cướp của giết người. Nhưng con đã chẳng cướp của, giết người đấy sao? Cái đồng hồ của người ta đáng giá mười tám ngàn đô-la mà con trả cho người ta không được năm trăm đô-la. Di Nhẫn túng bấn phải đem cái vòng cưới đến cầm mà con tính lời đến sáu mươi phần trăm một năm. Thế không phải là cướp của hay sao? Có khác chăng là người kia ngu dại thì dùng dao, dùng súng. Con khôn ngoan thì con dùng trí thông minh của con. Nhưng kết quả thì cũng thế. Còn giết người ư? Con đã chẳng giết người đấy ư? Cái thai là người. Nếu con không phá thai ngày đó thì nó đã được sinh ra và bây giờ nó cũng là một đứa trẻ mười tuổi rồi. Bây giờ nó không có ở đây, vì sao? Vì con đã giết nó. Tên cướp kia giết người vì thù ghét dân Á-Đông đến đây tranh công ăn, việc làm, buôn bán, bóc lột người bản xứ. Chứ còn con; con có lý do gì để giết con con? Người kia giết một đứa trẻ năm tuổi, ngây thơ, vô tội. Nhưng mẹ ơi! Còn một đứa trẻ nào ngây thơ, vô tội hơn một đứa trẻ còn nằm trong bụng mẹ, chưa một lần mê nheo, chưa một tiếng khóc đòi ăn? Vậy mà con đã giết nó. Như thế thì con có đáng tội trăm ngàn lần hơn tên cướp kia hay không?

Bà Long ôm lấy con gái, khóc sục sùi. Bà còn nhớ ngày nào bà cũng ôm Tuyết mà khóc như thế này khi biết Tuyết có bầu. Có điều lần này bà cảm thấy tội lỗi, đau đớn hơn muôn phần.

Có tiếng xe ông Long vào garage. Bà Long buông Tuyết ra, lau vội nước mắt rồi đứng dậy đi vào trong bếp.

Bữa cơm tối hôm đó mọi người ít nói hơn mọi khi. Quang kể lại mấy chuyện vui ở sở để cố thay đổi bầu không khí; nhưng cái vẻ ưu tư của Tuyết vẫn bao trùm cả nhà cho đến lúc đi ngủ. Dù sao bà Long cũng yên trí hơn khi không thấy Tuyết nhắc đến ý định sẽ không ra tòa ngày hôm sau trước mặt Quang và ông Long.

Bà Long càng mừng hơn khi sáng hôm sau bà thấy Tuyết dậy sớm, chải đầu tóc gọn gàng và ăn mặc chỉnh tề để sửa soạn ra tòa. Bà hy vọng Tuyết đã quên hẳn đi những điều Tuyết đã than thở với bà ngày hôm trước.

Suốt thời gian Luật Sư của Robert Glen gọi nhân chứng lên trần tình để xin tòa tha tội chết cho hắn, Tuyết gục đầu vào vai Quang lơ đãng chẳng thèm để ý gì. Có lúc Tuyết ngủ thiếp đi, ngáy khò khò. Quang phải lay người cho Tuyết tỉnh dậy.

Liên tiếp hai ngày như thế. Vẻ chán chường, mệt mỏi hiện rõ trên nét mặt Tuyết và Quang.

Sang đến ngày thứ ba mới đến lượt ông Phụ Tá Biện Lý lên trình bày những yếu tố gia trọng để yêu cầu Bồi Thẩm Đoàn lên án tử hình Robert Glen.

Sau những thủ tục thường lệ, tiếng ông Phụ Tá Biện Lý đồng dạng vang lên qua hệ thống âm thanh:

- Và bây giờ Chính Quyền Tiểu Bang gọi bà Hoàng Lê Tuyết lên trước tòa.

Tất cả mọi con mắt đều chăm chú vào người đàn bà mà hình ảnh tiêu tụy đã trở thành quen thuộc đối với cả thành phố này - người đàn bà mà báo chí đã thường gọi là người mẹ đau khổ nhất.

Tuyết thong thả đứng lên, rồi khoan thai từng bước, Tuyết tiến lên trước tòa. Có một cái vẻ gì trang trọng, tự tin tỏa ra từ con người Tuyết với mỗi bước đi. Tất cả đều yên lặng. Người ta như đang chờ đợi một cái gì hết sức quan trọng sắp xảy ra.

Tuyết bước lên bục gỗ cao, chỗ đứng của nhân chứng. Tay phải dơ lên theo lời yêu cầu của mõ tòa, Tuyết tuyên thệ sẽ nói đúng sự thực và chỉ có sự thực mà thôi.

Tiếng ông Phụ Tá Biện Lý lại vang lên:

- Xin bà vui lòng trình bày những cảm nghĩ của bà về tội ác này.

Tuyết hướng mặt nhìn thẳng về phía Bồi Thẩm Đoàn, mắt mở rộng, yên lặng một vài giây, rồi tiếng nói trong trẻo, mạnh dạn vang lên qua hệ thống âm thanh:

- Nhân danh là mẹ nạn nhân, tôi xin Quan Tòa và quý vị trong Bồi Thẩm Đoàn hãy xét đến tuổi trẻ và sự ngu dại của người này mà lượng tình khoan hồng.

Rồi mặt hướng lên trần nhà, mắt nhòa những lệ, giọng nghẹn ngào, Tuyết cũng nói một câu nữa mà mọi người không ai hiểu gì, ngoại trừ một mình bà Long:

- Con ơi, xin con tha lỗi cho mẹ. Mẹ tuổi trẻ. Mẹ dại dột.

Ngưng lại một lúc, tiếng Tuyết lại vang lên nhẹ nhàng như một lời cầu nguyện:

- Xin Chúa tha tội cho con.



PHẠM HỮU BÌNH

HẾT